

TAM QUỐC

*DIỄN
NGHĨA*

Tác giả: LA QUÁN TRUNG
Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH
Hiệu đính: BÙI KỶ

TẬP
5



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC **vh**

 **DONGA®**

Tác giả: LA QUÁN TRUNG

Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH

Hiệu đính: BÙI KỶ

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 5

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
CÔNG TY VĂN HÓA ĐÔNG A

Tranh bìa: *Sang qua khe, Lưu Bị ngoảnh lại bảo Sài Mạo:*
“Ta cùng ngươi không thù không oán, sao lại
muốn hại ta?” (xem hồi 34)

Bìa do họa sĩ Tạ thúc Bình trình bày.

*Tranh bìa và minh họa: chụp lại trong bộ tranh truyện “Tam Quốc”
của hai họa sĩ Trung-quốc: Từ chính Bình và Từ hồng Đại.*

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN

Tiểu bá vương giận chém Vu Cát Ngô Tôn Quyền ngồi lĩnh Giang Đông

Tôn Sách từ khi nổi nghiệp bá ở Giang-dông, binh mạnh lương nhiều. Năm Kiến-an thứ tư (199 sau Thiên chúa) đánh úp lấy Lư-giang, làm Lư Huân bị thua, Sách sai Ngu Phiên đưa tờ hịch đến Dự-chương, thái-thú Dự-chương là Hoa Hâm xin hàng. Từ đó thanh thế lấy lòng, bèn sai Trương Hoàn sang Hứa-dô, dâng biểu báo công thắng trận. Tào Tháo biết thế Sách cường thịnh, than rằng:

- Con sư tử non này, khó lòng địch lại được!

Tháo hẹn gả con gái Tào Nhân cho em Tôn Sách là Tôn Khuông, hai nhà thông gia với nhau, và lưu Trương Hoàn ở Hứa-dô.

Tôn Sách cầu làm đại tư mã, Tháo không cho. Sách giận lắm, thường muốn đánh úp lấy Hứa-dô.

Bấy giờ thái-thú Ngô-quận là Hứa Cống, mật sai sứ đến Hứa-dô, dâng thư cho Tào Tháo nói rằng: "Tôn Sách kiêu dũng, cũng như Hạng Vũ ngày xưa, triều đình nên bề ngoài cho hắn được vinh sủng, gọi vào kinh sư, không nên để cho ở ngoài trấn, làm mối lo về sau".

Sứ giả mang thư qua sông, bị tướng giữ sông bắt được, giải nộp Tôn Sách. Sách xem thư, sai chém sứ giả rồi cho người giả tảng đi mời Hứa Cống đến bàn việc. Cống đến nơi, Sách đưa thư cho xem, mắng:

- Mày muốn đưa ta đến chỗ chết à?

Rồi sai quân sĩ thắt cổ cho chết.

Họ hàng Hứa Cống trốn đi cả. Có ba người gia khách muốn báo thù cho Cống nhưng chưa gặp dịp nào thuận tiện.

Một hôm, Tôn Sách đem quân đi săn ở phía tây đất Đan-đồ. Có một con hươu lớn chạy ra. Sách tế ngựa lên núi đuổi theo. Trong khi đang đuổi hươu, thấy trong đám rừng rậm, có ba người cầm giáo đeo cung đứng rình. Sách dừng ngựa hỏi:

- Các người là ai?

Họ nói:

- Quân Hàn Dương săn hươu ở đây.

Sách vừa giục cương ngựa sắp đi thì một người cầm giáo chạy lại đâm vào đùi Tôn Sách. Sách cả sợ vội vàng rút gươm ra chém, chẳng may lưỡi gươm tụt rơi mất, chỉ còn lại cái vỏ trong tay. Một người giương cung bắn, tin vào má Sách. Sách nhổ cái tên ra, lấy cung bắn trả lại, người bắn theo tiếng dây cung ngã liền. Còn hai người kia vác giáo đến đâm Sách túi bụi và kêu to:

- Chúng tao là gia khách Hứa Cống, nay báo thù cho chủ đây.

Sách tay không, chỉ lấy cung chống đỡ, vừa đỡ vừa chạy. Hai người liều chết lặn vào đánh, không chịu lui. Minh Sách đã bị nhiều nhát giáo, ngựa cũng bị thương.

Dương khi nguy cấp, Trình Phổ dẫn quân đến. Sách kêu to:

- Giết giặc.

Trình Phổ dẫn quân kéo cả vào, bọn gia khách Hứa Cống bị băm nát như bùn.

Phổ nhìn Tôn Sách, thấy máu chảy đầy mặt, bị thương rất nặng, bèn lấy dao cắt áo bào bịt chỗ bị thương lại, đem về Ngô-hội dưỡng bệnh.

Người sau có thơ khen ba gia khách họ Hứa:

*Tôn lang nổi tiếng khắp giang mi
Săn bắn không may gặp nạn nguy
Gia khách báo thù cho họ Hứa,
Ngày xưa Dự Nhượng chẳng hơn gì!*

Tôn Sách về đến phủ, sai người đi mời Hoa Đà đến chữa thuốc. Chẳng may Hoa Đà đi sang Trung Nguyên vắng, chỉ có học trò ở nhà, thay thầy đến thăm bệnh. Người học trò nói:

- Đầu tên có thuốc độc, đã ngấm vào xương, phải nghỉ ngơi trong một trăm ngày mới khỏi lo ngại. Nếu để cơn tức giận nổi lên, thì vết thương sẽ khó chữa.

Tôn Sách tính vốn nóng nảy, chỉ muốn bệnh khỏi ngay lập tức.

Mới nghỉ ngơi được hơn vài mươi ngày, chợt nghe có sứ giả của Trương Hoành ở Hứa-đô về, Sách gọi đến hỏi. Sứ giả nói:

- Tào Tháo rất sợ chúa công, các mưu sĩ cũng đều kính phục, duy chỉ có Quách Gia là không phục.

Sách hỏi:

- Quách Gia nói những gì?

Sứ giả không dám nói. Sách tức lắm, cố gắng hỏi cho được. Sứ giả phải thưa thực:

- Quách Gia thường nói với Tào Tháo: "Chúa công không đáng sợ, vì hay khinh thường không biết phòng bị, nóng tính mà ít mưu. Ấy là sức mạnh của kẻ thất phu, thế nào cũng chết vì tay bọn tiểu nhân mà thôi!"

Sách nghe nói, giận lắm nói:

- Đứa thất phu sao dám chê ta! Ta thế lấy được Hứa-xương.

Bèn không đợi khỏi bệnh, muốn bèn khỏi binh lập tức. Trương Chiêu can:

- Thầy thuốc dặn chúa công phải tĩnh dưỡng trong một trăm ngày. Nay vì cơn giận một lúc, mà chúa công khinh thường cái thân nghìn vàng, sao nên?

Dương lúc ấy, chợt báo Viên Thiệu sai sứ giả là Trần Chấn đến. Sách gọi vào hỏi việc gì. Chấn nói:

- Chủ tôi là Viên Bản-sơ muốn kết Đông Ngô làm ngoại ứng, cùng đánh Tào Tháo.

Sách mừng lắm, ngay hôm ấy họp các tướng ở nhà lầu trên thành, mở tiệc khoản đãi Trần Chấn.

Dương uống rượu, thấy các tướng thì thăm với nhau, rồi rồi rít xuống dần cả. Sách ngạc nhiên, hỏi cố làm sao, tả hữu thưa:

- Có vị thần tiên họ Vu đi qua dưới lầu, các tướng muốn xuống để lạ.

Sách đứng dậy, dựa bao lơn xem, thấy một đạo nhân, mình mặc áo lông hạc, tay cầm gậy gỗ lê, đứng ở giữa đường, dân gian đốt hương quỳ lạ dưới đất. Sách giận nói:

- Yêu nhân nào đó? Ra bắt vào đây cho ta.

Tả hữu thưa:

- Người ấy họ Vu tên Cát, ở phương đông, thường đi lại miền Ngô-hội, cho bùa và nước phép cứu bệnh cho người, không ai là không khỏi. Người ấy là thần tiên, không nên khinh nhờn.

Sách càng giận, quát to:

- Bắt ngay cho nhanh, ai trái lệnh sẽ bị chém!

Tả hữu bắt đắc dĩ phải xuống dắt Vu Cát lên lầu. Sách quát mắng :

- Quân tà đạo kia, sao dám làm mê hoặc lòng người ?

Vu Cát thưa:

- Bản đạo vốn là đạo sĩ ở cung Lương-gia⁽¹⁾. Đời vua Thuận-đế (126 – 144) bản đạo vào núi hái thuốc, được bộ

(1) Tên một cung điện ở trên một quả núi ở Sơn Đông dựng lên từ đời Tấn Thủy Hoàng.

sách thần trên suối Khúc-duyang tên là “Thái bình thanh linh đạo” hơn trăm quyển, toàn là những phương thuốc chữa các bệnh tật. Bản đạo được bộ sách ấy, chỉ chuyên thay trời cứu người, làm phúc, chưa từng lấy của ai một mảy may gì, sao gọi là làm mê hoặc người được?

Sách hỏi:

- Nếu mày không lấy tiền của ai, thì cơm ăn áo mặc bởi đâu mà có? Mày tức là bọn Trương Giốc, nay nếu không giết đi, tất để lo về sau.

Sách quát tả hữu đem ra chém. Trương Chiêu can rằng:

- Vu đạo nhân ở Giang-dông mấy mươi năm nay, không hề làm điều gì tội lỗi, xin chúa công đừng giết.

Sách nói:

- Những hạng yêu nhân ấy, ta giết đi, khác nào giết chó, giết lợn.

Các quan ai cũng cố sức can, Trần Chấn cũng kêu van họ. Sách chưa nguôi giận, sai hãy đem giam vào ngục.

Các quan tan về, Trần Chấn cũng về quán dịch.

Tôn Sách về phủ, nội thị đã đem việc ấy nói với mẹ Sách là Ngô thái phu nhân. Thái phu nhân mới gọi Tôn Sách vào hậu đường bảo:

- Mẹ nghe con đem Vu thần tiên bỏ ngục. Người ấy từng chữa khỏi bệnh tật cho người, ai cũng kính trọng, con không nên giết.

Tôn Sách nói:

- Nó là yêu nhân, chỉ lấy yêu thuật dối người, không trừ không được.

Phu nhân hai ba lần khuyên bảo. Sách nói:

- Xin mẹ đừng nghe người ta nói càn, con đã có cách khu xử.

Nói rồi trở ra, gọi ngục lại đem Vu Cát đến hỏi. Nguyên các ngục lại ai cũng kính trọng Vu Cát, không ai dám gông

xiềng gì cả; đến khi Sách gọi, bấy giờ mới vội để Cát mang gông xiềng đi ra. Sách biết chuyện, quả mắng ngục lại rất tệ, rồi lại sai gông Vu Cát lại bỏ ngục.

Bọn Trương Chiêu vài mươi người, cùng đứng lên làm giấy bảo lĩnh cho Vu thần tiên.

Sách nói:

- Các ông đều là những người đã đọc sách cả, sao không đạt lý? Ngày trước Trương Tấn làm thú sử Giao-châu, tin theo đồng cốt, gây đàn thấp hương, thường lấy khăn đỏ trùm đầu, cho là có thể giúp oai khi xuất quân, rồi sau cũng bị quân địch giết chết. Những việc pháp thuật thật là vô ích, chỉ vì các ông chưa hiểu đó thôi. Ta muốn giết Vu Cát cốt để cấm tà đạo và làm cho những người mê tín tỉnh ngộ lại.

Lã Phạm nói:

- Tôi vốn biết Vu đạo nhân có thể cầu đảo được gió mưa, nay trời đang đại hạn, sao chúa công không cho Vu đạo nhân ra đảo vũ để chuộc tội?

Sách nói:

- Ta hãy xem yêu nhân làm thế nào?

Liền sai Vu Cát ở trong ngục ra, tháo cả gông xiềng, cho lên đàn đảo vũ.

Vu Cát lĩnh mệnh, lập tức tắm gội thay áo sạch, tự lấy thừng trói mình, đứng phơi giữa trời nắng. Nhân dân đứng xem đầy đường lấp ngõ. Vu Cát bảo những người xem rằng:

- Nay tôi cầu ba thước mưa ngọt để cứu muôn dân, nhưng tôi cũng không tránh khỏi chết.

Chúng đều nói:

- Nếu đảo vũ linh nghiệm, chúa công tất nhiên phải tin phục.

Vu Cát nói:

- Số vận như thế, sợ không sao tránh khỏi được.

Được một lát, Tôn Sách đến chỗ lập đàn, hạ lệnh:

- Nếu đến giờ ngọ không mưa, ta đốt chết Vu Cát.

Rồi sai người xếp củi khô chực sẵn. Sắp đến giờ ngọ, cơn giông bão bỗng nổi lên, mây đen mù mịt lấp trời.

Sách nói :

- Giờ ngọ sắp đến, chỉ có mây đen, không thấy mưa, thẳng này thực là yêu nhân.

Sách sai trói Vu Cát để trên đồng củi, bốn mặt đốt lửa. Ngọn lửa theo gió bốc lên ngùn ngụt. Chợt thấy một đám khói đen, bốc thẳng lên giữa trời, rồi một tiếng vang động, vừa sấm vừa chớp, mưa xuống như trút nước. Trong chốc lát, đường chợ thành sông, các khe ngòi đều đầy ú, vừa được ba thước nước mưa ngọt.

Vu Cát nằm tênh hênh trên đồng củi, quát to một tiếng, tự dưng mây tan, mưa tạnh, mặt trời lại ló ra.

Các quan và trăm họ vực Vu Cát trên đồng củi xuống, cởi dây trói, lạy hai lạy tạ ơn.

Tôn Sách thấy quan dân lạy la liệt, không quản chi bần lầy nước vũng, liền dùng dùng nổi giận, quát lên :

- Giời mưa giời tạnh, đã có số định sẵn, yêu nhân ngẫu nhiên gặp dịp, các người sao lại hoặc loạn như thế ? Quan dân chúng bay, đều là một lũ ngu cả.

Sách rút ngay bảo kiếm, truyền tả hữu chém ngay Vu Cát. Các quan cố sức ngăn, Sách mắng:

- Các người muốn theo Vu Cát làm phản chăng?

Các quan không ai dám nói gì nữa.

Sách quát võ sĩ đem chém Vu Cát, chỉ một nhát dao đầu rơi xuống đất, rồi thấy một luồng khí xanh bay vụt về mé đông bắc. Sách sai đem thân Vu Cát đem bêu ở chợ để trị cái tội yêu vọng.

Đêm hôm ấy mưa gió âm âm, đến sáng không thấy xác Vu Cát, quân giữ thân vào báo Tôn Sách.

Sách điên ruột, toan chém quân giữ thân. Chợt thấy một

người từ ngoài thông thả bước vào, trông ra thì là Vu Cát. Sách giận lắm, toan rút gươm ra để chém, tự nhiên tối sầm mặt lại, ngã ngay xuống đất. Tả hữu vội vàng vực Sách vào buồng trong, một lúc mới tỉnh lại.

Ngô thái phu nhân lại thăm, bảo Sách:

- Con giết oan thần tiên, cho nên có vạ này.

Sách cười, đáp:

- Từ thuở nhỏ đến giờ, con theo cha đi đánh giặc, giết người như cắt gai, con chưa thấy ai oán bao giờ, nay giết yêu nhân, chính là để trừ vạ lớn, đâu nó lại làm hại được con?

Phu nhân nói:

- Bởi con không chịu tin nên mới sinh ra thế. Nay nên cúng lễ thì khỏi.

Sách đáp:

- Mệnh con tại trời, yêu nhân quyết không làm gì được, sao lại phải cúng lễ?

Phu nhân biết là khuyên mãi Sách cũng không tin, cứ sai tả hữu lập đàn cúng lễ.

Canh hai đêm hôm ấy, Sách đang nằm ở nhà trong, cơn gió lạnh bỗng nổi lên, ngọn đèn lập lòe sáng rồi lại tối. Dưới bóng đèn thấp thoáng, Sách thấy Vu Cát đứng ngay đầu giường. Sách quát:

- Ta suốt đời đã thể giết hết quân yêu vọng để yên thiên hạ. Mày đã là ma, sao dám đến gần tao?

Sách cầm gươm ở đầu giường quăng ra thì chẳng thấy gì nữa.

Ngô thái phu nhân biết chuyện, lại thêm lo buồn. Sách tuy bệnh nặng, phải gượng đứng dậy đi lại để yên lòng mẹ.

Ngô thái phu nhân bảo Sách:

- Đức thánh ngày xưa nói: “Đức quý thần tịnh lắm!”. Lại có câu: “Cầu khẩn thần thánh trên trời dưới đất”. Việc quý thần không thể không tin. Con đã giết oan Vu tiên

sinh, nên mới báo ứng ra thế. Nay mẹ đã sai người làm chay ở quán Ngọc-thanh, con nên thân hành đến lễ, tự nhiên sẽ khỏi bệnh.

Sách không dám trái lời mẹ, phải miễn cưỡng lên kiệu ra quán Ngọc-thanh.

Đạo sĩ đón vào, mời Sách thấp hương. Sách đốt hương, nhưng không lễ tạ.

Bỗng nhiên trong lư hương, khói bốc lên không tỏa kết thành một cái tán, ở trên thấy Vu Cát ngồi chính chệm.

Sách giận vừa nhỏ vừa mắng rồi chạy ra, thấy ngay Vu Cát đứng ở giữa cửa điện, trừng mắt nhìn Sách. Sách ngảnh lại hỏi tả hữu:

- Các người có trông thấy gì không?

Tả hữu nói không thấy gì cả.

Sách càng giận, rút gươm phóng vào chỗ Vu Cát đứng, một người bị trúng ngã quay ra. Mọi người nhìn kỹ thì là tên đã chém Vu Cát hôm trước nay bị gươm đâm vào đầu, chảy máu mà chết.

Sách sai đem đi chôn. Đến khi ra cửa quán, lại thấy Vu Cát ở ngoài chạy vào.

Sách nói:

- Quán này cũng là chỗ yêu tinh ẩn nấp.

Rồi ngồi ngay trước cửa quán, sai năm trăm võ sĩ phá đi. Võ sĩ vừa dỡ ngói treo lên, thì thấy ngay Vu Cát ngồi trên nóc nhà rút ngói ném xuống. Sách giận quá, truyền lệnh đuổi các đạo sĩ ra ngoài, rồi đem lửa đốt quán. Lại thấy Vu Cát đứng trong ngọn lửa.

Sách tức lắm, trở về phủ, lại thấy Vu Cát đứng ngay trước cửa phủ.

Sách không vào phủ nữa, điếm ngay ba quán, ra ngoài thành đóng trại, cho gọi các tướng đến bàn, muốn khởi binh đi giúp Viên Thiệu để đánh Tào Tháo cả hai mặt.

Các tướng can:

- Chúa công ngọc thể còn yếu, chưa nên khinh động. Xin đợi khi nào khoẻ hẳn, cất quân cũng chưa muộn.

Đêm hôm ấy, Tôn Sách ngủ trong trại, bỗng thấy Vu Cát xoa tóc đi vào. Sách chửi mắng không dứt miệng. Hôm sau, Ngô thái phu nhân cho gọi Tôn Sách về phủ. Sách phải về. Phu nhân thấy Sách hình dung tiêu tụy, khóc nói:

- Con ta đã thất sắc đi rồi!

Sách lấy gương soi, quả nhiên thấy hình dung đã mười phần sút hẳn, bất giác kinh sợ hỏi tả hữu:

- Sao ta tiêu tụy đến thế này?

Nói chưa dứt lời chợt thấy Vu Cát đứng ở trong gương. Sách đập ngay gương đi, thét to một tiếng. Vết đau ở chỗ bị thương vỡ ra, Sách ngã bất tỉnh xuống đất.

Thái phu nhân sai vục Sách vào giường nằm. Được một lát, Sách tỉnh dậy, than rằng:

- Ta không sống được nữa!

Rồi cho đòi bọn Trương Chiêu và em là Tôn Quyền đến trước giường dặn dò:

- Thiên hạ đương loạn, dùng dân chúng Ngô Việt ta ở, giữ vững nơi hiểm cố của ba con sông, có thể làm việc lớn được. Lũ Tử-bố cố hết lòng giúp em ta.

Sách lấy ấn thụ trao cho Tôn Quyền và dặn:

- Cát quân Giang-đông, quyết được thua giữa trận ta và trận địch, tranh hùng cùng thiên hạ, thì em không bằng anh; nhưng cất người hiền, dùng người tài, khiến ai cũng hết sức giữ đất Giang-đông, thì anh không bằng được em. Em nên nghĩ đến cơ nghiệp của cha anh đã khó nhọc mới gây dựng nên, tự lo liệu cho khéo.

Tôn Quyền khóc thương, lạy nhận ấn thụ.

Sách lại nói với mẹ:

- Số con đã hết, không thể phụng thờ mẹ nữa. Con đã

giao ấn thụ cho em Quyên, xin nhờ mẹ sớm chiều dạy bảo, những người cũ của cha, không nên khinh dãi.

Phu nhân khóc nói:

- Sợ em con còn bé, không đương nổi việc lớn thì làm thế nào?

Sách nói:

- Tài em con gấp mười con, có thể gánh vác việc lớn. Về sau nếu có việc trong không quyết thì hỏi Trương Chiêu, việc ngoài không quyết thì hỏi Chu Du. Tiếc rằng Chu Du không có ở đây để con dần dò tận mặt.

Sách lại gọi các em đến dặn:

- Sau khi anh chết, các em phải hết sức giúp Trọng-mưu. Trong tôn tộc, người nào dám có ý khác, các người cứ giết đi. Trong anh em cốt nhục, người nào dám làm điều loạn nghịch, khi chết không được táng vào đất mộ tổ.

Các em đều khóc, vâng lời dạy.

Sách lại gọi vợ là Kiều phu nhân và bảo:

- Ta cùng nàng chẳng may giữa đường phân ly, nàng nên hết lòng phụng dưỡng mẹ ta. Nay mai em nàng có vào thăm, nên nhờ nói với Chu lang hết lòng giúp em ta, chớ phụ cái tình tương tri từ trước.

Nói xong nhắm mắt chết.

Đời sau có thơ khen :

Một tay gậy dựng cõi Đông phương

Ai cũng khen là Tiểu bá vương

Thủ hiểm vững như hình hổ cử

Quyết cơ nhanh tựa thế ưng dương,

Ba sông phẳng lặng oai hùng dũng

Bốn bể vang lừng tiếng vè vang.

Việc lớn dần dò khi nhắm mắt

Một lòng gắn bó cậy Chu lang.

Tôn Sách chết rồi, Tôn Quyên khóc phục trước giường. Trương Chiêu đến khuyên giải nói:

- Bây giờ không phải là lúc tướng quân khóc, một mặt nên sửa sang việc tống táng, một mặt nên trông coi việc quân việc nước.

Quyền cố cầm nước mắt lại.

Trương Chiêu sai Tôn Tinh lo liệu việc tang, mời Tôn Quyền ra công đường để các quan văn võ vào lạy mừng.

Tôn Quyền người cầm vuông, miệng lớn, mắt biếc, râu tía. Khi trước sứ nhà Hán là Lưu Yển vào nước Ngô, trông thấy anh em nhà họ Tôn, có nói chuyện với người khác:

- Ta xem tướng cả mấy anh em nhà họ Tôn, tuy rằng người nào tài khí cũng giỏi giang khác thường, nhưng đều hưởng lộc không được bền. Duy chỉ có Tôn Quyền hình dung kỳ vĩ, cốt cách dị thường, thực là tướng đại quý, vả lại hưởng được cao thọ, các anh em không người nào bằng.

Bấy giờ Tôn Quyền chịu mệnh anh, coi giữ Giang-dông, mọi việc sửa sang chưa xong, có người báo:

- Chu Du từ Ba-khâu đã đem quân về.

Tôn Quyền mừng nói:

- Công Cẩn đã về, ta không lo chi nữa.

Nguyên Chu Du đóng giữ Ba-khâu, nghe tin Tôn Sách mắc bệnh, vội vàng trở về hỏi thăm. Đi đến gần Ngô-quận, Du nghe tin Sách đã chết, cho nên đi suốt ngày đêm về chịu tang.

Về đến nơi, Chu Du khóc lạy trước linh cữu. Ngô thái phu nhân ra gặp, đem lời di chúc của Tôn Sách bảo lại Chu Du. Du lạy xuống đất nói:

- Tôi xin đem hết sức khuyển mã để đền đáp cho đến khi chết mới thôi!

Một lát, Tôn Quyền vào, Chu Du bái kiến xong, Quyền nói:

- Xin ông chớ quên những lời anh tôi dặn.

Du dập đầu xuống đất thưa :

- Tôi nguyện đem gan óc lầy đất để báo lại ơn tri kỷ.

Quyền hỏi :

- Nay tôi nổi nghiệp cha, nên có mưu kế gì để giữ vững ?

Du thưa:

- Xưa nay, được người hiền giúp thì nước thịnh, mất người hiền thì nước mất. Chúa công nên cầu người cao minh viễn kiến để làm phụ tá, thì Giang-đông sao chẳng vững bền.

Quyên nói:

- Anh tôi có dấn phạm việc trong thì nhờ Tử-bố, còn việc ngoài nhờ Công-cẩn.

Du nói:

- Tử-bố là người hiền đạt, có thể đương nổi việc lớn. Còn tôi bất tài, sợ phụ mất lòng tin cậy, nay xin tiến một người để giúp chúa công.

Quyên hỏi:

- Người nào?

Du nói:

- Người ấy họ Lỗ tên Túc, tự là Tử-kính, người ở Đông-xuyên, quận Lâm-hoài. Người ấy có nhiều thao lược cơ mưu, mắt bố tử thuở nhỏ, thờ mẹ rất hiếu, nhà rất giàu, thường đem của cải giúp kẻ khốn khó. Khi tôi ở Cư-sào, đem mấy trăm người đi qua Lâm-hoài, nhân thiếu lương ăn, nghe nhà Túc có hai vợ thóc, mỗi vợ ba nghìn斛. Tôi đến cầu giúp, Túc đem ngay một vợ ra cho. Người ấy tính thực khảng khái. Ngày thường, Túc hay thích múa gươm, cưỡi ngựa, bắn cung, nay ở Khúc-a, vì bà mất, Túc về làm tang lễ ở Đông-thành. Đến đó, có một người bạn là Lưu Tử-duyên, muốn rủ Túc sang Sào-hổ theo Trịnh Bảo, Túc còn ngần ngừ chưa đi. Chúa công nên sai người mời ngay đi.

Tôn Quyên mừng lắm, sai ngay Chu Du đi đón Lỗ Túc.

Chu Du đến nơi, chào hỏi xong, nói rõ lòng quý mến của Tôn Quyên.

Túc nói:

- Tử-duyên rủ sang Sào-hổ, tôi đang định đi.

Du nói:

- Ngày xưa Mã Viện nói với Quang Vũ rằng “Đương đời này, không những là vua chọn bầy tôi, bầy tôi cũng phải chọn vua”. Nay Tôn tướng quân thân người hiền, kính kẻ sĩ, dùng người kỳ lạ, ông không nên tìm nơi khác, chỉ nên cùng tôi sang giúp Đông Ngô là phải.

Túc theo lời, cùng Chu Du đến yết kiến Tôn Quyền. Quyền rất kính trọng, cùng Túc đàm luận suốt ngày không chán.

Một hôm, các quan về, Quyền mời Túc ở lại uống rượu, đến tối, nằm cùng giường, gác chân lên nhau. Nửa đêm, Quyền hỏi Túc:

- Nay nhà Hán suy yếu, bốn phương rối loạn, ta nổi nghiệp cha anh, muốn làm việc Hoàn Vãn⁽¹⁾ ông có mưu kế gì để dạy bảo ta không?

Túc nói:

- Xưa Cao-tổ nhà Hán muốn tôn nghĩa đế mà không làm được, là vì Hạng Vũ làm trở ngại. Nay Tào Tháo cũng ví như Hạng Vũ, tướng quân làm thế nào được việc Hoàn Vãn? Tôi nghĩ nhà Hán không thể phục hưng, Tào Tháo không thể trừ được. Tướng quân chỉ nên giữ vững Giang-dông, đợi xem những sự biến cố trong thiên hạ. Nay nhân phương Bắc lăm việc, hãy trừ Hoàng Tổ, đánh Lưu Biểu, lấy hết các miền quanh Trường-giang, dựng hiệu đế vương để tính việc lớn. Đó là sự nghiệp Hán Cao-tổ.

Quyền mừng lắm, mặc áo, đứng dậy tạ ơn. Hôm sau, Quyền hậu tặng Lỗ Túc và đưa những thứ quần áo chăn màn biếu mẹ Túc.

Túc lại đem một người nữa vào yết kiến Tôn Quyền; người ấy họ là Gia-cát, tên là Cẩn, tự là Tử-du, học rộng tài cao, thờ mẹ rất hiếu. Gia-cát Cẩn vốn người ở Nam-dương, quận Lương-gia. Tôn Quyền đãi làm khách quý.

(1) Đời Xuân Thu, Hoàn Công nước Tề, Vãn Công nước Tấn đều làm bá chủ các chư hầu.

Cẩn khuyên Tôn Quyền đừng kết hiếu với Viên Thiệu và hãy theo Tào Tháo, rồi đợi lúc nào có cơ hội tốt sẽ tính toán sau.

Quyền nghe lời, cho Trần Chấn về, gửi thư khước từ Viên Thiệu.

Bấy giờ Tào Tháo nghe tin Tôn Sách đã chết, muốn đem binh đi lấy Giang-nam, thị-ngự-sử là Trương Hoàn can:

- Nhân người ta có tang mà đánh, không phải là việc nghĩa. Nếu đánh không được, tức là bỏ hoà hiếu mà gây oán thù, không bằng nhân dịp này mà đổi dãi tử tế với người ta.

Tháo nghe lời, tâu xin phong cho Tôn Quyền làm tướng quân, lĩnh chức thái-thủ ở Cối-kê, cho Trương Hoàn ra làm đô-úy ở Cối-kê, đem ấn về Giang-dông, giao cho Tôn Quyền.

Tôn Quyền mừng lắm, lại được Trương Hoàn trở về Ngô, bên sai cùng Trương Chiêu trông coi chính sự.

Trương Hoàn lại tiến một người, họ Cố tên Ung, tự là Nguyên-thán, nguyên là học trò Sái Ung ngày xưa. Cố Ung người ít nói năng, không uống rượu, nghiêm nghị chính trực. Quyền cho Ung làm quan thừa, coi việc thái-thủ.

Từ đó Tôn Quyền oai khắp cả đất Giang-dông, rất được lòng dân.

Trong khi ấy thì Trần Chấn trở về ra mắt Viên Thiệu, kể lại Tôn Sách đã mất, Tôn Quyền nối nghiệp, Tháo phong Quyền là tướng quân, kết Ngô làm ngoại ứng.

Viên Thiệu nổi giận, lập tức khởi cả quân mã Kỳ, Thanh, U, Tinh, cả thầy hơn bảy mươi vạn đi đánh Hứa-xương.

Thế là:

*Binh bách Giang-nam vừa tạm nghỉ,
Can qua Kỳ-bắc lại bùng lên.*

Chưa biết Viên Thiệu phen này được thua thế nào, xem đến hồi sau sẽ phân giải.

HỒI THỨ BA MƯƠI

Đánh Quan-độ, Bản-sơ bại trận Cướp Ô-sào, Mạnh-đức đốt lương

Viên Thiệu cất quân, đi đến bến Quan-độ, Hạ-hầu Đôn đưa thư về cáo cấp. Tào Tháo khởi bảy vạn quân ra nghênh địch, để Tuân Úc ở lại giữ Hứa-dô.

Khi quân Viên Thiệu khởi hành, Điển Phong ở trong ngục dâng thư can:

- Nay nên giữ vững để đợi thời. Không nên khinh thường cất đại binh đi, e có việc bất lợi.

Phùng Kỷ nói gièm:

- Chúa công dấy quân nhân nghĩa, sao Điển Phong lại nói lời chẳng lành?

Thiệu giận lắm muốn chém Điển Phong. Các quan cố can.

Thiệu nói:

- Để ta phá xong Tào Tháo đã, rồi sẽ trị tội nó!

Nói rồi giục quân kéo đi, tính kỳ rợp đất, giáo mác như rừng. Đến Dương-võ, Thiệu hạ trại đóng quân. Thư Thụ nói:

- Quân ta tuy nhiều, nhưng dũng mãnh kém bên kia; quân kia tuy tinh nhuệ, nhưng lương thảo kém ta. Bên kia không có lương, lợi ở sự đánh nhanh; bên ta có lương, nên giữ lâu, nếu kéo dài được ngày tháng, quân địch chẳng phải đánh cũng tất thua.

Thiệu giận mắng:

- Điển Phong đã làm nản lòng quân, ta còn để tội cho đến khi về, nay sao mày cũng nói gở nốt?

Rồi thét tả hữu đem Thư Thụ giam ở trong quân, đợi lúc về tội cùng Diên Phong một thể. Rồi hạ lệnh đem bảy mươi vạn quân dân ra bốn phía cắm trại, trại đóng liền nhau hơn chín mươi dặm.

Quân đi do thám về Quan-độ báo. Quân Tào mới đến, nghe tin đều sợ hãi.

Tào Tháo cùng các mưu sĩ thương nghị. Tuân Du nói:

- Quân Thiệu tuy nhiều, nhưng không đủ sợ. Quân ta tinh nhuệ, một người có thể đánh nổi mười người, nhưng cần đánh ngay, nếu kéo dài ngày tháng, lương thảo không đủ thì thật đáng lo.

Tháo nghe nói truyền lệnh cho quân tướng đánh trống reo hò tiến lên. Quân Thiệu đón đánh. Hai bên dàn thành thế trận. Thấm Phối đem một vạn tay nỏ, phục ở hai bên; năm nghìn tay cung phục ở trong cửa, hễ nghe tiếng pháo thì bắn ra. Đánh dứt ba hồi trống, Viên Thiệu đội mũ chỏm vàng, mặc áo giáp vàng, bào gấm đai ngọc, cưỡi ngựa đứng trước trận. Đứng xếp hàng hai bên là bọn Trương Cáp, Cao Lãm, Hàn Mãnh, Thuần Vu-quỳnh. Tinh kỳ, tiết việt rất nghiêm chỉnh.

Bên kia, Tào Tháo cưỡi ngựa ra trước trận, lũ Hứa Chử, Trương Liêu, Từ Hoảng, Lý Điển, đều cầm binh khí, hộ vệ trước sau.

Tào Tháo cầm roi trở vào Viên Thiệu bảo:

- Tao đã tâu thiên tử cho người làm đại tướng quân, sao người lại mưu phản?

Thiệu đáp:

- Người giả danh là tướng nhà Hán, thực là giặc phản nhà Hán, tội ác đầy trời, hơn cả Mãng, Trác, lại còn vu cho ai làm phản?

Tháo nói:

- Ta phụng chiếu thiên tử ra đây đánh mi!

Thiệu đáp:

- Tao cũng phụng chiếu áo-dai đánh giặc.

Tháo giận, sai ngay Trương Liêu cưỡi ngựa ra. Trương Cáp ra nghênh địch. Hai tướng đánh nhau đến hơn năm mươi hợp, không phân được thua.

Tào Tháo thấy vậy khen thầm là lạ, Hứa Chử múa giáo tể ngựa ra đánh giúp Trương Liêu. Cao Lãm cầm giáo ngăn lại.

Bốn tướng đương quần nhau, Tào Tháo lại sai Hạ-hầu Đôn, Tào Hồng mỗi người dẫn ba nghìn quân, cùng xông sang trận Viên Thiệu.

Thẩm Phối thấy quân Tào xông sang, liền sai đốt một tiếng pháo hiệu, hai bên hàng vạn cái nổ đều bắn ra, quân bắn cung cũng bắn ra một lượt như mưa. Quân Tào không chống nổi, ngoảnh về phía nam chạy cho mau. Viên Thiệu thúc quân vào đánh giết. Quân Tào thua to phải lui về Quan-dộ.

Viên Thiệu cũng đem quân đến gần Quan-dộ hạ trại.

Thẩm Phối nói:

- Nay nên sai mười vạn quân giữ ở Quan-dộ, đến tận trước trại Tào Tháo, đắp ụ đất, sai quân dòm xuống trại Tào mà bắn. Hễ ta chiếm được Quan-dộ thì Hứa-xương có thể phá được.

Viên Thiệu nghe theo, sai quân mang ngay mai cuộc quang thúng đắp ụ gần bên trại Tào.

Tào Tháo thấy vậy, muốn ra để đánh không cho quân Viên Thiệu đắp ụ, nhưng quân cung nỏ chẹn giữ những đường sung yếu, quân Tào không tiến được.

Trong vòng mười ngày, quân Thiệu đắp được hơn năm mươi cái đồi đất, trên dựng chòi cao, rồi quân cung nỏ đứng trên bắn xuống.

Quân Tào sợ hãi, người nào người ấy đội mộc dỡ tên. Trên đồi cứ mỗi tiếng mõ, tên bắn xuống như mưa. Quân Tào đều nép vào mộc nằm rạp xuống đất. Quân Thiệu reo lên cười.

Tào Tháo thấy quân rối loạn, họp các mưu sĩ hỏi kế. Lưu Hoa nói:

- Nên làm xe bắn đá chống lại.

Tháo bảo Hoa vẽ kiểu xe, suốt đêm chế được vài trăm cỗ xe, đặt bên trong tường, chiếu thẳng vào những chòi trên đồi. Đợi lúc quân cung nỏ sắp bắn, trong trại huy động những xe bắn đá, đá bay lên đánh phá lung tung, người không chỗ nấp, quân cung nỏ chết vô số.

Quân Viên Thiệu gọi xe ấy là xe sấm sét. Từ đấy Viên Thiệu không dám treo lên cao bắn vào nữa.

Thẩm Phối lại hiến một kế khác:

- Ta nên sai quân dùng thuổng cuốc lén đào đường ngầm, thẳng vào trong trại Tào Tháo. Quân ấy gọi là quân đào hầm.

Quân Tào thấy quân Viên Thiệu đào cả sau những ụ đất, vào báo với Tháo. Tháo hỏi Lưu Hoa. Lưu Hoa nói:

- Quân Viên đánh đường hoàng không được, định đánh lén, họ đào đường ngầm dưới đất để theo đó mà tiến vào dinh ta.

Tháo hỏi:

- Vậy ta phải làm thế nào?

Hoa nói:

- Đào một cái hào chung quanh trại thì đường hầm của nó cũng thành vô dụng.

Đêm hôm ấy Tào Tháo sai đào một cái hào rõ sâu.

Quân Viên đào đến cạnh hào, không đánh vào được, mất công khó nhọc vô ích. Tào Tháo giữ Quan-độ từ tháng tám đến tháng chín, quân lực kém dần, lương thảo gần hết, ý muốn bỏ Quan-độ về Hứa-xương, nhưng ngần ngừ chưa định, bèn viết thư sai người đem về hỏi Tuân Úc, Úc viết thư đáp lại.

Thư đại lược nói:

"Trộm nghĩ Viên Thiệu đem đại quân họp cả ở Quan-độ cùng mình công quyết một trận được thua, mình công lấy

yếu địch khỏe, nếu không chống nổi, tất bị nó đè lấn ngay: lúc này chính là một cơ hội lớn phải dùng mưu trí. Quân Thiệu tuy nhiều, nhưng không biết sử dụng, mình công là bậc thần vũ minh triết, xoay sở thế nào mà chẳng được. Nay quân lương dù ít, cũng chưa đến nỗi nguy khốn như lúc Sở Hán đánh nhau ở Huỳnh-dương hay Thành-cao. Mình công vạch đất cố giữ, chẹn cuống họng kẻ địch, không cho nó tiến, tình thế sẽ thay đổi, thế nào cũng có biến, chính là lúc dùng mưu trí, xin công minh xét kỹ."

Tào Tháo được thư, sai tướng sĩ cố sức giữ. Sau quân Thiệu phải lui hơn ba mươi dặm. Tháo sai tướng đi tuần tiễu, trong khi đi tuần, có bộ tướng của Từ Hoảng, tên là Sử Hoán, bắt được một tên do thám của Viên Thiệu, giải về nộp. Từ Hoảng hỏi về việc quân bên Viên, tên ấy thưa:

- Nay mai đại tướng là Hàn Mãnh, đem lương đến tiếp tế, sai tôi đi dò đường trước.

Từ Hoảng đi báo ngay cho Tháo biết. Tuân Du nói:

- Hàn Mãnh là một thằng vũ phu. Chỉ sai một người dẫn vài nghìn khinh kỵ đón đường chẹn đánh, cướp được lương thảo, quân Viên Thiệu phải vỡ.

Tháo hỏi:

- Nên sai ai?

Du nói:

- Nên sai ngay Từ Hoảng.

Tháo bèn sai Từ Hoảng đem Sử Hoán và bản bộ của mình đi trước; lại cho Hứa Chử, Trương Liêu đi sau tiếp ứng.

Đang đêm, Hàn Mãnh đưa vài nghìn xe lương đến trại Viên Thiệu. Đi đến chỗ đầu núi, Từ Hoảng, Sử Hoán đem quân ra chẹn đường. Mãnh tể ngựa lại đánh. Từ Hoảng đón đánh Hàn Mãnh, Sử Hoán, đuổi tan những quân đi tải, rồi sai phóng lửa đốt xe lương thảo. Hàn Mãnh thế địch không

nổi, quay ngựa chạy về. Từ Hoảng thúc quân vào đốt sạch cả mấy nghìn cỗ xe.

Quân Viên Thiệu trông mé tây bắc có ngọn lửa, còn đương hoảng hốt, thì có quân chạy về báo việc Từ Hoảng cướp lương.

Thiệu sai Trương Cáp, Cao Lãm đi cứu. Vừa ra đến đường cái, thì gặp ngay Từ Hoảng, Sứ Hoán đã đốt hết xe lương, kéo quân trở về. Hai bên định đánh nhau, thì Hứa Chử, Trương Liêu vừa đến. Hai mặt giáp công, đánh tan quân Thiệu, hợp binh kéo về Quan-độ. Tào Tháo mừng lắm, trọng thưởng cho các tướng sĩ, rồi chia quân ra lập dinh ở trước trại mình để làm thế ỷ dốc.

Hàn Mãnh thua trận trở về. Viên Thiệu giận muốn đem chém, các quân kêu mãi cho được khỏi tội. Thấm Phối nói:

- Dem quân đi, cốt có việc lương là trọng, việc phòng giữ lương thảo không nên bất cẩn. Lương ta nay chứa cả ở Ô-sào, thế nào cũng phải cho nhiều quân sĩ giữ gìn nơi ấy mới được.

Viên Thiệu nói:

- Việc ấy ta cũng đã tính dẫu vào đấy rồi, nhưng người cũng phải về Nghiệp-quận dôn đốc, chớ để lương thảo thiếu thốn.

Thấm Phối vâng mệnh đi. Viên Thiệu lại sai đại tướng là Thuần Vu-quỳnh, bộ lĩnh đốc-tướng là lữ Mục Nguyên-tiến, Hàn Củ-tử, Lã Uy-hoàng và Triệu Hiếu, dẫn hai vạn quân mã đến giữ Ô-sào.

Thuần Vu-quỳnh vốn là người tính nóng, hay rượu, quân sĩ ai cũng sợ. Lúc đến Ô-sào, Quỳnh cả ngày chỉ cùng các tướng họp nhau uống rượu.

Bên quân Tào, lương thảo cũng cạn. Tháo sai về Hứa-xương, bảo Tuân Úc phải trù liệu cho mau. Sứ đi chưa được ba mươi dặm, bị quân Viên Thiệu bắt được, trói đem giải vào nộp mưu sĩ Thiệu là Hứa Du.

Hứa Du, biểu tự là Tử-viễn, khi nhỏ vốn là bạn với Tào Tháo, bấy giờ hiện đương làm mưu sĩ cho Viên Thiệu.

Khi bắt được sứ Tào Tháo mang thư đi giục lương, Hứa Du vào nói với Viên Thiệu:

- Tào Tháo đóng quân ở Quan-độ, chống với quân ta đã lâu. Hứa-xương tất nhiên bỏ trống. Ta nay nhiều binh, giả thử chia một nửa quân về đánh úp Hứa-xương thì dễ như chơi. Lấy được Hứa-xương, tất rồi bắt được Tào Tháo. Nay lương thảo quân Tào vừa cạn, ta nên thừa cơ đánh cả hai mặt.

Viên Thiệu nói:

- Tào Tháo rất nhiều quỷ kế, thư này là kế dụ địch đây.

Du đáp:

- Nay nếu không đánh ngay đi, về sau tất bị nó hại.

Đang nói chuyện, chợt có sứ ở Nghiệp-quận đến đem trình thư của Thẩm Phối trước nói việc vận tải lương thảo, sau nói khi Hứa Du ở Ký-châu, thường hà lạm của dân nhiều, lại dung túng con cháu quấy nhiễu dân. Trong thư lại nói: con cháu Hứa Du, hiện đã bị bắt giam cả rồi.

Thiệu đọc thư xong, nổi giận dùng dưng, lại nhân không muốn nghe kế Hứa Du vừa bàn, bèn mắng:

- Đứa thất phu hà lạm kia! Còn mặt mũi nào bày mưu ở trước mặt ta! Mày vốn quen Tào Tháo, chắc mày ăn đút của giặc Tào, làm do thám cho nó rồi rủ tao vào cạm phải không? Tội mày đáng chém, tao hãy gửi cái đầu ở trên cổ đó. Bước đi cho mau, từ nay không được giáp mặt tao nữa!

Hứa Du trở ra, ngẩng mặt lên trời than:

- Lời nói phải dễ trái tai, bọn trẻ con không thể cùng bàn việc lớn! Con cháu ta nay lại bị Thẩm Phối nó hại, ta còn mặt mũi nào trông thấy người đất Ký-châu nữa!

Bèn rút gươm định tự vẫn. Người nhà giằng lấy gươm, can:

- Việc gì ông phải hoài phí cuộc đời như thế? Viên Thiệu không nghe lời nói phải, rồi nó sẽ bị Tào Tháo bắt. Ông với Tào công là chỗ bạn cũ, sao ông không bỏ chỗ tối mà đến chỗ sáng?

Mấy lời ấy làm cho Hứa Du tỉnh ngay. Du liền đi tất đến trại Tào Tháo.

Người sau có thơ rằng:

*Bản-sơ hào khí khắp Trung-hoa
Quan-độ chèn nhau uống xót xa
Phỏng thử biết dùng mưu Tử-viễn
Nhà Tào đâu chiếm được sơn hà?*

Hứa Du đến gần trại Tào Tháo, quân canh đường bắt được. Du nói:

- Ta là bạn cũ của thừa tướng, vào bẩm ngay có Hứa Du ở Nam-duơng lại hầu.

Quân sĩ vội vàng vào bẩm. Tào Tháo bấy giờ đã sắp đi ngủ, nghe thấy Hứa Du đến, mừng quá, không kịp đi giày, cứ chân không chạy ra đón vào. Trông thấy Hứa Du, Tháo vỗ tay vui cười rồi hai người dắt tay nhau vào. Tháo thụp xuống đất lạy trước, Du sợ hãi vội vàng đỡ lên nói:

- Ông là tướng nhà Hán, tôi là một người áo vải, sao lại khiêm cung quá như thế?

Tháo nói:

- Ông là bạn của Tháo, há dám lấy tước vị phân biệt người trên kẻ dưới!

Du nói:

- Tôi nay không biết chọn người, khuất thân đi theo Viên Thiệu, nói nó không nghe, bày kế nó không dùng, nay tôi bỏ nó đến gặp cố nhân, rất mong được thừa tướng thu dụng.

Tháo mừng nói:

- Tử-viễn chịu đến với ta, việc gì của ta là chẳng xong.
Xin bảo ngay cho kế phá Viên Thiệu.

Du đáp:

- Tôi đã từng khuyên Viên Thiệu nhân thừa tướng đóng
cả quân ở đây nên đem quân khinh kỵ đánh úp lấy Hứa-dô.

Tháo cả sợ, nói:

- Nếu Thiệu dùng mưu ấy, việc ta hỏng mất.

Hứa Du nói:

- Nay lương thảo của ông, còn bao nhiêu?

Tháo nói:

- Có thể chi dùng một năm.

Du cười:

- Sợ rằng không được thế.

Tháo nói:

- Độ sáu tháng thôi!

Hứa Du rũ vạt áo, đứng phắt dậy, bước ra khỏi trường nói:

- Tôi đã lấy bụng thực lại đây để giúp ông mà ông còn
nói dối, khá phải là điều mong thế hay sao!

Tháo nắm áo Du kéo lại nói:

- Xin Tử-viễn đừng giận, để tôi nói thực: lương thảo quả
thực chỉ còn độ ba tháng nữa thì hết.

Du cười, nói:

- Thiên hạ thường vẫn đồn Mạnh-đức là gian hùng, quả
thì thế!

Tháo cũng cười, nói:

- Ông còn lạ gì, người ta đã có câu nói: “Bình bất yếm
trá” nghĩa là trong phép dùng binh tha hồ nói dối.

Rồi lại ghé vào tai Hứa Du nói thầm:

- Ông khéo đoán thực! Lương ăn chỉ còn đủ tháng này thôi.

Du nói to:

- Thôi đừng nói dối nữa, lương ông hết sạch rồi!

Tháo ngạc nhiên hỏi:

- Sao biết?

Hứa Du lấy ngay cái thư bắt được, đem cho Tháo xem và hỏi:

- Ai viết thư này?

Tháo sợ hỏi:

- Bắt được ở đâu?

Du kể lại việc bắt được người đưa thư. Tháo cầm tay Du, nói:

- Tử-viễn đã có lòng nhớ đến người cũ mà lại đây, có mưu kế gì xin bảo cho biết ngay.

Du nói:

- Minh công đem cô quân chống với đại địch mà không tìm cách đánh mau cho được, ấy là con đường bại vong. Du nay có một kế, chỉ trong ba ngày, chẳng đánh, quân trăm vạn của Viên Thiệu cũng vỡ, minh công có chịu dùng không?

Tháo nói:

- Xin cho biết mưu hay đó!

Du nói:

- Lương thảo của Viên Thiệu chứa cả ở Ô-sào, nay sai Thuần Vu-quỳnh coi giữ. Quỳnh chỉ ham uống rượu, không biết phòng bị gì cả. Ông nên cho đem quân tinh binh đến Ô-sào, nói dối là tướng của Viên Thiệu, tên là Tưởng Kỳ, lĩnh binh đến đó hộ vệ lương thảo, lừa dịp nào thuận tiện thì đốt hết, quân Viên Thiệu chỉ trong ba ngày tất loạn ngay.

Tào Tháo mừng lắm trọng đãi Hứa Du, rồi mới lưu lại trong trại.

Hôm sau, Tháo kén năm nghìn quân mã bộ, chuẩn bị cho đi cướp lương ở Ô-sào. Trương Liêu nói:



Tào Tháo dẫn năm nghìn nhân mã thẳng tiến đến Ô-sào.

- Chỗ Viên Thiệu chứa lương, sao họ lại không phòng bị, thừa tướng không nên khinh thường, lỡ mắc mưu Hứa Du.

Tháo nói:

- Không phải thế! Hứa Du về với ta, tức là trời khiến Thiệu thua. Ta thiếu lương, không thể giữ lâu được, nếu không dùng mưu của Du là ngồi bó tay mà chịu khốn. Nếu Du định lừa ta, sao chịu ở lại với ta? Vả ta muốn cướp trại đã lâu rồi, nay cái mưu cướp lương nhất định phải thi hành, các người đừng nghi ngờ gì nữa.

Liêu nói:

- Đánh thế, nhưng cũng nên phòng Viên Thiệu thừa hư đến đánh úp trại ta.

Tháo nói:

- Ta đã tính kỹ rồi.

Liền sai Tuân Du, Giả Hủ, Tào Hồng cùng Hứa Du giữ trại lớn; Hạ-hầu Đôn, Hạ-hầu Uyên lĩnh quân phục bên tả;

Tào Nhân, Lý Diễn, lĩnh quân phục bên hữu để phòng việc bất kỳ. Lại sai Trương Liêu, Hứa Chử đi trước, Từ Hoảng, Vu Cấm đi sau, Tháo tự dẫn các tướng đi giữa, cả thảy năm nghìn quân mã, cầm cờ hiệu Viên Thiệu, quân sĩ mỗi người mang một bó cỏ, đội một đội củi; người thì ngậm tăm, ngựa thì buộc mõm, sấm sấm tối kéo sang Ô-sào.

Đêm hôm ấy sao sáng đầy trời.

Thư Thụ, bị giam ở trong quân, nhân thấy sao sáng sai quân giam đưa mình ra sân, ngóng xem thiên văn. Chợt thấy sao Thái bạch đi ngược, xâm phạm vào phận sao Đẩu, sao Ngưu. Thụ giật nảy mình mà rằng:

- Vạ sắp đến nơi rồi!

Ngay đêm ấy, Thư Thụ xin vào ra mắt Viên Thiệu.

Bấy giờ Thiệu uống rượu say, nghe thấy báo Thư Thụ có việc mật vào nói, bèn cho gọi vào hỏi.

Thụ thưa:

- Tôi vừa xem thiên văn thấy sao Thái bạch đi ngược đến vùng sao Liễu, sao Quy, khi sáng ánh sang cả vùng sao Ngưu, sao Đẩu, e có việc quân địch cướp trại. Ô-sào là chỗ chứa lương, cần phải đề phòng, xin sai mãnh tướng, tinh binh đi tuần tiểu ở những chỗ đường tắt và chân núi để khỏi mắc mẹo Tào Tháo.

Thiệu giận mắng:

- Mày là thằng có tội, sao được nói can làm rối loạn lòng quân!

Thiệu lại mắng người coi:

- Mày giữ nó sao lại dám thả nó ra?

Bèn sai chém người coi, gọi người khác giam áp Thư Thụ. Thụ trở ra, gạt nước mắt than:

- Quân ta sớm tối không biết mất lúc nào, nắm xương ta rồi không biết chôn vào đâu!

Đòi sau có thơ than rằng:

*Lời thẳng ngang tai lại hóa thù
Trách vì Viên Thiệu ít cơ mưu
Hết lương chẳng khác cây long gộc
Còn muốn khu khu giữ Ký-châu!*

Tào Tháo đêm hôm ấy đem quân đi, qua trại quân Viên Thiệu, lính trại ra hỏi quân nào.

Tào Tháo sai người ra nói là quân Tướng Kỳ, phụng mệnh ra Ô-sào giữ lương. Quân Viên thấy cờ hiệu nhà mình, chẳng nghi ngờ gì, đi qua mấy chỗ đều nói dối là quân Tướng Kỳ, trót lọt tất cả. Khi đến Ô-sào, đã hết trống tứ, Tháo sai quân sĩ đem cỏ chất chung quanh đồn, đốt lửa lên, rồi các tướng reo ầm kéo vào.

Bấy giờ Thuần Vu-quỳnh cùng các tướng vừa uống rượu say, đã vào nằm trong trướng, bỗng nghe thấy xôn xao, vội vàng trở dậy, hỏi việc gì. Quỳnh chưa nói dứt câu đã bị ngay một lưỡi câu liềm lòi ngà xuống.

Mục Nguyên-tiến, Triệu Tuấn bấy giờ vừa tải lương về, trông thấy trên đồn có lửa cháy, vội vàng lại cứu chữa.

Quân Tào vào báo với Tào Tháo có quân địch ở đằng sau, xin chia binh để đánh, Tháo quát lên:

- Các tướng cứ đằng trước mà đánh, lúc nào quân địch đến đằng sau, bấy giờ sẽ hay.

Được một hồi, lửa cháy ngùn ngụt, khói tỏa khắp trời. Mục, Triệu hai tướng đem quân đến cứu, Tháo quay lại đánh, hai tướng không địch nổi cùng bị giết cả, lương thảo cháy hết sạch. Quỳnh bị bắt, Tháo sai cắt cả tai mũi và mười ngón tay, trói vào mình ngựa rồi tha cho về trại Viên Thiệu để làm nhục Viên Thiệu.

Viên Thiệu đang ở trong trướng, thấy báo mé chính bắc, lửa sáng rực trời, biết rằng Ô-sào có biến, vội vàng ra gọi các quan văn võ vào thương nghị, sai quân đi cứu. Trương Cáp nói:

- Tôi cùng Cao Lâm xin đi.

Quách Đồ nói:

- Không nên. Quân Tào đi cướp lương ta, Tháo tất thân hành đi, trại hẳn bỏ trống. Nên thả binh vào cướp trại, Tào Tháo tất phải bỏ Ô-sào về Quan-độ. Ấy là mẹo Tôn Tản vây Ngụy cứu Triệu ngày xưa đó⁽¹⁾.

Trương Cáp nói:

- Tào Tháo lắm mưu, đi ra ngoài tất có phòng bị ở trong. Nay nếu sang phá trại nó không được, lũ Quỳnh bị thua, chúng ta cũng sẽ bị bắt nốt.

Quách Đồ nói:

- Tháo chỉ chú ý đi cướp lương, còn nghĩ gì để lại quân ở trại.

Hai ba lần Quách Đồ xin đi cướp trại Tào. Thiệu bèn sai Trương Cáp, Cao Lâm lĩnh năm nghìn quân sang Quan-độ phá trại Tào, rồi lại sai Tưởng Kỳ dẫn một vạn quân đi cứu Ô-sào.

Tào Tháo đánh tan quân Thuần Vu-quỳnh, cướp hết được cả áo giáp, kỳ xí, lại giả làm quân Thuần Vu-quỳnh thua chạy về trại Viên Thiệu. Đi đến một con đường nhỏ trong khe núi, vừa gặp cánh quân của Tưởng Kỳ. Quân Kỳ hỏi xong cho là quân mình vừa thua ở Ô-sào chạy về, không nghĩ gì, cứ giục ngựa tiến lên. Chợt thấy Trương Liêu, Hứa Chử đến thét lớn: “Tưởng Kỳ, dừng chạy!” Kỳ không kịp trở tay, bị Trương Liêu chém chết.

Liêu giết sạch quân Tưởng Kỳ, rồi lại cho người về báo Viên Thiệu: Tưởng Kỳ đã đánh tan quân Tào ở Ô-sào rồi.

(1) Tôn Tản là danh tướng nước Tề (thời Chiến quốc). Nước Ngụy đánh nước Triệu, vua nước Tề sai Tôn Tản đem quân cứu nước Triệu. Tôn Tản đem quân đánh ngay nước Ngụy, quân Ngụy phải quay về, bèn giải vây cho nước Triệu.

Viên Thiệu được tin ấy, không sai quân cứu Ô-sào nữa chỉ sai đem thêm quân sang Quan-dộ.

Đây nói Trương Cáp, Cao Lãm đánh trại Tào Tháo. Bên tả Hạ-hầu Đôn, bên hữu Tào Nhân, ở giữa Tào Hồng kéo ừa cả ra, ba mặt đánh ập lại. Quân Viên Thiệu thua to. Khi quân tiếp ứng đến thì Tào Tháo ở Ô-sào về, bốn mặt vây kín chặn đánh.

Trương Cáp, Cao Lãm cướp đường chạy thoát. Viên Thiệu thu nhặt tàn quân ở Ô-sào về trại, thấy Thuần Vu-quỳnh mất cả tai, mũi, ngón tay. Thiệu hỏi:

- Làm sao để mất Ô-sào?

Quân thưa:

- Quỳnh say rượu, nên không chống được quân địch.

Thiệu lập tức sai đem chém Thuần Vu-quỳnh. Quách Đồ sợ Trương Cáp, Cao Lãm thua về, đổ lỗi tại mình bèn nói gièm trước:

- Trương Cáp, Cao Lãm thấy chúa công thua trận này, trong lòng tất mừng.

Thiệu hỏi:

- Sao lại nói thế?

Quách Đồ thưa:

- Hai người vẫn có ý hàng Tào đã lâu, nay sai đi phá trại, không cố sức đánh đến nỗi làm thiệt mất nhiều quân.

Thiệu giận lắm, cho đòi hai người vào hỏi tội. Quách Đồ lại cho người ra bảo trước với hai người:

- Chúa công định giết các ngươi đấy.

Lúc sứ giả đến, Cao Lãm hỏi:

- Chúa công gọi chúng tôi có việc gì?

Sứ giả nói:

- Không biết việc gì.

Lâm rút ngay gươm ra giết sứ giả. Cáp cả sợ, Lâm bảo Trương Cáp:

- Viên Thiệu hay nghe lời sàm nịnh, tất rồi cũng bị Tào Tháo bắt được. Chúng ta hà cứ chịu ngồi mà đợi chết? Chi bằng ta sang hàng Tào Tháo có hơn không?

Cáp nói:

- Tôi có bụng ấy đã lâu.

Hai người bèn đem quân mã bản bộ sang trại Tào đầu hàng.

Hạ Hầu Đôn nói:

- Cao, Trương đến hàng, chưa biết thực hư thế nào?

Tháo nói:

- Ta đối đãi với người thực hậu, dù họ có bụng nào khác, sau cũng phải thay đổi.

Nói rồi sai mở cửa dinh cho hai người vào. Trương, Cao cởi áo giáp, cầm ngược giáo, lạy phục xuống đất. Tháo nói:

- Nếu Viên Thiệu chịu nghe lời hai ông thì đâu đến nỗi thua. Nay hai ông lại đây, khác nào Vĩ Tử bỏ nhà Ân, Hàn Tín về với nhà Hán khi xưa.

Tháo phong Trương Cáp làm thiên-tướng-quân, Đô-đình hầu; Cao Lâm làm thiên-tướng-quân, Đông-lai-hầu.

Hai người mừng lắm.

Viên Thiệu đã mất Hứa Du, lại mất Trương Cáp, Cao Lâm; lương thảo tích ở Ô-sào cũng bị Tào Tháo đốt, cướp mất cả, lòng quân rối loạn.

Hứa Du lại khuyên Tào Tháo tiến binh đánh nhau. Trương Cáp, Cao Lâm xin đi tiên phong.

Tháo sai Trương Cáp, Cao Lâm đem quân đi cướp trại Thiệu. Đêm hôm ấy, quân Tào ba đường đến phá trại Viên Thiệu. Hai bên đánh nhau đến sáng, quân Thiệu chết mất quá nửa.

Tuân Du lại hiến kế:

- Nay nên nói phao lên rằng: ta đang điều quân, một mặt đi lấy Toan-tảo đánh Nghiệp-quận; một mặt đi lấy Lê-dương để chặn đường về của Viên Thiệu. Viên Thiệu nghe tin, tất nhiên sợ hãi, chia quân đi chống hai nơi, ta nhân dịp đánh ngay, có thể phá được.

Tháo nghe theo, sai các quân sĩ phao tin như thế.

Quân Thiệu được tin, về trại báo: Tào Tháo chia quân hai đường, một đường đánh Nghiệp-quận, một đường đánh Lê-dương. Viên Thiệu cả sợ, sai ngay Viên Thượng đem năm vạn quân đi cứu Nghiệp-quận, Tân Minh đem năm vạn quân đi cứu Lê-dương, đương đêm đi ngay.

Tào Tháo biết Viên Thiệu đang động binh liền chia quân tám mặt vào phá trại Viên Thiệu, quân Viên nản lòng, bốn mặt tan vỡ.

Viên Thiệu không kịp mặc áo giáp, chỉ khoác được cái áo đơn, quần khăn lên ngựa, con út là Viên Thượng đi theo.

Trương Liêu, Hứa Chử, Từ Hoảng, Vu Cấm, bốn tướng dẫn quân đuổi. Thiệu vội sang sông, bỏ hết cả sổ sách, xa trượng, vàng bạc. Sang qua sông Thiệu chỉ còn có tám trăm quân kỵ đi theo. Quân Tháo đuổi không kịp, nhưng bắt được cả những đồ vật bỏ lại. Hơn tám vạn người bị giết, máu chảy đầy sông. Quân sa xuống sông chết đuối, không biết bao nhiêu mà kể.

Tháo được to, đem vàng bạc vóc nhiều bắt được thưởng cho quân sĩ.

Trong tập sổ sách Tháo bắt được một bó toàn là thư của những người ở Hứa-dô và tướng sĩ tư thông với Viên Thiệu. Tả hữu nói:

- Nên đối chiếu từng tên một, bắt mà giết đi.

Tháo nói:

- Đang lúc Thiệu mạnh, chính ta cũng chưa chắc đã giữ nổi thân mình, huống hồ người khác.

Bèn sai đốt hết, không nhắc lại việc ấy nữa.

Quân Viên Thiệu bấy giờ thua chạy tán loạn cả, duy có Thư Thụ bị giam, không chạy được, bị quân Tào bắt được đem nộp Tào Tháo.

Tháo vốn trước có quen Thư Thụ.

Thụ trông thấy Tháo, giờ tay xua đi và kêu to:

- Thụ không hàng đâu!

Tào Tháo nói:

- Bản-sơ vô mưu, không dùng lời người, sao người còn chấp nê thế? Nếu ta được người sớm, việc thiên hạ còn việc gì đáng lo.

Tháo dãi tử tế, lưu ở trong quân.

Một đêm, Thụ ăn trộm ngựa, định trốn về với Viên Thiệu. Tháo giận, sai đem chém đi. Thụ đến chết, thần sắc không đổi. Tháo than rằng:

- Ta trót giết lầm người trung nghĩa!

Rồi sai làm lễ hậu, chôn ở cửa sông Hoàng-hà, để vào mộ sáu chữ: "Trung liệt Thư quân chi mộ".

Đời sau có thơ than Thư Thụ rằng:

*Hà-bắc nhiều danh sĩ
Trung trinh có Thư quân
Mắt trông hiểu trận pháp
Mặt ngẩng biết thiên văn
Sắt đá lòng không chuyển
Trời mây chỉ vẫn thân
Tào công trọng vì nghĩa
Bia cao dựng trước phần.*

Tào Tháo giết Thư Thụ rồi, hạ lệnh sang đánh Ký-châu. Thế rõ thực:

*Thế yếu chỉ vì nhiều mẹo: được,
Binh cường nhưng bởi ít mưu: thua.*

Chưa biết quân Tào phen này sang Ký-châu thế nào, xem hồi sau mới rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT

**Tào Tháo ở Sương-dinh, phá vỡ Bản-sơ
Huyền-đức sang Kinh-châu, nương nhờ Lưu Biểu**

Tào Tháo thừa cơ Viên Thiệu thua, đem quân mã đuổi theo cùng đường.

Viên Thiệu đội khăn sáo, mặc áo đơn, dẫn hơn tám trăm quân kỵ, chạy đến bờ phía bắc sông Lê-dương, đại tướng là Tưởng Nghĩa-cử ra trại đón rước.

Thiệu kể chuyện đầu đuôi với Nghĩa-cử.

Nghĩa-cử thu thập tàn quân lại. Chúng nghe tin Viên Thiệu ở đó, theo về đông như kiến, quân thế lại mạnh, mới bàn mưu về Ký-châu.

Khi đem quân đi dọc đường, đêm ngủ trong núi, Thiệu nằm trong trướng, nghe văng vẳng có tiếng khóc, bèn lên ra nghe xem, đều là những tân quân, hợp nhau lại, than khóc những nỗi mất anh, chết em, xa họ hàng, lìa bạn hữu. Người nào người ấy vỗ bụng than thở:

- Nếu chúa công nghe lời Diên Phong, chúng ta đâu đến nỗi này!

Thiệu nghe thấy, rất hối hận, nói:

- Ta không nghe lời Diên Phong, binh thua tướng mất. Nay trở về, còn mặt mũi nào trông thấy hấn nữa.

Hôm sau, cưỡi ngựa đang đi, Phùng Kỷ dẫn quân lại đón. Thiệu bảo Phùng Kỷ:

- Ta không nghe lời Diên Phong đến nỗi thua, bây giờ trở về, trông thấy hấn thật xấu hổ.

Phùng Kỷ nhân thể nói gièm:

- Diên Phong ngồi trong ngục, nghe tin chúa công thua, vỗ tay cười to: “Ta nói có sai đâu!”.

Viên Thiệu cả giận, mắng:

- Thằng hủ nho ấy lại dám nhạo báng ta, ta phải giết đi.

Nói rồi sai sứ cầm bảo kiếm đi trước vào ngục giết Diên Phong.

Diên Phong đang ở trong ngục, một hôm ngục lại vào thăm nói:

- Tôi xin vào mừng ông.

Phong hỏi:

- Có việc gì đáng mừng?

Ngục lại nói:

- Viên tướng quân thua to mới về, phen này ông sẽ được trọng dụng.

Phong cười, nói:

- Ta sắp chết thì có!

Ngục lại hỏi:

- Ai cũng mừng cho ông, ông lại bảo ông sắp chết, là nghĩa thế nào?

Phong nói:

- Viên tướng quân trông ngoài mặt thì khoan hòa, nhưng trong bụng hay ghen ghét, không nghĩ đến người trung thành; nếu được mà mừng, may ra còn tha ta; nay thua tất hổ thẹn, ta còn mong sống sao được!

Ngục lại còn chưa tin, đã thấy sứ giả cầm gươm vào, truyền lệnh Viên Thiệu đem Diên Phong ra chém.

Ngục lại giật mình. Phong nói:

- Ta đã biết thế nào cũng chết mà!

Ngục lại ai nấy đều khóc thương.



Diên Phong tự vẫn trong ngục.

Diên Phong nói:

- Làm thân đại trượng phu sống trong trời đất, không biết kén chúa mà thờ, thật là bất trí, ngày nay chịu chết, còn thương tiếc làm chi!

Nói rồi tự vẫn ở trong ngục.

Diên Phong chết, ai nghe tin cũng than tiếc.

Người sau có thơ rằng:

*Lần trước thua quân mất Thư Thụ,
Hôm nay trong ngục giết Diên Phong.
Cột rường Hà-bắc đều long gậy.
Viên Thiệu hồng sao khỏi bại vong!*

Viên Thiệu về Ký-châu, ruột gan bối rối, không trông coi được chính sự.

Vợ là Lưu thị, khuyên Thiệu lập con nối nghiệp.

Thiệu có ba con, con trưởng là Viên Đàm, tự là Hiến-tự,

giữ Thanh-châu; con thứ hai là Viên Hy, tự là Hiển-dịch, giữ U-châu; con út là Viên Thượng, tự Hiển-phụ, là con của vợ thứ Lưu thị, hình dung tuấn tú, Thiệu rất yêu, nên cho ở luôn bên cạnh mình.

Từ khi thua trận ở Quan-độ, Lưu thị khuyên Thiệu lập Viên Thượng lên nối nghiệp.

Thiệu đem việc ấy bàn với bốn người là Thẩm Phối, Phùng Kỷ, Tân Bình, Quách Đồ. Thẩm, Phùng, hai người vốn theo Viên Thượng; Tân, Quách, hai người vốn vẫn theo Viên Đàm. Bốn người ai cũng có bụng vị chủ cả.

Thiệu nói:

- Nay lo ở ngoài chưa yên, việc trong nhà nên phải sớm liệu. Ta muốn lập kế tự; con trưởng là Đàm thì tính hung bạo hay giết người; con thứ là Hy thì nhu nhược, khó làm nên được; duy có con thứ ba là Thượng, có dáng anh hùng, lại biết trọng người hiền, quý kẻ sĩ, ta muốn lập Thượng, các ông nghĩ thế nào?

Quách Đồ nói:

- Trong bọn công tử, Đàm là trưởng lại ở ngoài; chúa công nếu bỏ trưởng lập thứ, đó là gây cái mầm biến loạn. Hiện nay, quân uy vừa nhụt, quân giặc lại đến áp ngoài bờ cõi, há lại để trong nhà cha con anh em có việc tranh lẫn với nhau hay sao? Xin chúa công hãy lo kế đánh giặc, còn việc lập tự về sau bàn cũng được.

Viên Thiệu còn trù trừ chưa định, chợt có tin báo Viên Hy dẫn sáu vạn quân tự U-châu đến; Viên Đàm dẫn năm vạn quân tự Thanh-châu đến; con rể là Cao Cán cũng dẫn năm vạn quân tự Tinh-châu đến, cùng đến Ký-châu trợ chiến.

Thiệu mừng lắm, chỉnh lại quân mã đi đánh Tào Tháo.

Bấy giờ Tào Tháo dẫn quân đắc thắng, đóng ở trên sông. Dân địa phương đem cơm nước ra đón.

Tháo thấy có mấy cụ già, đầu râu tóc bạc, sai mời vào ngồi trong trướng rồi hỏi:

- Các cụ năm nay bao nhiêu tuổi?

Mấy ông già thưa:

- Chúng tôi đều gần trăm tuổi cả.

Tháo nói:

- Quân ta quấy nhiễu làng các cụ, ta rất không được an tâm.

Mấy ông già nói:

- Thời vua Hoàn-đế có ngôi sao vàng, mọc ở phần đất Sở-tống. Ở Liêu-đông có người tên là Ân Quý, tài xem thiên văn, đêm nằm ở đây có nói chuyện với chúng tôi rằng: “Sao vàng chính chiếu vào chỗ này. Năm mươi năm nữa sẽ có một đấng chân nhân, khởi ở vùng Lương-bái”. Nay tính ra, vừa đúng năm mươi năm. Vả Viên Thiệu thu thuế nặng quá, dân ai cũng oán. Thừa tướng cất quân nhân nghĩa, cứu dân trừ kẻ có tội, một trận đánh ở Quan-độ, phá được trăm vạn quân của Viên Thiệu, chính ứng vào lời của Ân Quý ngày xưa. Muôn dân có thể mong được thái bình từ đây.

Tháo cười, nói:

- Tôi đâu dám nhận lời nói của các cụ.

Nói rồi, truyền lấy rượu, thịt, lụa, vải tặng các phụ lão; lại hiệu lệnh trong ba quân rằng:

- Ai dám vào làng giết gà chó của dân, phải tội cũng như giết người.

Bởi thế, quân dân ai cũng phục. Tháo cũng mừng thầm. Chợt lại có quân báo:

- Viên Thiệu họp quân bốn châu được hai ba mươi vạn, đến hạ trại ở Sương-đỉnh.

Tháo đem quân tiến lên, đóng trại đâu đấy.

Hôm sau hai bên đối nhau dàn trận. Tháo dẫn các tướng

ra. Thiệu cũng đem ba con giai, một chàng rể và các vãn võ ra trước trận. Tháo nói:

- Bản-sơ nay đã kể cùng, sức hết, sao chẳng đầu hàng, đợi đến khi gươm kề cổ, hỡi sao cho kịp?

Thiệu giận lắm, ngoảnh lại hỏi các tướng:

- Ai dám ra đánh?

Viên Thượng muốn khoe tài trước mặt bố, liền múa đôi đao, tể ngựa ra trận, rong ruổi chạy đi chạy lại. Tháo trở hỏi các tướng:

- Người này là người nào?

Có người biết, thưa:

- Đó là Viên Thượng, con thứ ba Viên Thiệu.

Nói chưa dứt lời, Sứ Hoán là bộ tướng của Từ Hoảng nhảy ra. Hai bên đánh nhau được ba hợp. Thượng quay đầu ngựa chạy về. Sứ Hoán đuổi theo. Viên Thượng dừng ngựa lại, giương cung đặt tên, quay mình bắn một phát trúng giữa mắt trái Sứ Hoán, Hoán ngã ngựa chết.

Viên Thiệu thấy con đánh được, giờ roi vẩy một cái, đại đội quân mã kéo ồ ra. Hai bên đánh nhau một trận to, rồi cùng khua chiêng thu quân về trại.

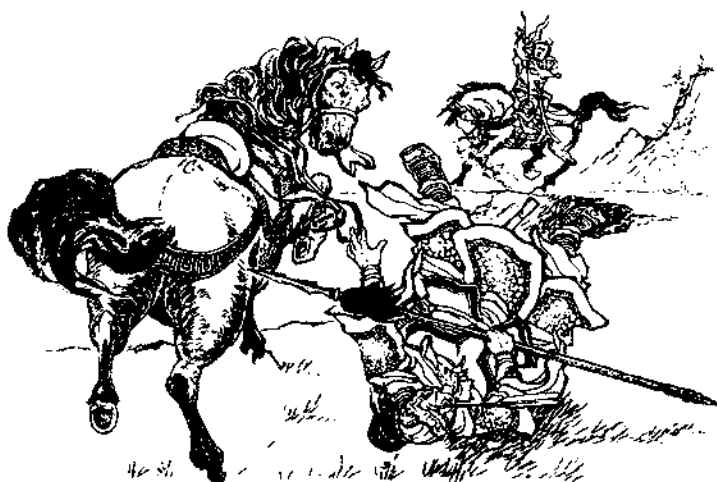
Tháo trở về bàn với các tướng chước phá Viên Thiệu.

Trình Dục dâng kế mai phục mười mặt, khuyên Tháo: lui về bờ sông, phục mười đội quân, dù cho Thiệu đuổi đến bờ sông, quân Tào không có đường lui nữa, tất phải cố chết mà đánh, thì phá được Viên Thiệu.

Tháo nghe kế ấy, tả hữu mỗi bên chia làm năm đội.

Tả có: đội nhất Hạ-hầu Đôn, đội nhì Trương Liêu, đội ba Lý Điển, đội tư Nhạc Tiến, đội năm Hạ-hầu Uyên. Hữu có: đội nhất Tào Hồng, đội nhì Trương Cáp, đội ba Từ Hoảng, đội tư Vu Cấm, đội năm Cao Lãm.

Trung quân thì Hứa Chử làm tiên phong.



*Viên Thượng dùng ngựa giương cung bắn một phát
trúng giữa mắt trái Sở Hoán.*

Hôm sau, mười đội đi trước, mai phục đầu vào đấy. Nửa đêm Tháo sai Hứa Chủ dẫn quân tiến lên, giả vờ cướp trại.

Năm trại binh mã của Viên Thiệu kéo ùa cả ra. Hứa Chủ rút chạy. Viên Thiệu dẫn quân đuổi theo, hò reo âm ỉ. Vừa đến sáng rõ thì quân Thiệu đuổi đến bờ sông. Quân Tào hết đường lui, Tháo hô to:

- Hết đường chạy rồi, anh em sao không liều chết đánh bừa đi!

Quân Tào quay lại, hăng hái tiến đánh, Hứa Chủ té ngựa đi trước, ra tay chém một lúc chết vài chục tướng Thiệu.

Quân Thiệu rối loạn, vội vã quay về. Quân Tào đuổi theo.

Trong khi đang chạy, bỗng nghe hồi trống nổi lên, bên tả Hạ hầu Uyên, bên hữu Cao Lãm xông ra. Thiệu tụ tập ba con trai và một rể, liều chết vượt qua đường máu mà chạy. Chưa được mười dặm, lại gặp Nhạc Tiến, Vu Cấm ở đầu trở ra, bắn giết quân Thiệu, thấy nằm đầy đồng, máu chảy thành suối.

Chạy được vài dặm nữa, lại gặp Lý Diễn, Từ Hoảng đón đánh một trận. Mấy bố con Viên Thiệu hoang mang lo sợ, chạy về trại cũ, sai quân đi thổi cơm ăn.

Sắp sửa ăn thì hai cánh quân của Trương Liêu và Trương Cáp lại xông ập vào trại. Thiệu vội nhảy lên ngựa, chạy đến Sương-dinh. Người đói lả, ngựa mệt nhọc, Thiệu đang muốn đứng lại nghỉ thì đại quân Tào Tháo đuổi kịp. Viên Thiệu liều mạng vùng té chạy. Đang chạy lại gặp Tào Hồng, Hạ-hầu Đôn chặn ngang đường. Thiệu hô lớn:

- Nếu không cố chết mà đánh thì sẽ bị bắt thôi!

Mấy bố con xông xáo thoát khỏi vòng vây.

Viên Hy, Cao Cán đều bị thương. Binh mã thương vong gần hết. Thiệu ôm ba con khóc lóc một hồi, bất giác ngất đi ngã gục xuống đất. Mọi người xúm lại cứu chữa. Miệng thổ máu tươi rùng rùng, Thiệu than:

- Ta từng xông pha mấy mươi trận, không ngờ hôm nay suy đến đến nỗi này! Đó là trời giết ta! Các con ai hãy về châu nấy, thể cùng với giặc Tào quyết một trận sống mái!

Rồi Thiệu sai Tân Bình, Quách Đồ đi theo Viên Đàm lập tức về Thanh-châu phòng giữ sợ Tào Tháo xâm phạm bờ cõi; sai Viên Hy về U-châu, Cao Cán về Tinh-châu, ai nấy đều phải thu xếp quân mã, sẵn sàng chuẩn bị.

Còn Thiệu thì đem bọn Viên Thượng về Ký-châu dưỡng bệnh, giao cho Thượng cùng Thẩm Phối, Phùng Kỷ tạm trông nom việc quân.

Sau trận thắng lớn ở Sương-dinh, Tào Tháo khao ba quân, rồi sai người sang thăm dò tình hình Ký-châu.

Quân do thám về báo: “Viên Thiệu ốm nằm liệt giường; Viên Thượng, Thẩm Phối phòng thủ ráo riết. Còn Viên Đàm, Viên Hy, Cao Cán thì người nào về châu người nấy cả rồi”.

Các tướng tá đều khuyên Tào Tháo tiến đánh Ký-châu ngay.

Tháo nói:

- Ký-châu lương thực rất nhiều, Thảm Phối lại có mưu trí, chưa dễ phá ngay được; hiện nay lúa má còn ở ngoài đồng, sợ làm thiệt hại nghề nông của dân, ta muốn đợi mùa màng xong hãy đem quân đi đánh cũng chưa muộn.

Trong khi đang bàn, chợt có thư của Tuân Úc đến báo:

“Lưu Bị ở Nhữ-nam, được vài vạn quân của Lưu Tích, Cung Đô, nghe thấy thừa tướng đem quân đánh Hà-bắc, liền sai Lưu Tích giữ Nhữ-nam, còn Bị tự dẫn quân đến Hứa-xương thừa cơ định đánh úp. Xin thừa tướng mau mau đem quân phòng ngự.”

Tháo giật nảy mình, sai Tào Hồng đóng quân giữ bên sông, giả vờ phô trương thanh thế. Còn Tháo đem đại quân đến Nhữ-nam đón đánh Lưu Bị.

Lại nói, Huyền-đức cùng Quan, Trương, Triệu, định đem quân đánh úp Hứa-đô, đi gần đến núi Tương-sơn thì vừa gặp quân Tào Tháo kéo đến.

Huyền-đức liền cắm trại ở chân núi, chia quân làm ba đội: Vân-trường đóng ở góc đông-nam, Trương Phi đóng ở góc tây-nam, còn Huyền-đức cùng Triệu Vân lập trại ở mặt chính nam.

Quân Tào Tháo đến, Huyền-đức đánh trống ra quân. Tháo dàn thành thế trận rồi gọi Huyền-đức ra nói chuyện.

Huyền-đức cưỡi ngựa ra cửa cờ. Tháo giờ roi mắng rằng:

- Ta đãi người làm thượng khách, sao người nỡ trái nghĩa quên ơn?

Huyền-đức đáp:

- Người giả danh tướng nhà Hán, thực là giặc nước. Ta

là tôn thân nhà Hán, vâng mật chiếu của thiên tử đến đây đánh phản tặc.

Nói rồi, ngồi trên ngựa giở tờ chiếu trong áo ra đọc.

Tháo giận lắm, sai Hứa Chủ ra đánh.

Triệu Vân đứng sau Huyền-đức vác giáo cưỡi ngựa xông lên. Hai tướng đánh nhau ba mươi hợp chưa phân thắng bại. Chợt nghe tiếng reo ầm ĩ, Quan Vũ ở phía đông-nam kéo lại. Trương Phi cũng từ phía tây-nam xốc tới. Ba mặt ủa vào đánh giết. Quân Tào vừa ở xa đến còn mệt, không địch nổi, thua lớn rút chạy. Huyền-đức thắng trận về trại.

Hôm sau lại sai Triệu Vân ra khiêu chiến. Suốt một tuần (mười hôm) quân Tào nhất định không ra. Huyền-đức lại sai Trương Phi thách đánh, quân Tào cũng làm thinh. Huyền-đức càng hoài nghi, chợt có người báo:

- Cung Đô tải lương đến, bị quân Tào bao vây.

Huyền-đức vội sai Trương Phi ra cứu, thì lại có tin báo rằng:

- Hạ-hầu Đôn dẫn quân đi lên phía sau đến lấy Nhữ-nam.

Huyền-đức thất kinh nói.

- Nếu vậy, trước mặt và sau lưng ta đều bị địch chặn cả, không có đường về rồi!

Liền sai Vân-trưởng đến cứu. Hai đạo quân đều kéo đi.

Được vài ngày có người tể ngựa về báo:

- Hạ-hầu Đôn đã đánh vỡ Nhữ-nam, Lưu Tích phải bỏ thành chạy, hiện nay Vân-trưởng đang bị vây.

Huyền-đức lo lắng, lại được tin cả Trương Phi đi cứu Cung Đô cũng bị vây. Huyền-đức muốn rút quân về nhưng lại lo quân Tào đuổi theo. Đang lưỡng lự thì có quân vào báo:

- Có Hứa Chủ đến thách đánh ở ngoài trại.

Huyền-đức không dám ra. Đợi đến đêm, ra lệnh cho quân sĩ ăn thật no, bộ binh đi trước, kỵ binh đi sau, trong trại vẫn cứ việc đánh trống cầm canh như thường.

Bọn Huyền-dức đi ước được vài dặm, vừa qua núi đất, thấy đèn đuốc sáng rực, ở trên đỉnh núi có tiếng hô lớn:

- Đứng để Lưu Bị chạy thoát. Thừa tướng đợi ở đây đã lâu!

Huyền-dức hoảng sợ, tìm đường chạy.

Triệu Vân nói:

- Chúa công đừng lo. Xin cứ theo tôi mà đi.

Triệu Vân vác giáo tế ngựa, chém giết mở đường, Huyền-dức cầm song kiếm đi sau. Đang đánh thì Hứa Chủ đuổi tới, đánh nhau kịch liệt với Triệu Vân. Phía sau Vu Cấm, Lý Điển lại đến tiếp.

Huyền-dức thấy tình hình nguy cấp, cướp đường mà chạy. Khi thấy tiếng hò reo đã xa, Huyền-dức mới đi lên vào đường tắt trong núi, một mình một ngựa đi trốn.

Mãi đến sáng, ở phía cạnh sườn có một toán quân xông ra. Huyền-dức sợ quá, nhìn xem hóa ra Lưu Tích dẫn hơn một nghìn kỵ binh thua trận, hộ tống vợ con Huyền-dức tới. Tôn Càn, Dã Ung, My Phương cũng đến cả. Mọi người đều nói:

- Thanh thế quân Hạ-hầu Đôn lớn lắm. Chúng tôi phải bỏ thành rút chạy. Quân Tào đuổi theo, may có Vân-trưởng chặn lại, nên mới thoát nạn.

Huyền-dức hỏi:

- Thế Vân-trưởng nay ở đâu?

Lưu Tích thưa:

- Xin tướng quân hãy đi đã, sau sẽ liệu.

Đi được vài dặm, một hồi trống nổi, phía trước một toán quân kéo đến. Viên tướng đi đầu là Trương Cáp quát to:

- Lưu Bị xuống ngựa chịu hàng, mau!

Huyền-dức đang chực lùi lại, thì thấy hàng cờ đỏ ở phía núi chuyển động rồi một toán quân từ trong hang kéo ra, đại tướng Cao Lãm đi trước. Huyền-dức bị nghẽn cả hai phía, ngẩng mặt lên trời kêu to:

- Trời hỡi! Sao để ta cùng cực thế này? Sự thế đã đến nỗi này, chi bằng chết quách cho rảnh!

Nói xong, rút gươm định tự vẫn. Lưu Tích vội ngăn:

- Để tôi xin liều chết, đánh mở đường cứu ngài.

Nói đoạn, liền ra địch với Cao Lãm. Đánh nhau chưa được ba hợp bị Cao Lãm đâm chết.

Huyền-đức đang lo, định xông ra đánh, chợt thấy hậu quân của Cao Lãm rối loạn, một tướng xông thẳng vào trận, phóng giáo trúng Cao Lãm chết lảo xuống ngựa.

Nhìn ra thì là Triệu Vân, Huyền-đức mừng quá. Vân quát ngựa, múa giáo, đánh tan đội quân sau, rồi vọt lên tiền quân đánh Trương Cáp. Được ba mươi hợp, Cáp quay ngựa chạy. Vân thừa thế xông đánh, nhưng bị quân Cáp giữ vững cửa ải, đường hẹp không ra được. Vân đang cố cướp lấy đường thì thấy Quan-công, Quan Bình, Châu Sương dẫn ba trăm quân đến. Hai bên ập vào đánh lui Trương Cáp, bọn Huyền-đức ra khỏi được cửa ải, tìm chỗ núi hiểm cắm trại.

Huyền-đức sai Vân-trường đi tìm Trương Phi.

Số là Trương Phi đem quân đi cứu Cung Đô, nhưng chưa tới nơi thì Đô bị Hạ-hầu Uyên giết chết rồi. Phi cố sức đánh lui Hạ-hầu Uyên, đang loay hoay đuổi theo, lại bị Nhạc Tiến đem quân bao vây.

Vân-trường đi dọc đường gặp quân thua chạy về, liền tìm lối theo đến, đánh lui Nhạc Tiến, rồi cùng Trương Phi về gặp Huyền-đức.

Giữa lúc ấy có người báo đại quân Tào Tháo đuổi đến.

Huyền-đức sai ngay bọn Tôn Càn dẫn gia đình già trẻ đi trước, còn mình cùng với Quan, Trương, Triệu Vân đi sau, vừa đánh vừa chạy. Thấy Huyền-đức đi đã xa, Tháo thu quân về, không đuổi nữa.

Huyền-đức cùng với ngót một ngàn tàn quân tan tác chạy trốn. Đi đến một con sông, cho gọi dân địa phương lại hỏi, biết là sông Hán, Huyền-đức tạm đóng trại nghỉ.

Nhân dân ở đó biết là Huyền-đức, đem dê và rượu đến dâng, mọi người bèn cùng nhau quây quần uống rượu trên bãi cát. Huyền-đức than rằng:

- Các người đều có tài giúp vua cả, rũi theo lầm phải Lưu Bị này. Số Bị vất vả, làm liên lụy cả đến các người. Cho đến nay Bị vẫn chưa có mảnh đất cắm dùi, e rằng làm lỗ các người. Các người sao chẳng bỏ Bị này, tìm chủ anh mình mà lập lấy công danh?

Mọi người đều bưng mặt khóc.

Vân-trường nói:

- Anh nói sai rồi! Cao-tổ ngày xưa tranh thiên hạ với Hạng Vũ, bị Vũ đánh cho thua luôn, sau chỉ thắng có một trận ở núi Cửu-ly mà gây nên cơ nghiệp bốn trăm năm. Được thua là việc thường của nhà cầm quân, việc gì anh phải nản chí!

Tôn Càn nói:

- Có lúc được cũng có lúc thua, không nên ngã lòng. Đây cách Kinh-châu không xa lắm. Lưu Cảnh-thăng ngồi trấn chín quận, binh mạnh lương nhiều, vả lại cũng là tôn thân nhà Hán, sao ngài không sang đó nương tựa có hơn không?

Huyền-đức nói:

- Chỉ e họ không dung!

Càn nói:

- Tôi xin sang nói trước, khiến Cảnh-thăng phải ra biên giới đón chúa công.

Huyền-đức mừng rỡ, sai Tôn Càn gấp rút đến Kinh-châu. Đến nơi, Càn vào ra mắt Lưu Biểu, thi lễ xong Lưu Biểu hỏi:

- Ông đi theo Huyền-đức, tại sao lại đến đây?

Càn thưa:

- Lưu sử quân là anh hùng thiên hạ, tuy binh đơn tướng ít, nhưng có chí muốn giúp xã tắc. Lưu Tích, Cung Đô ở Nhữ-nam, vốn không thân thích gì, cũng đem cái chết để đền ơn. Minh công đây với Lưu sử quân cùng là dòng dõi nhà Hán; nay sử quân vừa bị thua, muốn sang Giang-đông theo Tôn Quyền. Tôi có can rằng: “Không nên bỏ người thân mà đi nhờ người sợ; Lưu tướng quân ở Kinh-châu, kính người hiền, trọng kẻ sĩ, nhân tài trong thiên hạ kéo đến như nước xuôi dòng, chảy về đằng đông, hướng chi lại là người cùng họ”. Vì thế sử quân có sai tôi đến đây thưa chuyện trước, minh công dạy cho thế nào?

Biểu mừng lắm, nói rằng:

- Huyền-đức là em ta, ta vẫn ước ao được họp mặt mà không được, nay muốn đến thăm, thật may mắn quá!

Sái Mạo gièm rằng:

- Không nên. Lưu Bị trước theo Lã Bố, sau thờ Tào Tháo, mới rồi lại đi theo với Viên Thiệu, ở với ai cũng không được thủy chung, thế đủ biết con người ấy thế nào rồi. Nay nếu ta chứa hán, Tào Tháo tất đem binh đến đánh, gây nên chiến tranh vô ích. Chi bằng lấy đầu Tôn Càn đem dâng Tào Tháo, Tháo ắt trọng đãi chứa công.

Tôn Càn nghiêm sắc mặt nói:

- Càn đây không phải là người sợ chết. Lưu sử quân một lòng trung vì nước, lữ Lã Bố, Tào Tháo, Viên Thiệu, đâu có sánh kịp. Trước kia Lưu sử quân bắt đặc dĩ phải theo chúng đấy thôi. Nay nghe Lưu tướng quân đây là dòng dõi nhà Hán, tình nghĩa đồng tông, cho nên không quản đường nghìn dặm đến theo. Người sao dám gièm pha để hại người hiền như vậy?

Lưu Biểu nghe lời, mắng Sái Mạo rằng:

- Ý ta đã quyết, người chớ nhiều lời!

Sái Mạo hổ thẹn lui ra.

Lưu Biểu liền sai Tôn Càn về báo trước, một mặt thân ra khỏi thành ba mươi dặm nghênh tiếp.

Huyền-đức ra mắt Lưu Biểu, giữ lễ phép rất cẩn thận. Biểu cũng đối đãi rất hậu. Huyền-đức dẫn Quan, Trương vào yết kiến Lưu Biểu. Biểu cùng bọn Huyền-đức vào Kinh-châu, sắp xếp nhà cửa cho ở.

Lại nói, Tào Tháo dò biết Huyền-đức đã sang Kinh-châu theo Lưu Biểu, muốn đem quân đến đánh ngay. Trình Dục can rằng:

- Chưa trừ xong Viên Thiệu đã vội đánh Kinh, Tương, ngộ Viên Thiệu từ mặt bắc kéo đến, thì được thua chưa biết ra sao. Chi bằng hãy đem quân về Hứa-đô nghỉ ngơi dưỡng sức ít lâu đợi sang xuân ấm áp, sẽ khởi binh, trước đánh Viên Thiệu, sau lấy Kinh, Tương vừa được lợi cả nam lẫn bắc; như vậy chỉ một chuyến là thu được cả vào tay mình.

Tháo nghe theo, truyền lệnh kéo quân về Hứa-đô.

Đến tháng giêng năm Kiến-an thứ bảy (203 Công nguyên), Tháo lại bàn việc cất quân.

Trước hết, sai Hạ-hầu Đôn, Mãn Sủng trấn thủ Nhữ-nam đối phó với Lưu Biểu; Tào Nhân, Tuân Úc ở lại giữ Hứa-đô. Còn Tháo tự thống lĩnh đại quân ra đóng ở Quan-độ.

Đây nói Viên Thiệu bị bệnh khải huyết từ năm ngoái, nay mới hơi bớt, đã bàn đem quân đánh Hứa-đô. Thảm Phối can rằng:

- Năm ngoái thua ở Quan-độ, Sương-dinh, lòng quân đến nay vẫn chưa phấn chấn lên được. Xin chúa công hãy cứ thành cao hào sâu để dưỡng sức quân dân.

Giữa lúc bàn bạc chợt có tin báo Tào Tháo lại đem quân đến đóng ở Quan-độ để đánh Ký-châu.

Thiệu nói:

- Nếu giặc đến chân thành, tướng đến biên giới, mới tìm cách chống cự thì muộn mất rồi. Ta phải thống lĩnh đại quân ra nghênh địch mới được.

Viên Thượng can rằng:

- Cha chưa được khoẻ, không nên đi đánh xa. Con xin đem quân ra chống cự.

Thiệu đồng ý rồi sai người đến gọi Viên Đàm ở Thanh-châu, Viên Hy ở U-châu, Cao Cán ở Tinh-châu về. Bốn lộ quân hợp sức đánh Tào Tháo.

Thật là:

Vừa tới Nhữ-nam khua trống trận.

Lại sang Ký-bắc gióng chiêng quân.

Chưa biết phen này ai được ai thua, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

Cướp Ký-châu, Viên Thượng tranh hùng Khởi sông Chương, Hứa Du dùng kế

Viên Thượng từ khi chém được Sủ Hoán, cậy mình khoẻ mạnh, không đợi binh mã của bọn Viên Đàm đến tự dẫn vài vạn quân ra Lê-dương, gặp ngay tiền quân của Tào Tháo. Trương Liêu tể ngựa ra trước. Viên Thượng vác giáo lại đánh, chưa được ba hợp, chống đỡ không nổi, thua chạy.

Trương Liêu thừa thế đánh tràn. Thượng liệu thế không địch nổi, tất cả kéo quân về Ký-châu.

Viên Thiệu nghe tin con bị thua, lo sợ quá, bệnh cũ tái phát, thổ ra hàng chậu máu, ngất đi ngã lăn xuống đất.

Lưu phu nhân vội vàng ra cứu, vực vào giường nằm. Bệnh tình Thiệu mỗi ngày một nguy. Lưu thị cho gọi ngay Thẩm Phôi, Phùng Kỷ đến bên giường Viên Thiệu để bàn công việc về sau.

Thiệu bấy giờ đã ú ớ, không nói được nữa, chỉ lấy tay chỉ trỏ được thôi.

Lưu thị hỏi:

- Viên Thượng kế tự được không?

Thiệu gật đầu.

Thẩm Phôi đến ngay bên giường, viết một tờ di chúc. Thiệu trở mình, kêu to một tiếng, lại thổ ra hơn một chậu huyết rồi chết.

Người sau có thơ than rằng:

Mấy đời công tướng tiếng nhà dòng.

*Chỉ khí tung hoành cũng đã ngưng.
Tuần kiệt ba ngàn nhiều cũng phí
Hùng binh trăm vạn có như không.
Mình dê, da hổ làm chi nổi?
Lông phượng, gan gà việc khó xong!
Đến nỗi đàn con gây vạ lẫn
Thương thay, nỗi ấy rất đau lòng!*

Viên Thiệu chết rồi, bọn Thẩm Phối lo liệu ma chay.

Lưu thị bắt năm người nàng hầu yêu quý nhất của Thiệu đem giết đi. Lại sợ âm hồn những người ấy xuống chín suối còn đi lại được với Thiệu chăng, Lưu thị bèn sai gọt tóc, đâm nát mặt mũi, băm nát mình mấy họ. Ghen tuông đến thế là cùng!

Viên Thượng lại sợ sau này họ hàng những người thiếp ấy báo thù, nên lại lòng bắt giết sạch.

Thẩm Phối, Phùng Kỷ lập Viên Thượng làm đại tư mã tướng quân, lĩnh chức mục bốn châu: Ký, Thanh, U, Tinh, rồi cáo phó khắp nơi.

Khi ấy, Viên Đàm đã cất quân ra khỏi Thanh-châu, nghe tin bố chết, liền cùng với Quách Đồ, Tân Bình thương nghị. Đồ nói:

- Chúa công không ở Ký-châu, Thẩm Phối và Phùng Kỷ tất lập Hiên-phụ lên làm chủ, ta phải đi mau mới được.

Tân Bình nói:

- Thẩm, Phùng, hai người ắt đã chuẩn bị cách đối phó, nếu đến ngay sẽ bị tai họa.

Viên Đàm nói:

- Vậy thì làm thế nào?

Quách Đồ nói:

- Hãy đóng binh ở ngoài thành, tôi xin vào trước thăm dò xem động tĩnh ra sao đã.

Đàm nghe lời. Quách Đồ vào Ký-châu, ra mắt Viên Thượng. Thi lễ xong, Thượng hỏi:

- Anh ta làm sao không đến?

Đồ thưa:

- Bị đau, nằm ngoài trại, không vào ra mắt được.

Thượng nói:

- Di chúc của cha ta để lại, lập ta làm chủ. Ta phong anh ta làm xa kỵ tướng quân. Nay quân Tào đã tiến đến bờ cõi, xin anh làm tiên bộ, ta điều quân theo sau tiếp ứng.

Đồ nói:

- Trong quân không có ai bàn tính mưu kế, xin cho Thâm, Phùng hai người ra giúp việc.

Thượng nói:

- Ta cũng cần đến hai người ấy, sớm tối bày mưu tính kế, cho đi sao được?

Đồ nói:

- Trong hai người đó, xin cho một người đi thì thế nào?

Thượng bắt đặc dĩ, sai hai người rút thăm. Phùng Kỷ rút trúng. Thượng liền hạ lệnh cho Phùng Kỷ mang ấn tín đi theo Quách Đồ ra trại quân Viên Đàm.

Kỷ theo Đồ đến trại, thấy Viên Đàm không đau ốm gì, trong bụng áy náy. Khi Kỷ đệ trình ấn tín, Đàm nổi giận toan chém Phùng Kỷ. Quách Đồ nói nhỏ:

- Nay quân Tào đến sát bờ cõi, hãy nêu khoản đãi và giữ Phùng Kỷ ở đây cho yên lòng Thượng. Đợi khi phá được Tào, bấy giờ sẽ về tranh Ký-châu cũng vừa.

Đàm nghe lời, liền nhỏ trại kéo quân đến Lê-dương chống cự với quân Tào. Đàm sai đại tướng là Ưng Chiêu ra trận. Tháo sai Từ Hoảng đón đánh. Được vài hợp, Từ Hoảng vung đao chém Ưng Chiêu chết lả xuống ngựa.

Quân Tào thừa thế đánh bừa. Đàm thua to, thu quân kéo về Lê-dương rồi sai người cầu cứu Viên Thượng.

Thượng bàn với Thấm Phối chỉ phát năm nghìn người đến giúp.

Tào Tháo biết quân cứu đã đến, sai Nhạc Tiến, Lý Điển đón đường giết sạch. Đàm thấy Thượng chỉ cho năm nghìn quân đi cứu, lại bị chết cả, giận lắm, liền gọi Phùng Kỷ ra trách mắng. Kỷ nói:

- Để tôi viết thư về nói với chúa công đem quân ra cứu.

Đàm bảo Kỷ viết thư và sai ngay người đem tới Ký-châu cho Viên Thượng.

Thượng và Thấm Phối bàn với nhau. Phối nói:

- Quách Đồ lắm mưu. Lần trước, Đàm bỏ đi, không tranh giành gì, vì có quân Tào ở ngoài cõi. Nay nếu Đàm phá được Tào, tất lại về tranh Ký-châu, chỉ bằng không đi cứu để mượn sức Tào Tháo trừ đi.

Thượng nghe, không cho quân đi cứu viện.

Sứ giả chạy về báo lại, Đàm giận lắm, liền đem chém Phùng Kỷ và bàn ra hàng Tào Tháo.

Quân do thám về mật báo với Viên Thượng. Thượng bàn với Thấm Phối:

- Để cho Đàm hàng Tào, hợp sức lại đánh thì Ký-châu nguy mất.

Thượng sai ngay Thấm Phối và đại tướng Tô Do ở lại giữ Ký-châu, tự mình mang đại quân ra Lê-dương cứu Viên Đàm.

Thượng hỏi các tướng tá, ai dám đi tiên bộ. Hai anh em đại tướng Lã Khoáng, Lã Tường xin đi. Thượng cho ngay ba vạn quân và cho làm tiên phong, đến Lê-dương trước.

Đàm nghe tin Thượng đến cứu, mừng lắm, không nghĩ

đến việc hàng Tào nữa. Đàm đóng quân trong thành, Thượng đóng ngoài thành, làm thế ỷ dốc.

Được mấy hôm, Viên Hy và Cao Cán cũng kéo binh đến ngoài thành, đóng đồn ba chỗ, ngày nào cũng đem binh ra cầm cự với Tháo.

Thượng thua luôn. Quân Tháo thắng liên tiếp.

Đến tháng hai năm Kiến-an thứ tám, Tào Tháo chia đường ra đánh. Viên Thượng, Viên Hy, Viên Đàm, Cao Cán đều thua to, phải bỏ cả Lê-dương rút chạy.

Tháo dẫn quân đuổi đến Ký-châu.

Đàm và Thượng vào thành giữ vững. Hy và Cán đóng trại cách thành ba mươi dặm để làm thanh thế.

Tháo đánh luôn mấy hôm không được, Quách Gia hiến kế:

- Viên Thiệu bỏ con trưởng lập con thứ. Mấy anh em nhà Viên hiện đang tranh giành nhau, kéo bè kéo cánh, đánh gấp thì chúng cứu nhau, trì hoãn thì chúng tranh nhau. Chi bằng rút quân về Ký-châu, đánh Lưu Biểu, đợi khi nào anh em họ Viên có biến, ta quay lại đánh, thì chỉ một trận là xong việc.

Tháo nghe theo, sai Giả Hủ làm thái-thủ giữ Lê-dương, Tào Hồng đem binh giữ Quan-độ, Tháo dẫn đại quân tiến sang Kinh-châu.

Đàm và Thượng thấy quân Tào rút lui, cùng nhau ăn mừng. Viên Hy và Cao Cán từ giả ra về. Viên Đàm bàn với Quách Đổ, Tân Bình rằng:

- Ta là con trưởng lại không được nối nghiệp; Thượng là con mẹ kế, lại hưởng chức lớn, ta thật chẳng yên tâm chút nào.

Đổ nói:

- Chúa công nên đem binh ra đóng ngoài thành, giả vờ mời Hiến-phụ và Thẩm Phối đến uống rượu, rồi phục quân đao phủ mà giết đi, việc lớn ắt xong.

Đàm theo kế ấy. Chợt có quân biệt-giá Thanh-châu là Vương Tu vừa đến. Đàm đem việc ấy ra bàn. Tu nói:

- Anh em với nhau như hai cánh. Nay đương địch với người ngoài, lại đem chặt tay phải đi, rồi nói mình nhất định thắng thì có được không? Anh em mà xa rời nhau, không thân nhau thì trong thiên hạ còn ai là người thân thiết nữa. Ông bị người gièm pha ly gián cốt nhục để kiếm chút lợi, xin bịt tai lại, chớ nên nghe.

Đàm nổi giận quát đuổi Vương Tu ra, rồi sai người đi mời Viên Thượng. Thượng lại bàn với Thẩm Phối. Phối nói:

- Đây lại mưu của Quách Đồ đây. Hễ chúa công đi tất có tai họa, chỉ bằng thừa kế đánh luôn.

Viên Thượng nghe lời, nài nịt lên ngựa, dẫn năm vạn quân ra ngoài thành.

Viên Đàm thấy Viên Thượng đem quân đến, biết mưu đã lộ, cũng mặc áo giáp cưỡi ngựa, đánh nhau với Thượng. Thượng mắng Đàm thậm tệ. Đàm cũng mắng lại:

- Mày bỏ thuốc độc giết bố để tranh lấy tước vị, nay lại đến giết nốt anh nữa phải không?

Hai người giáp chiến. Viên Đàm thua to. Thượng xông pha tên đạn đánh tràn, Đàm phải rút quân chạy về Bình-nguyên. Thượng cũng thu quân về.

Đàm và Quách Đồ lại bàn tiến quân, sai Sầm Bích làm tướng kéo quân đi trước. Thượng tự dẫn quân ra Ký-châu. Hai bên đối diện, cò mổ trống giông.

Bích ra trận quát mắng. Thượng muốn ra đánh, đại tướng Lã Khoáng vỗ ngựa, múa đao đánh lại Sầm Bích. Chưa được vài hợp, Khoáng chém Sầm Bích chết lăn xuống ngựa.

Quân Đàm lại thua, chạy về Bình-nguyên.

Thẩm Phối khuyên Thượng đem binh đuổi đến tận nơi. Đàm không địch nổi, rút vào trong thành, giữ vững không ra.

Thượng bổ vây ba mặt.

Đàm bàn với Quách Đồ, Đồ nói:

- Nay trong thành ít lương, quân địch đang hăng, ta khó lòng giữ nổi. Theo ý tôi, nên sai người ra hàng Tào Tháo, để Tháo đem binh đánh Ký-châu, Thượng tất phải về cứu. Tướng quân bấy giờ đánh giáp lại, chắc bắt được Thượng. Nếu Tháo phá vỡ quân Thượng thì ta cướp lấy lương thực để cự với Tháo. Quân Tháo ở xa đến, không tiếp tế luôn, tất phải rút về. Ta vẫn giữ được Ký-bắc để tính việc tiến thủ.

Đàm nghe theo, hỏi rằng:

- Ai có thể đi sứ được?

Đồ nói:

- Có em Tân Bình là Tân Tỷ, tự là Tá-trị, hiện đương làm quan lĩnh ở Bình-nguyên. Người ấy nói năng khéo léo, nên sai đi.

Đàm lập tức cho người đi mời. Tỷ vui vẻ đến ngay. Đàm viết thư giao cho Tỷ, rồi sai ba nghìn quân đưa đi. Tỷ vội vã mang thư đến yết kiến Tào Tháo.

Bấy giờ Tháo đương đóng quân ở Tây-bình để đánh Lưu Biểu.

Biểu sai Huyền-đức dẫn quân đi trước. Chưa kịp giao chiến thì Tân Tỷ đem thư đến trại Tháo. Thi lễ xong, Tháo hỏi đến có việc gì? Tỷ trình bày ý Viên Đàm và đệ trình thư.

Tháo xem xong bàn với các tướng. Trình Dục nói:

- Viên Đàm bị Viên Thượng đánh gấp nên bất đắc dĩ phải lại hàng, không nên tin.

Lã Kiến, Mãn Sùng cũng nói:

- Thừa tướng đã đem quân đến đây, lẽ nào không đánh Lưu Biểu mà lại giúp Đàm.

Tuân Du nói:

- Ba ông nói chưa được đúng lắm. Theo tôi, đang lúc

thiên hạ lắm việc, Lưu Biểu ngồi yên giữ miền Giang, Hán, không dám bước ra khỏi cõi, rõ là không có chí vùng vẫy bốn phương rồi. Còn như họ Viên giữ đất bốn châu, quân mã vài mươi vạn. Giả sử anh em hán hòa thuận với nhau, cùng giữ cơ nghiệp của bố, tình hình thiên hạ sẽ chưa biết ra sao. Chỉ bằng nhân dịp anh em hán đương đánh lẫn nhau, Đàm thế cùng đến hàng ta, trước hết, ta điều quân trừ Viên Thượng, sau có cơ hội giết nốt Viên Đàm, việc lớn thiên hạ có thể định được. Dịp tốt này không nên bỏ lỡ.

Tháo mừng lắm, mời ngay Tân Tỷ vào uống rượu và hỏi rằng:

- Họ Viên xin hàng, thực hay dối? Quân Viên Thượng ta đánh có chắc thắng được không?

Tân Tỷ thưa:

- Minh công chẳng cần hỏi thật hay giả, chỉ nhìn tình hình cũng đủ biết. Họ Viên mấy năm nay thua luôn. Quân tướng thì mệt nhọc ở ngoài; mưu thần thì bị giết ở trong; anh em lại hiềm khích lẫn nhau, đất nước chia xẻ, lại thêm mất mùa, đói khát, thiên tai nhân họa rất nhiều. Như thế dầu người khôn hay ngu cũng đều thấy rõ cái cơ tan vỡ rồi. Đó là dịp trời diệt họ Viên vậy. Nay xin minh công đem quân đánh Nghiệp-quận, Viên Thượng không về cứu thì mất sào huyệt, bằng về cứu thì Viên Đàm đuổi đánh mặt sau, đem thế mạnh của minh công mà đánh quân đã mệt mỏi có khác gì gió lốc quét lá vàng. Sao minh công chẳng tính nước ấy, mà lại đi đánh Kinh-châu? Kinh-châu là miền phong phú, nước hòa dân thuận, chưa dễ lay động được. Hướng chỉ Hà-bắc bấy giờ, so với các nơi là chỗ đáng lo nhất. Minh công định được Hà-bắc tất dựng được nghiệp bá. Xin minh công xét cho kỹ.

Tháo mừng lắm, nói:

- Ta tiếc vì gặp Tân Tá-trị muộn quá!

Ngày hôm ấy, Tháo đốc quân về lấy Ký-châu.

Huyền-dức sợ Tháo có mưu kế, không dám đuổi theo, rút quân về Kinh-châu.

Lại nói Viên Thượng được tin Tháo sang qua sông, vội vàng kéo quân về Nghiệp-quận và sai Lã Khoáng, Lã Tường đi chặn phía sau.

Viên Đàm thấy Thượng rút quân, liền huy động toàn bộ binh mã ở Bình-nguyên đuổi theo. Đi chưa được vài chục dặm, bỗng tiếng pháo nổ vang, hai cánh quân xông ra, bên tả Lã Khoáng, bên hữu Lã Tường. Hai anh em chặn đánh Viên Đàm.

Đàm kìm ngựa, bảo hai tướng rằng:

- Khi còn cha ta, ta chưa từng bạc đãi hai ông. Nay sao nỡ theo em ta mà bức hiếp ta?

Hai người nghe nói liền xuống ngựa hàng Viên Đàm.

Đàm nói:

- Xin dừng hàng ta, nên ra hàng Tào thừa tướng.

Hai tướng theo Đàm về trại.

Đàm đợi quân Tháo đến, dẫn hai tướng vào ra mắt Tào Tháo. Tháo mừng lắm, hẹn gả con gái cho Viên Đàm và sai ngay Lã Khoáng, Lã Tường làm mối.

Đàm đề nghị Tháo tiến đánh Ký-châu, Tháo nói:

- Hiện nay lương thảo không tiếp tế được, vận tải rất khó khăn. Ta phải qua sông, chắn nước sông Ký cho chảy vào Bạch-câu để mở thông đường vận lương, rồi sẽ tiến binh.

Tháo bảo Đàm hãy ở Bình-nguyên, còn mình thì dẫn quân lui về đóng ở Lê-dương, phong cho Lã Khoáng, Lã Tường làm liệt-hầu, cho đi theo để sai khiến.

Quách Đồ bảo Viên Đàm:

- Tào Tháo hẹn gả con gái cho ông, chưa chắc đã thật đâu. Nay lại phong tước cho Lã Khoáng, Lã Tường và đem đi theo trong quân, đó là có ý muốn lung lạc người Hà-bắc,

sau này nhất định sẽ làm hại ta. Xin chúa công nên khắc ngay hai cái ấn tướng quân mật sai người đưa cho hai anh em họ Lã, khiến làm nội ứng; đợi khi Tào Tháo phá được Viên Thượng, ta sẽ nhân dịp ra tay.

Đàm nghe theo, sai khắc ngay hai quả ấn, mật sai người đem đi. Hai anh em họ Lã lĩnh ấn rồi, mang trình ngay Tào Tháo. Tháo cười rộ:

- Đàm mật đưa ấn đến định nhờ các người làm nội công, đợi khi ta phá được Viên Thượng, hấn sẽ phản ta. Các người hãy cứ nhận lấy, ta đã có chủ trương rồi.

Từ đó, Tháo có ý muốn giết Đàm.

Lại nói, Viên Thượng bàn với Thấm Phối:

- Nay quân Tào vận lương vào Bạch-câu, tất đến đánh Ký-châu, vậy nên làm thế nào?

Phối nói:

- Nên đưa hịch sai quân trưởng ở Vũ-an là Doãn Khải đóng đồn ở Mao-thành, giữ suốt đường tải lương ở Thượng-dăng; sai Thư Hộc là con Thư Thụ giữ Hàm-đan để làm thanh thế, còn chúa công thì nên tiến binh sang Bình-nguyên đánh gấp Viên Đàm. Giết xong Đàm, bấy giờ ta sẽ đánh Tháo.

Viên Thượng mừng lắm, để Thấm Phối và Trần Lâm ở lại giữ Ký-châu; sai Mã Diên, Trương Dĩ làm tiên phong, liền đêm mang quân đánh Bình-nguyên.

Được tin quân Thượng tới nơi, Đàm cáo cấp với Tào Tháo. Tháo nói:

- Phen này ta chắc được Ký-châu rồi!

Còn đang bàn tính thì Hứa Du từ Hứa-xương tới, nghe thấy Viên Thượng lại đánh Viên Đàm, liền vào nói với Tháo rằng:

- Thừa tướng ngồi giữ ở đây để đợi thiên lôi đánh chết hai anh em họ Viên hay sao?

Tháo cười nói:

- Ta đã liệu định cả rồi.

Liên sai Tào Hồng mang binh đi trước đánh Nghiệp-quận; Tháo tự dẫn một toán quân đánh Doãn Khải.

Quân Tào kéo đến, Khải điều quân ra chống cự. Khải xông lên. Tháo gọi: "Hứa Trọng-khang đâu!" Hứa Chử nhảy vọt ra, chỉ một nhát dao chém chết Khải. Quân Khải vỡ chạy tán loạn. Tháo chiêu hàng được hết, và cấp tốc đem binh lấy Hàm-dan.

Thư Học ra đón đánh. Trương Liêu ra ngựa giao chiến. Chưa được ba hợp, Học thua chạy, Liêu đuổi theo. Khi hai ngựa gần nhau, Liêu giương cung bắn một phát, Học chết lảo xuống ngựa.

Tháo thúc quân đánh ập vào, quân Học chạy tan tác.

Rồi đó, Tháo kéo đại quân đến Ký-châu. Tào Hồng đã đến chân thành. Tháo sai ba quân đắp ụ quanh thành, và đào đường hầm dưới đất để đánh vào.

Thẩm Phối lập kế giữ thật vững, pháp lệnh rất nghiêm.

Tướng giữ cửa đông là Phùng Lễ, vì say rượu bỏ bê canh gác bị Phối mắng thậm tệ. Phùng Lễ tức, lén ra hàng Tào Tháo. Tháo hỏi mẹo đánh thành, Lễ nói:

- Chỗ cửa Đột-môn đất dày, có thể đào đường hầm để vào thành.

Tháo sai ngay Phùng Lễ dẫn ba trăm tráng sĩ, liền đêm hôm ấy đào đường hầm tiến vào.

Lại nói, từ khi Phùng Lễ ra hàng, Thẩm Phối đêm nào cũng lên mặt thành, trông nom quân mã. Đêm hôm ấy, Phối đứng trên cửa Đột-môn, nhìn ra ngoài, không thấy có đèn đuốc gì cả. Phối nói:

- Chắc Phùng Lễ dẫn quân đi đường hầm vào rồi.

Nói đoạn, sai ngay tinh binh chuyển đá, lấp kín cửa hang lại. Phùng Lễ và ba trăm tráng sĩ đều chết trong hầm.

Tháo bị thiệt nặng, đành bỏ, không dùng kế đào hầm. rút ngay về đóng trên sông Viên-thủy, đợi Viên Thượng quay binh lại.

Viên Thượng đi đánh Bình-nguyên, bỗng nghe tin Tào Tháo đã phá được Doãn Khải, Thư Học, quân Tào lại vây Ký-châu riết lắm, liền kéo quân về cứu.

Bộ tướng là Mã Diên nói:

- Nếu đi theo đường lớn, Tào Tháo tất có mai phục. Nên đi theo đường nhỏ từ Tây-sơn ra cửa sông Phủ-thủy, lên đến cướp trại Tào, chắc giải được vây. Thượng nghe lời, tự lĩnh đại quân đi trước, sai Mã Diên, Trương Dĩ đi hậu vệ.

Quân do thám vội về báo. Tháo nói:

- Nếu chúng đi đường lớn, ta nên tránh, nếu theo đường nhỏ Tây-sơn thì chỉ một trận là có thể bắt sống được Viên Thượng. Ta đoán Viên Thượng thế nào cũng đốt lửa làm hiệu cho trong thành ra tiếp ứng. Ta nên chia quân ra mà đánh.

Mọi việc xếp đặt đầu vào đấy cả.

Viên Thượng ra khỏi cửa sông Phủ-thủy, nhằm phía đông kéo đến Dương-bình đóng quân trong một tòa đình, cách Ký-châu mười bảy dặm, một mặt dựa vào sông Phủ-thủy, Thượng sai quân sĩ chứa củi khô cỏ ráo, đến đêm đốt lửa làm hiệu, rồi quan chủ-bộ là Lý Phu giả làm đô đốc quân Tào, đi thẳng đến chân thành gọi to: “Mở cửa ra!”.

Thẩm Phối nhận được tiếng Lý Phu, mở cửa cho vào. Vào đến nơi, Phu nói:

- Viên Thượng đã dàn quân ở đình Dương-bình đợi tiếp ứng, nếu quân trong thành kéo ra, cũng đốt lửa lên làm hiệu.

Phối liền sai chất rơm đốt lửa để thông tin. Phu lại nói:

- Trong thành hết lương, phải huy động những người già yếu, tàn binh và đàn bà ra hàng. Quân Tào không phòng bị, ta đem quân theo ra đánh ngay.

Phối nghe lời.

Hôm sau, trên thành kéo một lá cờ trắng, trên viết mấy chữ to: “Trăm họ ở Ký-châu xin ra hàng”.

Tháo nói:

- Đây là trong thành hết lương, xua dân già yếu ra hàng, thế nào cũng có quân lính ra theo.

Liên sai Trương Liêu, Từ Hoảng mỗi người dẫn ba nghìn quân phục ở hai bên cửa. Tháo cưỡi ngựa, che lọng, đến tận dưới thành.

Quả nhiên thấy cửa thành mở toang, trăm họ già trẻ dắt díu nhau, tay cầm cờ trắng đi ra. Dân đi vừa hết thì quân lính kéo ồ ra. Tháo sai người cầm lá cờ đỏ vẫy một cái, Trương Liêu, Từ Hoảng, hai bên ập vào đánh giết. Quân trong thành lại phải quay vào. Tháo tế ngựa đuổi theo đến tận cầu treo, trong thành tên nổ bắn ra như mưa, trúng ngay chòm mũ Tào Tháo, suýt nữa suốt đến đỉnh đầu. Các tướng vội vàng cứu về.

Tháo thay áo đổi ngựa rồi lại dẫn các tướng đến đánh trại Viên Thượng. Thượng thân ra nghênh chiến. Lúc ấy, các đạo quân nhất tề kéo đến, hai bên đánh nhau kịch liệt.

Thượng thua to, rút quân về đóng ở Tây-sơn, rồi sai người đi thúc Mã Diên, Trương Dĩ đem quân đến. Không ngờ Tào Tháo cho Lã Khoáng, Lã Tường đi chiêu an được hai tướng rồi.

Tào Tháo phong tước hầu cho Diên và Dĩ, và ngay hôm ấy tiến binh đánh Tây-sơn; trước hết sai hai anh em họ Lã và Diên, Dĩ đi chặn đường mang lương của Viên Thượng.

Thượng liệu thế không giữ nổi Tây-sơn, liền đem chạy ra Lạm-khẩu.

Thượng lập trại chưa xong thì lửa bốn mặt cháy ngùn ngụt, quân mai phục kéo ồ ra. Người chưa kịp mặc giáp,

ngựa chưa kịp thắng yên, quân Thượng đã tan vỡ, phải rút lui năm mươi dặm; thế cùng, sức kiệt Thượng buộc phải sai thứ-sử Dự-châu là Am Quy đến trại Tào xin hàng.

Tháo giả vờ nhận lời, nhưng lại sai Trương Liêu, Từ Hoảng ngay đêm hôm ấy đến cướp trại. Thượng phải bỏ cả ấn thụ, tiết việt và lương thực trốn vào Trung-sơn.

Tháo đem quân quay về đánh Ký-châu. Hứa Du lại hiển kế rằng:

- Thừa tướng sao không khơi sông Chương-hà cho nước tràn vào thành?

Tháo nghe, trước hết sai quân xẻ một cái hào ở ngoài thành, chu vi bốn mươi dặm.

Thẩm Phôi đứng trên thành, trông thấy quân Tháo đào hào ở ngoài thành, nhưng đào nông lắm, bèn cười thầm nói:

- Chúng mày định khơi nước sông Chương làm ngập thành mà đào nông thế kia thì ăn thua gì?

Rồi khinh thường không phòng bị. Đêm hôm ấy Tào Tháo huy động thêm mười vạn quân sĩ ra sức đào xức, vừa đến sáng rõ, hào sâu hai trượng, nước tràn vào thành ngập đến vài thước. Vả lại lương thực trong thành cũng cạn, nên quân sĩ đều chết đói.

Tân Tỷ ở ngoài thành, lấy ngọn giáo bêu ấn thụ và mũ áo của Viên Thượng lên, kêu gọi những người trong thành ra hàng.

Thẩm Phôi nổi giận đùng đùng, bắt hết gia thuộc nhà Tân Tỷ già trẻ hơn tám mươi người, đem cả lên mặt thành chém rồi quăng đầu xuống.

Tân Tỷ kêu khóc thảm thiết.

Cháu Thẩm Phôi là Thẩm Vinh, vốn thân thiết với Tân Tỷ, thấy gia thuộc Tân Tỷ bị hại giận lắm, liền mật viết một lá thư xin dâng của thành, buộc trên đầu tên bắn ra ngoài thành.

Quân sĩ nhất được thư đưa cho Tân Tỷ. Tỷ đem trình Tào Tháo. Trước hết, Tháo hạ lệnh:

- Nếu vào được thành Ký-châu, không được giết hại gia đình họ Viên. Quân dân xin hàng, đều tha tội chết.

Sáng hôm sau, Thấm Vinh mở toang cửa tây cho quân Tào vào.

Tân Tỷ tể ngựa vào trước, quân tướng theo sau.

Thấm Phối đứng ở trên lầu mé đông-nam, thấy quân Tào đã ủa vào, liền dẫn vài tên kỵ binh xuống liều chết chống cự, gặp ngay Từ Hoảng; Phối bị Từ Hoảng bắt sống, điệu ra ngoài thành; giữa đường gặp Tân Tỷ, Tỷ nghiêng rương, mồm miệng giờ roi đập vào đầu Phối, nói:

- Thằng giặc sát nhân! Hôm nay mày phải chết!

Phối mắng Tân Tỷ:

- Đồ phản tặc kia mày dẫn Tào Tháo đánh phá Ký-châu, tao giận không bấm vằm được mày ra!

Từ Hoảng giải Phối đến trước Tào Tháo. Tháo hỏi:

- Người có biết ai dâng cửa thành cho ta không?

Phối nói không biết. Tháo nói:

- Ấy cháu ngươi là Thấm Vinh đó!

Phối giận quá chỉ nói:

- Trẻ con mất dạy mới đến nỗi này!

Tháo nói:

- Hôm qua ta đến dưới thành, tên đầu mà bán ra nhiều thế?

Phối nói:

- Hiềm rằng còn ít, còn ít!

Tháo lại hỏi:

- Người trung với họ Viên như thế là đúng, nay chịu hàng ta không?

Phối nói:

- Không hàng! Không hàng!

Tân Tỳ khóc lạy xuống đất thưa:

- Gia đình tôi hơn tám mươi người đều bị tay thằng này giết hại, xin thừa tướng giết đi để rửa thù này!

Phối nói:

- Tao sống làm tôi họ Viên, chết làm ma họ Viên, không như lũ chúng bay là những thằng giặc a dua, nịnh hót. Mau chém tao đi!

Tháo sai đem chém.

Trước khi chết, Thảm Phối nạt quân đao phủ rằng:

- Chúa ta ở phương bắc, không thể bắt tao trông về phương nam mà chết được!

Nói xong, ngồi quì về phía bắc, vươn cổ đón lưỡi đao.

Đời sau có thơ than rằng:

Hà-bắc lắm danh sĩ

Ai bằng Thảm Chính-nam?

Vua hèn, thân bị hại

Lòng ngay, chết cũng cam.

Trung trực, nói vẫn thẳng,

Thanh liêm, dạ chẳng tham

Chết còn ngoảnh về bắc,

Thẹn thay kẻ đầu hàng!

Thảm Phối chết rồi, Tháo thương là người trung nghĩa, sai đem táng ở phía bắc thành Kỳ-châu.

Các tướng bấy giờ mời Tào Tháo vào thành. Sắp khởi hành, thấy bọn đao phủ điệu một người đến. Tháo nhìn xem ai, té ra Trầm Lâm.

Tháo hỏi Lâm:

- Trước đây làm bài hịch cho Bản-sơ, kể tội tao ra cũng được, nhưng sao lại dám nói nhục đến cả ông cha tao?

Trần Lâm đáp:

- Mũi tên đặt trên dây cung, không thể không bắn đi được.

Tả hữu khuyên Tào Tháo giết đi. Tháo tiếc là người có tài, cho làm tòng sự.

Lại nói, con trưởng Tào Tháo là Tào Phi, tự là Tử-hoàn, năm ấy mười tám tuổi. Lúc Phi ra đời, có một đám mây xanh tía, tròn như cái lọng, phủ trên mái nhà một ngày không tan. Có người trông thấy, mật nói với Tháo rằng:

- Đó chính là khí thiên tử, công tử quý hết chỗ nói.

Lên tám tuổi, Phi đã giỏi văn, mau trí khôn, bác cổ thông kim, cưỡi ngựa bắn cung đều khá, múa kiếm cũng tài.

Hồi Tháo phá Ký-châu, Phi theo cha trong quân; vào thành, Phi đem quân tùy từng đến thẳng phủ Viên Thiệu, xuống ngựa tuốt gươm bước vào.

Một viên tướng ngăn lại, nói:

- Thừa tướng đã ra lệnh, không ai được vào phủ Viên Thiệu.

Phi quát mắng tướng ấy phải lui, rồi xách gươm đi thẳng vào nhà sau. Vào đến nơi, thấy có hai người đàn bà ôm nhau khóc.

Phi xông lại định giết.

Thật là:

Khanh tướng bốn đời thành giặc mộng

Toàn gia cốt nhục lại lâm nguy.

Chưa biết tính mệnh hai người đàn bà ấy ra thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI BA

Tào Phi nhân loạn lấy Nhân thị Quách Gia dặn kẻ định Liêu-dông

Lại nói, Tào Phi thấy hai người đàn bà kêu khóc, rút gương toan chém, chợt thấy một đám hồng quang chói lọi trước mắt, liền chống gương hỏi:

- Chúng bay là người nào?

Một người thưa:

- Thiếp là Lưu thị, vợ Viên tướng quân.

Phi lại hỏi:

- Người con gái này là ai?

Lưu thị thưa:

- Nó là Nhân thị, vợ con trai thứ của tôi là Viên Hy. Chồng nó ra trấn ở U-châu, nó không chịu đi xa, nên ở lại đây.

Phi kéo người con gái ấy lại gần, thấy đầu bù mặt nhợt. Phi lấy vạt áo lau mặt, lộ rõ màu da trắng như ngọc, mặt đẹp như hoa, có vẻ nghiêng thành nghiêng nước.

Phi liền nói với Lưu thị:

- Ta là con cả Tào thừa tướng, xin bảo toàn gia đình nhà ngươi, cứ yên tâm đừng lo sợ.

Nói rồi, cầm gương ngồi trên nhà canh giữ.

Tào Tháo thống lĩnh binh tướng kéo vào Ký-châu. Vừa đến cửa thành, Hứa Du tể ngựa tới gần, lấy roi trở vào cửa thành bảo Tháo:

- Không có ta, làm sao A-man vào được cửa này!

Tháo cười âm lên. Các tướng ai cũng bất bình.

Tháo đến cửa phủ Thiệu, hỏi:

- Có ai đã vào đây không?

Tướng canh cửa thưa;

- Có thể tử ở trong ấy.

Tháo gọi ra quả mắng. Lưu thị ra lay mà kêu rằng:

- May nhờ có thể tử, nhà thiếp mới được an toàn. Thiếp xin dâng Nhân thị để nâng khăn sửa túi, hầu hạ thể tử.

Tháo sai gọi ra, Nhân thị sụp xuống lay. Tháo xem mặt và nói:

- Thực xứng đáng làm dâu ta!

Liên bảo Phi thu nhận Nhân thị.

Bình định xong Ký-châu, Tháo ra tận mộ Viên Thiệu tế viếng, quỳ lay khóc lóc rất bi thương, rồi ngoảnh lại bảo các tướng rằng:

- Khi xưa, ta với Bản-sơ cùng khởi binh, Bản-sơ hỏi ta rằng: “Nếu việc không thành, thì nên tính mặt nào?” Ta mới hỏi lại: “Ý túc hạ định làm sao?” Bản-sơ đáp: “Ta đây, mặt nam giữ Hà-bắc, ngăn lấy Yên, Đại, gồm cả quân lính vùng sa mạc, hướng về nam để tranh thiên hạ, liệu việc có xong không?” Ta đáp: “Ta dùng tài trí trong thiên hạ, lấy đạo nghĩa để phòng ngự, làm thế nào cũng được cả!”. Lời ấy vẫn còn văng vẳng bên tai, nay Bản-sơ đã mất, ta không thể không rơi nước mắt.

Mọi người đều cảm động.

Tháo sai lấy vàng lụa, lương gạo cấp cho Lưu thị, rồi hạ lệnh.

- Dân Hà-bắc gặp tai nạn chiến tranh, năm nay miễn cả sưu thuế.

Rồi dâng biểu về triều; Tháo tự lĩnh chức Ký-châu mục.

Một hôm Hứa Chữ cười ngựa vào cửa đông vừa hay gặp Hứa Du. Du gọi Chữ bảo rằng:

- Các người không có ta, làm sao được đi vào cửa này?

Chữ nổi giận mắng rằng:

- Chúng ta vào sinh ra tử, xông pha tên đạn, cướp được thành trì, sao người dám nói láo?

Du mắng:

- Các người là đồ thất phu, không đáng đếm xỉa!

Chữ giận lắm, rút gươm chém Hứa Du, xách đầu vào trình Tào Tháo:

- Nó vô lễ nên tôi giết đi!

Tháo nói:

- Tử-viễn là bạn cũ của ta, cho nên nói đùa như vậy, sao người lại giết?

Tháo trách mắng Hứa Chữ thậm tệ rồi sai tống táng cho Hứa Du rất tử tế.

Tháo lại sai người đi tìm hỏi những hiền sĩ ở Ký-châu.

Dân nói:

- Ở đây có quan ky-đô-úy Thôi Diệm, biểu tự là Quý-khuê, người ở Đông-vũ thành, quận Thanh-hà. Trước đã mấy lần bày mưu cho Viên Thiệu. Thiệu không dùng, nên cáo ốm về ở nhà.

Tháo lập tức cho triệu Thôi Diệm, cử làm biệt-giá tòng sự trong châu. Tháo nhân hỏi:

- Hôm qua xem sổ hộ tịch châu này, tổng cộng có ba mươi vạn dân, có thể gọi là châu lớn.

Diệm thưa:

- Hiện nay thiên hạ chia xẻ, chín châu tan nát, hai anh em họ Viên tranh giành nhau, dân châu Ký phơi xương nhan nhản ở ngoài đồng. Thưa tướng chưa kịp hỏi thăm phong tục, cứu kẻ lâm than, đã vội tính ngay sổ hộ khẩu, thì dân còn trông mong gì?

Tào Tháo nghe nói thay đổi nét mặt và tạ lỗi, đãi Diệm làm thượng khách.

Bình định xong Ký-châu, Tháo sai người dò la tin tức Viên Đàm.

Lúc ấy, Đàm mang quân đi cướp bóc các vùng Cam-lăng, An-bình, Bột-hải và Hà-gian, nghe tin Viên Thượng thua chạy vào Trung-sơn, liền đem quân đuổi đánh. Thượng mất tinh thần, chạy sang U-châu với Viên Hy. Bao nhiêu quân lính đều hàng Đàm. Đàm có ý muốn đánh lấy lại Ký-châu.

Tháo sai người gọi Đàm, Đàm không đến. Tháo giận lắm, đưa thư cắt đứt lời hứa gả con gái khi trước, rồi thống lĩnh đại quân kéo thẳng đến Bình-nguyên.

Đàm thấy Tháo dẫn đại quân đến, sang cầu cứu Lưu Biểu. Biểu mời Huyền-đức đến bàn. Huyền-đức nói:

- Tào Tháo đã phá được Ký-châu, uy thế đang mạnh. Không bao lâu nữa, anh em họ Viên sẽ bị Tào Tháo bắt hết, cứu cũng vô ích. Vả Tháo vẫn có ý chiếm cả Kinh, Tương, ta phải dưỡng sức quân để phòng thủ, không nên khinh động.

Biểu nói:

- Thế thì từ chối làm sao?

Huyền-đức nói:

- Nên viết thư cho hai anh em họ Viên, dùng lời lẽ khéo léo để từ chối.

Biểu nghe theo, lập tức viết thư, trước hết gửi cho Viên Đàm. Trong thư đại ý nói:

"Người quân tử lánh nạn, không bao giờ đặt chân lên đất kẻ thù. Trước đây, nghe tin ngài quí gối hàng Tào, theo tôi, đó là quên cả thù của ông cha, bỏ cả tình tay chân thân thiết và để lại cái nhục cho đồng minh. Nếu Ký-châu (chỉ Viên Thượng) không hòa thuận, ta cũng phải hết sức giúp đỡ. Đợi khi công việc xong rồi, hay dờ thế nào đã có thiên hạ bình nghị, há chẳng cao nghĩa lắm ru!"

Lại gửi thư cho Viên Thượng, nói:

"Thanh-châu (chỉ Viên Đàm) tính nóng nảy, không biết phải trái. Ngài nên trừ Tào Tháo trước để rửa hận cho cha. Công việc hoàn thành rồi sẽ tính đến những chuyện nhỏ, há chẳng hay lắm sao? Nếu không tính ngộ thì chẳng khác gì hai con Hân lư và Đông quách, tranh mỗi nhau, rút cục chỉ người đi sẵn là được lợi"⁽¹⁾.

Đàm được thư của Biểu, biết Biểu có ý không cứu, lại tự liệu sức mình không địch nổi Tháo, liền bỏ Bình-nguyên, chạy sang giữ Nam-bì.

Tháo đuổi theo đến Nam-bì.

Bấy giờ đang mùa đông, tiết trời giá lạnh, nước sông thành băng, thuyền lương không sao đi được. Tháo hạ lệnh bắt dân phu ra phá băng và kéo thuyền.

Dân nghe tin, bỏ trốn sạch. Tháo giận lắm, định bắt đem chém. Trăm họ thấy thế phải đến trại đầu thú. Tháo nói:

- Nếu không giết chúng bay thì hiệu lệnh của ta không nghiêm, mà giết thì lòng ta không nỡ. Thôi chúng bay nên trốn cả vào trong núi đi, chớ để cho quân ta bắt được.

Trăm họ đều ứa nước mắt mà đi.

Viên Đàm đem quân ra địch nhau với quân Tào. Hai bên dàn trận, Tháo cười ngựa giơ roi trở vào Đàm mắng rằng:

- Tao hậu đãi mày như thế, sao mày dám thay lòng đổi dạ?

Đàm nói:

- Mày xâm phạm bờ cõi tao, cướp thành trì của tao, quyến rũ vợ con tao, còn trách tao đổi dạ à?

Tháo giận lắm, sai Từ Hoảng ra. Đàm gọi Bành An tiếp chiến. Chưa được vài hợp, Hoảng chém An chết lăn xuống ngựa.

(1) Tên hai con chó sủa nổi tiếng đời trước.

Quân Đàm thua chạy, rút vào Nam-bì. Tháo sai quân bao vây bốn mặt. Đàm hoảng sợ, sai ngay Tân Bình ra trại Tháo xin hàng.

Tháo nói:

- Viên Đàm tráo trở, không thể tin được. Em người là Tây Tỹ ta đã trọng dụng rồi, chỉ bằng người cũng ở lại đây với ta.

Bình thưa:

- Thưa tướng lắm rồi. Tôi nghe nói: Chúa sang trọng thì bầy tôi vẻ vang, chúa lo âu thì bầy tôi nhục nhã. Tôi thờ họ Viên đã lâu, nay sao nỡ bỏ?

Tháo biết không lưu được, cho về. Bình về gặp Đàm, nói:

- Tào Tháo không cho hàng.

Đàm mắng rằng:

- Em mày hiện đương thờ Tào Tháo. Hay là mày cũng muốn phản tao nốt hay sao?

Bình nghe nói, tức đây ruột, uất lên, ngã gục xuống đất.

Đàm sai vực dậy, được một lát thì chết. Đàm bấy giờ mới hối. Quách Đồ bảo Đàm rằng:

- Ngày mai nên bắt cả trăm họ đi trước, quân lính theo sau, quyết một trận sống mái với Tào.

Đàm nghe lời, đang đêm bắt toàn dân Nam-bì chuẩn bị gươm giáo chờ lệnh.

Sáng hôm sau, bốn cửa thành mở toang, nhân dân đi trước, quân đi sau, hò reo ầm ĩ, ùn ùn kéo ra, thẳng đến trại Tào.

Hai bên đánh nhau từ giờ thìn đến giờ ngọ, chưa phân thắng bại, người chết đầy đồng.

Tháo thấy chưa giành được toàn thắng, liền gò ngựa trèo lên núi khua trống. Tướng sĩ thấy vậy, ai cũng gắng sức tiến lên.

Quân Đàm thua to. Nhân dân bị giết không biết bao nhiêu mà kể. Tào Hồng tả xung hữu đột, gặp ngay Viên Đàm, múa đao chém lia lịa. Viên Đàm bị Tào Hồng giết chết tại trận.

Quách Đồ thấy trận thế rối loạn, vội rút vào thành. Nhạc Tiến trông thấy, giương cung đặt tên bắn một phát, Quách Đồ chết cả người lẫn ngựa.

Tháo đem quân vào Nam-bì, vỗ yên trăm họ. Chợt có một toán quân kéo đến, đó là Tiêu Súc và Trương Nam, hai bộ tướng của Viên Hy.

Tháo tự dẫn quân nghênh chiến. Hai người trở giáo, cưỡi giáp đầu hàng.

Tháo đều phong cho tước hầu.

Tiếp đó tên tướng giặc ở núi Bắc-sơn là Trương Yên, cũng dẫn mười vạn quân đến quy thuận, được phong làm Bình-bắc tướng quân.

Tháo sai đem bêu đầu Viên Đàm và ra lệnh kẻ nào cả gan đến khóc thì chém.

Đầu Đàm treo phía ngoài cửa bắc. Có một người đội mũ vải, mặc đồ tang đến khóc thê thảm. Linh canh bắt nộp Tào Tháo. Tháo hỏi ra là biệt giá Vương Tu, vì can Viên Đàm bị Đàm đuổi về. Nay Tu được tin Đàm chết, vội đến khóc viếng.

Tháo hỏi:

- Người không biết lệnh ta à?

Tu thưa:

- Biết chứ.

Tháo hỏi:

- Người không sợ chết à?

Tu thưa:

- Tôi đã vâng mệnh ra giúp chúa, nay chúa chết mà không khóc thật là phi nghĩa. Sợ chết quên cả nghĩa thì còn đáng đứng trên thế gian sao! Nếu được chôn cất cho Đàm, đầu chết tôi cũng không oán hận gì.

Tháo nói:

- Đất Hà-bắc thật nhiều nghĩa sĩ, tiếc rằng họ Viên không biết dùng người. Nếu biết dùng thì ta đâu dám nhòm ngó miền này!

Liên sai chôn cất Viên Đàm, rồi dãi Tu làm thượng khách và cho làm Tư-kim trung-lang tướng. Nhân tiện hỏi Tu:

- Nay Viên Thượng đã theo Viên Hy, muốn đánh thì dùng mẹo gì?

Tu không trả lời.

Tháo nói:

- Thật là trung thần!

Tháo hỏi Quách Gia, Gia nói:

- Nên sai Tiêu Súc và Trương Nam là bọn hàng tướng của họ Viên đi đánh.

Tháo nghe lời, một mặt sai ngay Tiêu Súc, Trương Nam, Lã Khoáng, Lã Tường, Mã Diên và Trương Di, ai nấy dẫn binh mã của mình, chia làm ba đường đánh U-châu. Một mặt, sai Lý Điển, Nhạc Tiến hợp với Trương Yên sang Tinh-châu đánh Cao Cản.

Nói về Viên Thượng, Viên Hy được tin quân Tào kéo đến liệu dịch không nổi liền bỏ thành, chạy sang Liêu-tây, theo Ô Hoàn.

Thứ-sử U-châu là Ô Hoàn-súc, hợp các quan lại ở U-châu, uống máu ăn thề, bàn việc hướng về Tào Tháo và phản lại họ Viên. Ô Hoàn-súc nói trước:

- Ta biết Tào thừa tướng là anh hùng trong thiên hạ đời nay. Nay qua đầu hàng, ai không tuân lệnh sẽ chém đầu.

Mọi người lần lượt uống máu ăn thề. Đến lượt quan biệt-giá Hàn Hành. Hành quẳng gươm xuống đất hô lớn:

- Ta chịu ơn sâu của cha con họ Viên. Nay chủ bại vong, ta đã không có tài cứu được, lại không có gan liều chết, đối

với đạo nghĩa thật thiếu sót lớn! Nếu ngoảnh về phía bắc hàng Tào, ta nhất định không làm!

Ai nấy tái mặt. Ô Hoàn-súc nói:

- Phàm làm việc lớn, phải dụng nghĩa lớn. Việc thành hay bại không phải do một người. Hàn Hành đã có chí như thế, xin cứ tùy tiện.

Nói rồi đẩy Hàn Hành ra. Ô Hoàn-súc ra ngoài thành đón ba lộ quân, đi thẳng đến hàng Tháo.

Tháo mừng lắm, phong cho chức Trấn-bắc tướng quân. Chợt có thám mã về báo:

- Nhạc Tiến, Lý Diễm và Trương Yên đi đánh Tinh-Châu, Cao Cán giữ ải Hồ-quan vững lắm, không sao phá được.

Tháo tự cất quân đi. Ba tướng đều nói:

- Cán cầm cự, khó đánh lắm!

Tháo hợp các tướng lại bàn. Tuân Du nói:

- Muốn phá được Cán, phải dùng kế trá hàng.

Tháo gọi Lã Khoáng, Lã Tường đến ghé vào tai nói nhỏ mấy câu, Lã Khoáng dẫn vài chục tên lính thẳng đến trước ải, gọi to lên rằng:

- Chúng tôi nguyên là tướng cũ họ Viên, bất đắc dĩ phải hàng Tào. Tào Tháo là người quý quyết, bạc đãi chúng tôi. Nay lại xin về giúp chủ cũ, mau mở cửa ải cho tôi vào.

Cao Cán chưa tin, chỉ bảo hai tướng lên cửa ải nói chuyện.

Hai tướng cưỡi giáp xuống ngựa đi vào, rồi bảo Cán:

- Quân Tào mới đến. Nên nhân dịp lòng quân chưa yên, kéo ra cướp trại. Hai chúng tôi tình nguyện đi đầu.

Cán mừng lắm theo lời ấy. Đến đêm sai hai tướng họ Lã đi trước, còn Cao Cán dẫn hơn vạn quân kéo theo. Gần đến trại Tào, bỗng có tiếng reo ầm ĩ, quân mai phục bốn phía xông ra. Cán biết là mắc mẹo, vội quay về Hồ-quan thì Nhạc Tiến, Lý Diễm đã cướp được thành rồi.

Cao Cán cướp đường chạy thoát, sang hàng nước Thuyền-vu.

Tháo lĩnh binh đóng giữ cửa ải, rồi sai người đuổi Cao Cán. Cán đến biên giới Thuyền-vu thì gặp ngay vua Bắc Phiên Tả Hiến-vương. Cán xuống ngựa quỳ lạy thưa rằng:

- Tào Tháo lấn cướp mất cả bờ cõi, nay lại muốn xâm phạm đất đai của ngài. Xin ngài cứu viện, góp sức cùng tôi đánh lấy lại, để giữ vững phương bắc.

Tả Hiến-vương nói:

- Ta cùng Tào Tháo không thù hằn gì nhau, lẽ đâu Tháo xâm phạm vào đất nước ta? Người lại muốn cho ta kết oán với họ Tào hay sao?

Nói rồi, mắng đuổi Cao Cán đi. Cán cùng đường buộc phải sang theo Lưu Biểu. Đi đến Thượng-lộ, thì bị Đô-úy Vương Giệm giết, đem đầu đến dâng Tào Tháo. Tháo phong cho Giệm tước hầu.

Bình định xong Tinh-châu, Tháo bàn định quay sang phía tây đánh Ô Hoàn. Bọn Tào Hồng nói:

- Viên Hỷ, Viên Thượng binh thua tướng mất, sức hết thể cùng, đã trốn tránh sang miền sa mạc. Nay ta đem binh sang tận phía tây, nếu Lưu Biểu, Lưu Bị thừa cơ đánh úp Hứa-dô, ta cứu ứng không kịp, tai họa không phải nhỏ. Xin hãy kéo quân về là hơn cả.

Quách Gia nói:

- Các ông nói sai cả rồi; chúa công tuy uy danh lừng lẫy khắp thiên hạ, nhưng người ở nơi sa mạc, cật thế xa xôi hiểm trở, tất không phòng bị. Nhân chỗ sơ hở ta tiến đánh cho thật mau lẹ thì chắc phá được. Vả lại Ô Hoàn mang ơn Viên Thiệu, mà hai anh em Viên Hỷ, Viên Thượng nay hãy còn sống, thế nào cũng phải trừ đi mới xong. Còn Lưu Biểu chỉ là hạng người ngồi nói chuyện suông thôi. Biểu tự biết

không đủ tài để đối phó với Lưu Bị. Dùng Bị vào việc to, thì sợ không khống chế nổi; còn dùng vào việc nhỏ, chắc Bị không chịu làm. Dù ta có bỏ ngổ nước mà kéo quân đi đánh xa các ông cũng đừng lo.

Tháo nói:

- Lời Phụng-hiếu rất đúng.

Lập tức huy động ba quân và vài nghìn cỗ xe rầm rộ kéo đi.

Dọc đường cát vàng bay ngát, gió bão bốn bề, đường sá gập ghềnh, người ngựa khó nhọc.

Tháo có ý muốn quay trở về, bèn hỏi Quách Gia.

Lúc ấy, Gia không quen thủy thổ, ốm nằm trong xe. Tháo khóc nói:

- Vì ta muốn bình định miền sa mạc khiến ông phải đi xa vất vả, đến nỗi mắc bệnh, ta yên tâm sao được?

Gia nói:

- Tôi đội ơn sâu của thừa tướng, dù có chết cũng chưa đền được muôn một.

Tháo nói:

- Ta thấy vùng bắc hiểm trở, muốn rút quân về, ông thấy thế nào?

Gia nói:

- Việc binh cốt mau lẹ. Nay đi đánh xa hàng ngàn dặm, lương thực, khí giới nhiều, nhưng khó mang theo; không bằng đem khinh binh đi rút đường đến đánh bất ngờ, nhưng phải có người thuộc đường tắt đi hướng dẫn mới được.

Tháo cho Quách Gia ở lại Dịch-châu dưỡng bệnh, rồi sai tìm người hướng đạo. Có người giới thiệu Diên Trù là tướng cũ của Viên Thiệu. Tháo gọi lại hỏi, Trù nói:

- Đường này, về mùa hạ và mùa thu có nước, chỗ nông xe ngựa không đi được, chỗ sâu lại không chỗ được thuyền

bè, khó hành quân lắm. Chi bằng trở lại, từ cửa Lư-long vượt Bạch-dân hiểm trở, qua vùng đất hoang đến sát Liễu-thành mà đánh úp, chỉ một trận là bắt sống được Mặc Đạc.

Tháo nghe theo, phong Diên Trù làm Tĩnh-bắc tướng quân, kiêm hướng đạo đi trước; Trương Liêu đi thứ nhì; Tháo áp hậu, gấp rút tiến quân.

Diên Trù dẫn Trương Liêu đến trước núi Bạch-lang, vừa gặp Viên Thượng, Viên Hy cùng với Mặc Đạc đem vài vạn quân kỵ đi đến.

Liêu phi ngựa báo Tào Tháo.

Tháo cưỡi ngựa lên cao đứng xem, thấy quân Mặc Đạc đi lộn xộn, không có hàng ngũ. Tháo bảo Trương Liêu:

- Quân giặc không được tề chỉnh, nên đánh ngay.

Nói rồi đưa cờ hiệu cho Liêu.

Liêu dẫn Hứa Chử, Vu Cấm, Từ Hoảng chia làm bốn đường kéo xuống, cố sức xông vào đánh.

Quân Mặc Đạc rối loạn. Trương Liêu xộc ngựa chém chết Mặc Đạc. Tàn quân đều xin hàng.

Còn hai anh em họ Viên vội dẫn vài nghìn quân kỵ chạy sang Liễu-dông.

Tháo thu quân vào Liễu-thành, phong Diên Trù làm Liễu-dinh hầu, trấn thủ thành...

Trù hu hu khóc, nói rằng:

- Tôi đã là kẻ phụ nghĩa, mang ơn ngài cho sống là may lắm rồi, dám đâu bản trại Lư-long đổi lấy tước lộc nữa! Dầu chết cũng không dám nhận.

Tháo cho là người có nghĩa, cử Trù làm Nghị-lang. Tháo phủ dụ dân Thuyền-vu, thu được một vạn ngựa tốt, ngay hôm ấy rút quân về.

Bấy giờ, tiết trời lạnh và khô ráo, hai trăm dặm đường không có lấy một giọt nước. Lương ăn cũng hết, phải giết

ngựa cho quân ăn; phải đào sâu xuống đất ba bốn mươi trượng mới lấy được nước uống.

Tháo về đến Dịch-châu, thưởng cho những người khuyên can lúc trước; nhân đó, bảo các tướng rằng:

- Bữa trước ta thừa cơ đi đánh xa, may mà thành công, cũng là trời giúp. Nhưng chớ nên thấy được mà bảo là việc nên làm. Các người can ngăn là phải, nên ta khen thưởng. Từ rày về sau, các người đừng có ngại, có việc gì cứ thực mà nói.

Tháo về đến Dịch-châu thì Quách Gia vừa chết được mấy hôm, linh cữu quàn tại công đường. Tháo vào tế, khóc rằng:

- Quách Phụng-hiếu mất đi, đó là trời hại ta vậy!

Khóc rồi, ngoảnh lại bảo các quan rằng:

- Tuổi các người cũng bằng trạc ta cả, duy có Phụng-hiếu còn trẻ hơn. Ta vẫn định ủy thác việc về sau, không ngờ nửa chừng chết yểu, khiến ta tan nát ruột gan!

Lúc ấy bộ hạ của Quách Gia đưa một phong thư ra trình, nói:

- Khi Quách công gần mất, có viết thư này để lại dặn rằng: “Nếu thừa tướng theo đúng lời trong thư này, thì việc Liêu-dông sẽ xong”.

Tháo mở thư ra xem, gật đầu khen phải.

Các tướng không hiểu ý thế nào.

Hôm sau bọn Hạ-hầu Đôn vào bẩm rằng:

- Thái thú Liêu-dông là Công Tôn-khang, lâu nay vẫn không chịu phục. Bấy giờ, Viên Hy, Viên Thượng lại sang ở đó, tất sinh tai họa về sau. Chi bằng nhân lúc chúng chưa hành động, ta đến đánh ngay, nhất định lấy được Liêu-dông.

Tháo cười nói:

- Không dám phiền đến oai hùm của các ông. Vài hôm nữa, Công Tôn-khang sẽ đem đầu hai anh em họ Viên lại nộp.

Các tướng tá đều không tin.

Nói về Viên Hy, Viên Thượng dẫn vài nghìn quân kỵ chạy sang Liêu-dông. Thái thú Liêu-dông Công Tôn-khang, vốn người ở Tương-bình, là con Uy vũ tướng quân Công Tôn-dô. Khi thấy hai anh em họ Viên đến hàng, Khang liền họp các tướng lại bàn.

Công Tôn-cung nói:

- Khi Viên Thiệu còn sống, thường có ý muốn thôn tính Liêu-dông. Nay Viên Hy, Viên Thượng quân thua tướng mất, không chỗ nương nhờ, nên mới phải đem thân lại đây, có khác nào chim cưu cướp tổ chim thước⁽¹⁾. Nếu ta dung nạp về sau tất nó phản. Chi bằng lừa nó vào thành, giết đi lấy đầu nộp Tào công, chắc thế nào ngài cũng hậu đãi.

Khang nói:

- Chỉ sợ Tào Tháo đem binh lấy Liêu-dông, ta nên giữ hai anh em họ Viên ở đây giúp ta thì hơn.

Cung nói:

- Nên sai người đi do thám xem. Hễ quân Tào đến đánh, thì ta để hai anh em họ Viên lại. Bằng quân Tào không đến thì ta giết đi đem đầu ra nộp.

Khang nghe theo, cho ngay người đi do thám.

Nói về Viên Hy, Viên Thượng đến Liêu-dông, hai anh em bàn kín với nhau rằng:

- Quân Liêu-dông được vài vạn, kẻ cũng đủ chống với Tào Tháo. Nay ta hãy tạm đến nương nhờ, sau này sẽ giết Công Tôn-khang rồi cướp lấy đất, bồi dưỡng lực lượng chống cự Trung-nguyên mới có thể lấy lại Hà-bắc được.

Bàn định xong, hai người vào ra mắt Khang. Khang mời nghỉ ở quán dịch, giả ốm không tiếp vội.

Được mấy hôm, quân do thám về báo:

(1) Tương truyền: chim thư cưu không biết làm tổ; đến ở nhờ tổ của chim thước, rồi ăn cướp làm tổ của mình.

- Tào Tháo đóng quân ở Dịch-châu, không có ý gì hạ Liêu-dông cả.

Công Tôn-khang mừng lắm, sai ngay quân đao phủ mai phục hai bên, rồi cho người mời hai anh em họ Viên vào.

Chào hỏi xong xuôi, Khang mời ngồi. Lúc này trời rét lắm, Thượng thấy giường không có đệm, nói với Khang cho giải chiếu.

Khang trợn mắt, mắng:

- Hai cái đầu chúng bay sắp rụng, lo chi đít không có chiếu ngồi!

Thượng sợ quá. Khang hét lớn:

- Tả hữu đâu, hạ thủ ngay đi!

Bọn đao phủ xông ra chặt đầu hai người, đóng vào hòm mang đến Dịch-châu, yết kiến Tào Tháo.

Khi ấy Tào Tháo đóng quân ở Dịch-châu. Hạ-hầu Đôn và Trương Liêu vào bẩm rằng:

- Thừa tướng không đánh Liêu-dông thì nên rút về Hứa-dô, sợ Lưu Biểu gây chuyện gì chăng?

Tháo nói:

- Đợi đầu lâu anh em họ Viên đã rồi sẽ rút.

Mọi người đều cười thầm. Chợt có người vào báo:

- Có Công Tôn-khang ở Liêu-dông sai người đưa đầu lâu Viên Thượng, Viên Hy đến nộp.

Ai nấy kinh sợ. Sứ giả dâng thư lên. Tháo cười ha hả mà rằng:

- Quả đúng như lời dự đoán của Phụng-hiếu!

Liên trọng thưởng cho sứ và phong Công Tôn-khang làm Tương-bình hầu, Tả tướng quân.

Tướng tá đều hỏi:

- Đúng như lời dự đoán của Phụng-hiếu là thế nào?

Tháo liền đưa bức thư của Quách Gia ra. Đại ý trong thư viết:

"Nay nghe Viên Hy và Viên Thượng sang Liêu-dông, mình công không nên cất quân ra đó. Công Tôn-khang vốn sợ họ Viên thôn tính. Hai anh em Viên đến hàng, Khang tất nghi ngờ."

Nếu ta đem quân đến đánh, nhất định họ phải hợp sức chống cự, nóng thì khó mà hạ được. Nếu ta hoãn lại, thì Công Tôn-khang và họ Viên sẽ giết lẫn nhau. Việc này thế tất phải xảy ra như vậy."

Nghe xong, ai cũng hớn hở khen giỏi.

Tháo dẫn bọn quan lại ra đặt hương án tế trước linh vị Quách Gia một lần nữa.

Gia khi chết mới có 38 tuổi, theo Tào Tháo đi đánh dẹp 11 năm, lập nhiều kỳ công. Người sau có thơ khen rằng:

Trời sinh Quách Phụng-hiếu

Hào kiệt đã nức danh

Ruột chứa đầy kinh sử

Bụng xếp chặt giáp binh

Lập mưu ngang Phạm Lãi

Định mẹo tựa Trần Bình

Đáng tiếc lại chết sớm

Trung nguyên cột trụ nghiêng.

Tào Tháo mang quân về Ký-châu, sai người đưa linh cữu Quách Gia về Hứa-dô trước, làm lễ an táng.

Bọn Trình Dục đề nghị:

- Phương bác định xong, nay về Hứa-dô, nên đặt ngay kế hoạch lấy Giang-nam.

Tháo cười nói:

- Ta vẫn có chí ấy đã lâu. Các người nói chính hợp ý ta.

Đêm ấy ngủ trên lầu phía đông thành Kỳ-châu, Tháo tựa lan can, ngẩng mặt lên trời xem thiên văn. Tuân Du cũng đứng bên cạnh. Tháo trở lên trời bảo rằng:

- Phương nam vượng khí chói lọi, vị tất đã đánh được.

Du nói:

- Oai thừa tướng như trời, đánh đâu chẳng nổi.

Đang mãi xem, bỗng một luồng kim quang từ mặt đất bay lên. Du nói:

- Dưới đất chỗ ấy chắc có của báu.

Tháo xuống gác, sai người đến tận nơi đào.

Thế mới là:

Phương nam vừa ngắm thiên văn rõ,

Đất bắc ngờ đâu bảo khí sinh.

Chưa biết đào chỗ ấy lên thấy vật gì, xem hồi sau sẽ biết.

HỒI THỨ BA MƯƠI TƯ

**Sái phu nhân nắp nghe chuyện kín
Lưu Hoàng-thúc nhảy ngựa Đàn-khê.**

Tào Tháo sai người đào được một con chim sẻ bằng đồng, bèn hỏi Tuân Du rằng:

- Điểm này là điểm gì?

Du thưa:

- Ngày xưa, mẹ vua Thuấn nằm mơ thấy con chim sẻ bằng ngọc bay vào bụng, sau sinh ra vua Thuấn. Nay thừa tướng được con sẻ bằng đồng cũng là điềm hay.

Tháo mừng lắm, sai làm một cái đài cao để kỷ niệm.

Ngày hôm ấy, bạt đất chặt cây, nung ngói đóng gạch, xây đài “Đồng tước” ở trên bờ Chương-hà, chừng một năm mới xong.

Con thứ của Tào Tháo là Tào Thực bàn rằng:

- Muốn dựng đài cao hai tầng thì phải lập ra ba tòa: tòa giữa cao nhất, gọi là “Đồng tước”; tòa bên trái gọi là “Ngọc long”; tòa bên phải gọi là “Kim phượng”. Lại nên xây hai cái cầu vòng nối dài hai bên với đền giữa cho đẹp mắt.

Tháo nói:

- Ý kiến con ta hay lắm. Nay mai, đền này làm xong, sẽ là nơi di dưỡng tuổi già của ta!

Nguyên Tào Tháo sinh được năm con, duy có Thực là thông minh, linh lợi, giỏi nghề văn chương. Tháo rất yêu mến, nên để Tào Thực và Tào Phi ở lại Nghiệp-quận trông coi việc xây đền; lại sai Trương Yên giữ Bì-trại. Tháo dẫn

năm mươi sáu vạn quân, gồm cả số quân của Viên Thiệu, về Hứa-dô; phong tặng cho các công thần; lại dâng biểu xin truy tặng Quách Gia làm Trinh-hầu và đem con trai Quách Gia tên là Dịch về nuôi ở trong phủ.

Tháo lại họp các mưu sĩ bàn việc kéo quân xuống miền nam đánh Lưu Biểu. Tuân Úc nói:

- Đại quân đi đánh miền bắc mới về, chưa nên huy động vội. Xin hãy đợi nửa năm, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, chỉ một trận là dẹp xong Lưu Biểu và Tôn Quyền.

Tháo nghe lời, bèn chia quân ra các nơi đóng đồn, làm ruộng, đợi khi dùng đến.

Lại nói Huyền-đức từ khi sang Kinh-châu, được Lưu Biểu đãi rất hậu. Một hôm đương cùng nhau uống rượu, chợt có tin báo bọn hàng tướng là Trương Vũ, Trần Tôn ở Giang-hạ, âm mưu cướp bóc nhân dân làm phản.

Biểu giết mình, nói rằng:

- Hai thằng giặc này lại làm phản sẽ gây tai họa không nhỏ.

Huyền-đức thưa:

- Đại huynh không phải lo, Bệ xin đi đánh.

Biểu mừng lắm, lập tức điểm cho ba vạn quân. Huyền-đức lĩnh mệnh đi ngay. Không mấy bữa, đến Giang-hạ.

Trương Vũ, Trần Tôn đem quân ra đón đánh. Huyền-đức cùng Quan Vũ, Trương Phi, Triệu Vân cưỡi ngựa ra cửa cò. trông thấy ngựa của Trương Vũ rất khoẻ mạnh, Huyền-đức nói:

- Đây tất là ngựa thiên lý.

Nói chưa dứt lời. Triệu Vân vác giáo xông thẳng vào trận địa. Trương Vũ tể ngựa đón đánh, chưa được ba hợp, bị Triệu Vân đâm chết. Vân nắm ngay lấy dây cương dắt ngựa chạy về.



Lưu Bị đem quân mã về tới Kinh-châu, Lưu Biểu thân ra ngoài thành nghênh tiếp.

Trần Tôn trông thấy, đuổi cướp lại. Trương Phi quát to một tiếng, vác mâu ra đâm chết Trần Tôn. Quân địch tan vỡ. Huyền-đức chiêu dụ dư đảng, bình định xong vùng Giang-hạ, rồi kéo quân về.

Lưu Biểu ra tận ngoài thành đón tiếp, mở tiệc ăn mừng. Rượu đến nửa chừng, Biểu nói:

- Hiền đệ tài giỏi, Kinh-châu thực được nhờ cậy. Nhưng còn lo Nam-việt bất thần đến cướp; Tôn Quyền và Trương Lỗ cũng phải đề phòng.

Huyền-đức nói:

- Em có ba tướng có thể ủy thác được: Trương Phi đi tuần Nam-việt; Vân-trường giữ thành Cổ-tử để trấn Trương Lỗ; Triệu Vân giữ Tam-giang cự với Tôn Quyền, như vậy còn lo gì nữa!

Biểu mừng, định nghe theo. Sái Mạo nói với chị là Sái phu nhân (vợ Lưu Biểu):

- Lưu Bị sai ba tướng giữ phía ngoài, còn hấn ở lại Kinh-châu, sau này sẽ gây tai họa cho ta.

Đến đêm, Sái phu nhân nói với Biểu:

- Tôi thấy ở Kinh-châu lắm người đi lại với Lưu Bị, phải nên đề phòng mới được. Nay để cho hấn ở trong thành cũng vô ích, sao bằng để cho hấn đi nơi khác.

Biểu nói:

- Huyền-đức là người nhân nghĩa đấy.

Sái phu nhân nói:

- Tôi chỉ sợ người ta chẳng được như bụng ông thôi.

Biểu lặng yên nghĩ ngợi không trả lời. Hôm sau, Lưu Biểu đi ra ngoài thành, trông thấy con ngựa của Huyền-đức cuối tốt lắm, hỏi ra, biết là ngựa của Trương Vũ. Biểu tấm tắc khen mãi. Huyền-đức đem biểu ngay. Biểu mừng lắm, cười về.

Khoái Việt trông thấy, hỏi. Biểu nói:

- Của Huyền-đức cho.

Việt nói:

- Xưa anh tôi là Khoái Lương xem ngựa rất giỏi. Tôi cũng vờ vờ chút ít. Con ngựa này dưới mắt có "chỗ trùng chứa nước mắt", cạnh trán lại có điểm trắng, gọi là giống ngựa "Địch lư", dùng nó thì hại chủ. Trương Vũ cũng vì ngựa này mà chết, chúa công không nên cười.

Biểu tin ngay. Hôm sau Biểu mời Huyền-đức đến ăn tiệc, nhân nói rằng:

- Hôm qua hiền đệ cho con ngựa tốt lắm, tôi xin cảm tạ; nhưng hiền đệ thỉnh thoảng phải đi chiến đấu, xin trao lại để hiền đệ dùng.

Huyền-đức đứng dậy tạ lại. Biểu nói tiếp:

- Hiền đệ ở lâu đây, sợ sao lãng việc võ. Nay có huyện Tân-dã thuộc ấp Tương-dương, đầy đủ lương thực, hiền đệ nên dẫn quân mã bàn bộ ra đây đóng đồn. Hiền đệ thấy thế nào?

Huyền-đức vâng theo, hôm sau vào từ biệt Lưu Biểu rồi dẫn bàn bộ đến Tân-dã.

Vừa ra khỏi thành thấy một người đứng đón, vái rạp xuống tận đất, nói rằng:

- Con ngựa của ông, không nên cưỡi.

Huyền-đức nhìn ra là Y Tịch, mặc-tân Kinh-châu, tên tự Bá-cơ, quê ở Sơn-dương. Huyền-đức vội xuống ngựa hỏi. Tịch nói:

- Hôm trước, tôi nghe thấy Khoái Việt nói với Lưu Kinh-châu rằng ngựa này là giống "địch lư", cưỡi thì hại chủ, nên Lưu Kinh-châu trả lại ông. Ông còn cưỡi làm gì?

Huyền-đức nói:

- Xin thành thật cảm ơn lòng tốt của ông. Nhưng người ta sống chết có mệnh, con ngựa hại thế nào được!

Tịch phục là cao kiến, từ đấy thường hay đi lại thăm hỏi.

Huyền-đức từ khi đến Tân-dã, quân dân đều vui mừng. Việc chính trị đổi mới hẳn.

Mùa xuân năm Kiến-an thứ 12, Cam phu nhân sinh được Lưu Thiện. Đêm hôm ấy có một con hạc trắng, bay đến đậu trên nóc nhà, kêu to hơn bốn mươi tiếng, rồi bay về phía tây. Lúc đỡ dạ, mùi thơm tỏa khắp phòng. Cam phu nhân trước khi có mang, thường nằm chiêm bao thấy ngựa mặt lên trời nuốt sao bắc đẩu, nên đặt tên là A-đẩu.

Hồi ấy, Tào Tháo đang đem quân đi đánh phương bắc. Huyền-đức bèn đến Kinh-châu nói với Lưu Biểu:

- Nay Tào Tháo đem hết quân đánh phương bắc, Hứa-xương bỏ ngõ. Nhân dịp này, ta đem quân Kinh, Tương đến đánh úp, nhất định sẽ thắng lợi.

Biểu nói:

- Ta ngồi giữ chín châu cũng đủ rồi, còn cần mưu đồ chi nữa?

Huyền-đức ngồi lặng yên.

Biểu mời vào nhà trong uống rượu. Rượu ngà ngà say, Biểu thở dài một tiếng. Huyền-đức hỏi:

- Huynh trưởng có việc chi mà thở dài?

Biểu nói:

- Ta có việc riêng khó nói ra lắm!

Huyền-đức đang định hỏi thêm, thì ngay lúc ấy Sái phu nhân bước ra nấp sau bình phong. Lưu Biểu cúi đầu không nói gì nữa. Một lát tiệc tan, Huyền-đức lại về Tân-dã.

Đến mùa đông năm ấy, nghe tin Tào Tháo tự Liễu-thành về, Huyền-đức rất tiếc Biểu không nghe lời mình.

Một hôm, Biểu sai sứ mời Huyền-đức đến Kinh-châu họp mặt. Huyền-đức theo sứ về. Lưu Biểu tiếp đón và mời vào nhà trong dự tiệc. Nhân bảo Huyền-đức rằng:

- Mới đây, nghe Tào Tháo trở về Hứa-đô, uy thế ngày càng mạnh, tất muốn thôn tính Kinh, Tương. Ta rất ăn năn trước kia không nghe lời hiền đệ, bỏ lỡ mất cơ hội tốt.

Huyền-đức nói:

- Thời buổi này, thiên hạ chia sẻ, chiến tranh nổ ra càng nhiều, cơ hội bao giờ hết được? Nếu biết ứng phó sau này thì cũng không đáng tiếc lắm.

Biểu nói:

- Lời hiền đệ thật chí lý!

Hai người cùng nhau chén tạc chén thù. Rượu say, Lưu Biểu tự nhiên ứa nước mắt. Huyền-đức hỏi vì cớ gì. Biểu nói:

- Ta có việc tâm sự, trước đây đã toan nói với hiền đệ, nhưng chưa thuận tiện.

Huyền-dức nói:

- Huynh trưởng có việc gì khó giải quyết? Nếu cần đến dù chết em cũng không từ.

Biểu nói:

- Con trưởng tôi là Kỳ, do vợ trước là Trần thị sinh ra. Nó hiền lành nhưng nhu nhược lắm, xem chừng không coi nổi được việc nước. Con thứ tên là Tôn, vợ sau Sái thị sinh ra: thằng này tư chất thông minh hơn. Tôi có ý muốn bỏ trưởng lập thứ, nhưng lại sợ trái với lễ pháp; muốn lập con trưởng thì lại sợ tôn tộc họ Sái đều nắm binh quyền, sau tất sinh loạn. Do đó ta lo nghĩ mãi chưa quyết.

Huyền-dức nói:

- Xưa nay, bỏ con trưởng lập con thứ vẫn là rước lấy những chuyện rối ren. Nếu huynh trưởng lo họ Sái quyền to, thì nên dần dần tước bớt đi, chứ không nên quá yêu mà lập con thứ.



Sái phu nhân đứng nấp ở sau bình phong nghe trộm.

Biểu nín lặng.

Nguyên Sái phu nhân vẫn có ý nghi Huyền-dức. Hễ thấy Huyền-dức nói chuyện với chồng thì thế nào cũng rình nghe cho kỳ được. Lúc ấy, chính mụ nấp sau bình phong; nghe thấy Huyền-dức nói câu đó, mụ rất cảm tức.

Huyền-dức biết mình lỡ lời, liền đứng dậy đi tiểu. Nhân đó trông xuống thấy thịt vế mạp ra, tự nhiên thương cảm ứa nước mắt. Một lát Huyền-dức lại trở vào. Biểu thấy Huyền-dức nét mặt rầu rầu, ngạc nhiên hỏi làm sao. Huyền-dức thở dài nói:

- Từ trước đến nay, em không lúc nào rời yên ngựa, bấp thịt chân thương sát lại; lâu nay không cưỡi ngựa, thịt lại đẩy ra; ngày tháng trôi qua, già đến nơi rồi mà chưa làm nên trò trống gì. Bởi thế nên em thương cảm mà khóc.

Biểu nói:

- Ta nghe trước kia hiền-đệ ở Hứa-xương, cùng Tào Tháo uống rượu nóng với mơ xanh mà bàn luận anh hùng. Hiền-đệ kể hết tên các danh sĩ thời nay, nhưng Tháo không công nhận một ai, mà nói thẳng ngay rằng: "Thiên hạ anh hùng duy chỉ có sù quân với Tháo". Xem đó, quyền thế lừng lẫy như Tào Tháo, còn chưa dám nhận là hơn hiền-đệ; hiền-đệ lo gì không dựng nên nghiệp bá?

Huyền-dức đang lúc tức hừng buột miệng đáp rằng:

- Nếu em có cơ sở, thì chẳng cần đếm xỉa gì đến những bọn tầm thường trong thiên hạ cả.

Biểu nghe nói ngồi lặng yên.

Huyền-dức biết mình lỡ lời, mượn cớ đứng dậy, về khách xá nghỉ.

Đời sau có thơ khen rằng:

*Tào công tính đốt kẻ từng người
Thiên hạ anh hùng có Bị thôi*

*Thịt về mọc đầy từng cảm thân
Chia ba thiên hạ từ đây rồi.*

Lại nói Lưu Biểu nghe mấy lời của Huyền-đức miệng tuy không nói, lòng thực không vui, liền từ biệt Huyền-đức trở vào nhà trong.

Sái phu nhân nói:

- Mới rồi, ta ở sau bình phong, nghe thấy những lời Lưu Bị nói khinh người thậm tệ, đủ biết hán có ý nuốt Kinh-châu. Nếu không trừ trước, ắt sinh hậu họa.

Biểu không nói, chỉ lắc đầu.

Sái thị triệu ngay Sái Mạo vào bàn việc ấy. Mạo nói:

- Chì để em ra ngoài quán dịch giết hán, rồi sẽ báo với chúa công sau.

Sái thị đồng ý. Mạo liền ra điểm quân.

Lại nói, Huyền-đức ở trong quán dịch đốt đèn ngồi chơi. Độ cuối canh ba, sắp sửa đi ngủ, bỗng có một người đẩy cửa vào, trông ra là Y Tịch. Nguyên Tịch biết Sái Mạo định hại Huyền-đức, nên đang đêm đến báo tin giục Huyền-đức cấp tốc lánh đi. Huyền-đức nói:

- Chưa từ biệt Cảnh-thăng, đi sao cho tiện.

Tịch nói:

- Ông mà đến từ biệt tất bị Sái Mạo nó hại.

Huyền-đức tạ ơn Y Tịch rồi gọi ngay tùy tùng nhất tề lên ngựa, đang đêm chạy về Tân-dã.

Khi Sái Mạo đem quân đến, thì Huyền-đức đã đi xa rồi. Mạo tức lắm, làm ngay một bài thơ viết ở trên tường, rồi vào nói với Biểu:

- Lưu Bị có ý làm phản, nên để một bài phản thi trên tường, không từ biệt mà đi ngay.

Biểu không tin, thân ra tận quán xá, quả nhiên thấy bốn câu thơ:

*Khôn đồn lâu nay giữ phận hèn,
Ngồi buồn coi ngắm nước non quen.
Rồng đâu phải giống trong ao nhỏ,
Cưỡi sấm lên trời cũng có phen!*

Lưu Biểu đọc xong giận lắm, tuốt gươm ra, nói:

- Ta thế giết chết bọn vô nghĩa này!

Đi được vài bước, lại sức nghĩ ra:

- Ta cùng ở với Huyền-dức một thời gian dài, không thấy hấn làm thơ bao giờ. Đây tất là âm mưu chia rẽ của kẻ nào đây.

Nghĩ xong lại trở vào, lấy mũi gươm cạo sạch bài thơ ở tường, vứt gươm rồi lên ngựa về.

Sái Mạo trình rằng:

- Quân sĩ đã điểm sẵn, xin cho đến Tân-dã bắt Lưu Bị.

Biểu nói:

- Không nên vội vàng, để ta nghĩ kỹ đã.



Sái Mạo để một bài thơ lên tường để hại Lưu Bị.

Sái Mạo thấy Lưu Biểu dùng dằng không quyết, bèn lên vào bàn với Sái thị:

- Nên mở ngay đại hội các quan ở Tương-dương, rồi nhân dịp giết ngay Lưu Bị ở đây.

Hôm sau, Mạo vào bẩm với Lưu Biểu:

- Mấy năm nay được mùa, nên họp các quan ở Tương-dương để tỏ sự săn sóc của chúa công. Xin mời chúa công đến dự.

Biểu nói:

- Ta mấy hôm nay có bệnh đau tức, không sao đi được. Nên mời hai công tử làm chủ để tiếp khách.

Mạo nói:

- Công tử còn ít tuổi lắm, sợ không quen lễ nghi.

Biểu nói:

- Thế thì sang Tân-dã mời Huyền-đức đến.

Sái Mạo thấy Biểu trúng mẹo mình, lập tức sai người đi mời Huyền-đức đến Tương-dương.

Huyền-đức từ khi chạy về Tân-dã, biết rằng mình lỡ lời rước vạ, chưa kịp nói chuyện với ai, thì chợt có sứ giả tới mời sang Tương-dương.

Tôn Càn nói:

- Hôm nọ thấy chúa công ở Kinh-châu về có dáng buồn. Tôi chắc bên ấy có xảy ra việc rủi ro gì. Nay tự đứng lại thấy mời chúa công đến hội, phải nên thận trọng.

Lúc ấy, Huyền-đức mới kể lại chuyện trước. Vân-trường nói:

- Từ khi xảy ra chuyện lỡ lời đến nay, Lưu Kinh-châu không hề trách móc gì hết, những tiếng đồn ngoài vôi tin sao được. Vả Tương-dương cách đây không xa, nếu anh không đến họ sẽ sinh nghi.

Huyền-đức nói:

- Lời Vân-trường đúng lắm.

Trương Phi nói:

- Tiệc chẳng ra tiệc, hội chẳng ra hội. Thà dừng đi!

Triệu Vân nói:

- Tôi xin đem ba trăm quân mã đi theo, có thể bảo vệ chúa công vô sự.

Huyền-đức nói:

- Thế càng hay lắm!

Rồi cùng Triệu Vân ngay hôm ấy sang Tương-dương. Lưu Kỳ, Lưu Tôn dẫn văn võ bách quan ra đón. Sái Mạo cũng ra khỏi thành đón rất là kính cẩn. Huyền-đức thấy có cả hai công tử nên không nghỉ ngơi gì nữa.

Hôm ấy Huyền-đức tạm nghỉ ở quán xá, Triệu Vân dẫn ba trăm quân bảo vệ xung quanh. Vân mặc giáp, đeo gươm, không rời Huyền-đức nửa bước.

Lưu Kỳ thưa với Huyền-đức:

- Cha tôi bị bệnh đau tức, không thể đi lại được, nên sai mời chú sang tiếp khách và phủ dụ các quan thú mục các nơi.

Huyền-đức đáp:

- Lê ra tôi không dám đảm nhiệm, nhưng anh đã sai không dám từ chối.

Hôm sau, người vào báo các quan chức trong chín quận, bốn mươi hai châu, đã đến đông đủ.

Sái Mạo mời Khoái Việt đến bàn:

- Huyền-đức là kẻ kiêu hùng đời nay, cho hắn ở lâu sau tất làm hại ta. Nên nhân hôm nay giết đi.

Việt nói:

- Sợ mất lòng dân.

Mạo nói:

- Ta đã vâng mật lệnh của chúa công rồi.

Việt nói:

- Có phải như thế thì nên chuẩn bị trước.

Mạo nói:

- Cửa đông, đại lộ Nghiễn-sơn, cửa nam, cửa bắc, đã có các em ta là Sái Hòa, Sái Trung, và Sái Huân canh giữ. Chỉ còn cửa tây không cần phải giữ, vì trước mặt có suối Đản-khê chắn ngang, dù chục vạn quân cũng khó vượt qua được.

Việt nói:

- Tôi thấy Triệu Vân không rời Huyền-đức phút nào, sợ khó hạ thủ.

Mạo nói:

- Tôi sẽ huy động năm trăm quân mai phục sẵn trong thành.

Việt nói:

- Nên sai Văn Sính, Vương Uy đặt một tiệc riêng ở ngoài sảnh chiêu đãi các võ tướng; hãy mời Triệu Vân ra trước rồi mới hành động được.

Mạo theo kế ấy.

Hôm đó, giết bò mổ ngựa, mở tiệc rất to. Huyền-đức cưỡi ngựa Địch-lư đến châu, sai dắt ngựa buộc trong vườn sau; các quan lại đã đông đủ ở công đường. Huyền-đức ngồi chủ trì giữa, hai công tử ngồi hai bên, còn quan lại cứ ngồi theo thứ tự.

Triệu Vân đeo gươm đứng cạnh Huyền-đức. Văn Sính, Vương Uy vào mời ra ngoài dự tiệc. Vân từ chối. Huyền-đức bảo Vân. Vân miễn cưỡng vâng theo.

Sái Mạo ở ngoài bố trí bao vây kín như rào sắt, rồi cho ba trăm quân của Huyền-đức lui về quán xá, chỉ đợi tiệc đến nửa chừng thì hạ thủ.

Rượu được ba tuần, Y Tịch đứng dậy cầm chén đến trước mặt Huyền-đức đưa mắt nói sẽ:

- Xin ông thay áo!

Huyền-đức biết ý, lập tức đứng dậy ra nhà tiêu. Y Tịch mời rượu xong, đi nhanh vào vườn sau, rí tai Huyền-đức nói:

- Sái Mạo bày kế hại ông. Ba mặt thành đều có quân mã canh giữ, chỉ còn cửa tây bỏ ngõ, ông trốn ngay đi.

Huyền-đức sợ hãi, vội cưỡi ngựa Địch-lư, mở cửa vườn đất ra, nhảy phắt lên yên, phi một mạch về phía cửa tây, không kịp hỏi đến bọn tùy tùng.

Lính gác hỏi, Huyền-đức không đáp, gia roi chạy miết. Lính gác ngăn lại không được, vội phi báo với Sái Mạo. Mạo lập tức đem năm trăm quân đuổi theo.

Lại nói Huyền-đức ra khỏi cửa tây, đi được vài dặm, trước mặt có một suối lớn chắn ngang. Suối Đàn-kê này rộng độ vài trượng, chảy ra Tương-giang mạnh quá, sóng gió hết sức dữ dội. Huyền-đức đến sát bờ, thấy không thể qua được, gò ngựa trở lại, nhìn về phía tây thành, bụi bốc mù mịt, quân đuổi theo sắp đến nơi. Huyền-đức nói: "Phen này chắc chết!", rồi quay ngựa lại bờ suối. Lúc ấy quân đuổi đã kéo đến nơi. Huyền-đức hoảng sợ, quất ngựa xuống suối. Đi được vài bước, ngựa ngã quỵ hai chân trước, ướt hết cả áo bào. Huyền-đức liền giơ roi hô lớn:

- Địch-lư! Địch-lư! Nay mi hại ta rồi!

Huyền-đức vừa dứt lời, con ngựa bỗng rún mình nhảy vọt cao ba trượng sang bờ phía tây. Huyền-đức như vừa bay bỗng lên mây.

Về sau, Tô học sĩ (tức Tô Đông-phá) có làm một bài cổ phong vịnh việc ấy. Thơ rằng:

*Tuổi già vui cảnh xuân tàn
Ngẫu nhiên lần tới khe Đàn qua chơi
Ngẩn ngơ dừng ngựa đứng coi
Bông hoa trước mặt tả tới cánh hồng.
Nhớ xưa vận Hán đã cùng,
Nào hùm đua sức, nào rồng chọi nanh.
Tương-dương mở tiệc linh đình
Không may Huyền-đức thành linh gặp nguy!*

Cửa tây trốn nạn ra đi
 Sau lưng đã thấy quân truy đến gần.
 Mông mênh mặt suối cách ngăn
 Nước sâu thăm thẳm muôn phần khó thay!
 Vó câu rẽ sóng như bay
 Lưng trời gió cuốn một roi vẩy vùng...
 Tai nghe tiếng kỵ đề chừng
 Hai rồng cất cánh giữa dòng bay lên.
 Rõ ràng chân chúa Tây-xuyên
 Người này ngựa ấy phỉ nguyên vua tôi.
 Khe Đàn cuốn nước ra khơi,
 Chúa hiền ngựa tốt nay thời ở đâu?
 Nhìn sông luống ngấn ngơ sâu
 Bóng chiều bằng lãng phơ đầu núi không...
 Tam phân một giấc mơ màng
 Chỉ còn vết tích ghi trong cội đời.



... con ngựa bỗng rún mình, nhảy vọt cao ba trượng
 sang bờ phía tây

Huyền-đức sang đến bờ bên kia, ngoảnh lại đã thấy Sái Mạo dẫn quân đến nơi, gọi to rằng:

- Sao sứ quân bỏ tiệc mà đi thế?

Huyền-đức đáp:

- Ta cùng người không thù không oán, sao muốn hại ta?

Mạo nói:

- Tôi đâu có mưu ấy, sứ quân đừng tin lời người ta nói.

Huyền-đức thấy Mạo sửa soạn cung tên, liền quát ngựa chạy về phía tây nam. Mạo bảo với tả hữu rằng:

- Người ấy thật có thần giúp!

Mạo sắp sửa trở về thành thì thấy Triệu Vân đem ba trăm quân từ trong cửa tây ruổi tới.

Thế là:

*Long câu cứu chủ vừa qua suối
Hổ tướng đem quân rập báo thù*

Chưa biết Sái Mạo phen này sống chết thế nào, xem hồi sau mới rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI NHẢM

Huyền-dức qua Nam-chương, gặp người ẩn dật Đan Phúc đến Tân-dã, tiếp chúa anh minh

Lại nói Sái Mạo đang định quay về thì Triệu Vân đem quân đuổi tới. Nguyên Triệu Vân đang ngồi uống rượu, bỗng nghe có tiếng người ngựa, xôn xao, vội chạy vào xem, không thấy Huyền-dức. Vân giật mình ra ngay quán xá, được tin Sái Mạo dẫn năm trăm quân ra cửa tây. Vân cấp tốc đem ba trăm quân cầm giáo cưỡi ngựa rượt theo, gặp ngay Sái Mạo. Vân hỏi:

- Chúa ta đâu?

Mạo nói:

- Sứ quân bỏ tiệc trốn, không biết đi đâu.

Triệu Vân là người cẩn thận, không hay hấp tấp, liền tể ngựa lên trước, trông xa thấy một cái suối rộng, không còn đường nào khác, liền quay ngựa lại, thét hỏi Sái Mạo:

- Người mời chúa ta đến dự tiệc, cớ sao lại dẫn quân đuổi theo?

Mạo đáp:

- Quan chức chín quận, bốn mươi hai châu huyện đều họp ở đây. Ta là thượng tướng, sao lại không phải bảo vệ?

Vân lại hỏi:

- Người bách chúa ta chạy đi đâu?

Mạo nói:

- Nghe nói sứ quân cưỡi ngựa chạy ra cửa tây, tôi đến đây chẳng thấy đâu cả.

Vân còn hoài nghi chưa biết thế nào, lại đến bên suối đứng ngắm mãi, thấy bờ bên kia có vết ứt, bụng bảo dạ:

- Chẳng lẽ cả người lẫn ngựa nhảy qua được suối này?

Liền sai ba trăm quân tản ra bốn phía tìm kiếm cũng chẳng thấy dấu tích gì. Khi Vân quay ngựa lại thì Sái Mạo đã vào thành rồi. Vân tóm bốn lính gác tra hỏi chúng nói Lưu sứ quân tể ngựa ra cửa tây. Vân định vào thành, nhưng sợ có mai phục, liền đem quân về Tân-dã.

Lại nói, từ lúc nhảy qua suối. Huyền-đức bàng hoàng như người ngất dại, tự nhủ: "Suối rộng thế mà nhảy qua được, há chẳng phách lòng trời?" Rồi cứ lần theo đường Nam-chương ruổi ngựa đi. Lúc mặt trời sắp lặn, gặp một chú bé chễm chệ trên lưng trâu, miệng thổi cây sáo, đương tiến lại. Huyền-đức than rằng:

- Chú bé kia thật sướng hơn ta!

Rồi dừng ngựa lại đứng xem. Chú bé chân trâu cũng họ trâu lại, hạ sáo xuống nhìn kỹ Huyền-đức một hồi, rồi hỏi rằng:

- Có phải ngài là Lưu Huyền-đức phá giặc Khăn vàng ngày xưa không?

Huyền-đức lấy làm lạ, hỏi lại rằng:

- Cháu là trẻ nhỏ thôn quê, sao cũng biết tên họ ta?

Chú bé thưa:

- Trước cháu cũng không được biết. Nhân nhiều khi đứng hầu thầy tiếp khách, thấy nhiều người thường nói có ông Lưu Huyền-đức, mình dài bảy thước năm tấc, tay dài quá đầu gối, mắt trông thấy được tai, là người anh hùng đời nay. Nay gặp ngài đây, thấy hình dạng giống như đức, cháu chắc ngài là ông Huyền-đức.

Huyền-đức hỏi:

- Thầy cháu là ai?

Chú bé đáp:

- Thầy cháu là Tư Mã-huy, tự Đức-tháo, người ở Đình-châu, đạo hiệu là Thủy-kính tiên sinh.

Huyền-đức hỏi:

- Thầy cháu hay kết bạn với ai?

Chú bé đáp:

- Thầy cháu thường chơi với hai người ở Tương-dương là Bàng Đức-công và Bàng Thống.

Huyền-đức hỏi:

- Bàng Đức-công và Bàng Thống là người thế nào?

Chú bé đáp:

- Là hai chú cháu. Bàng Đức-công, tự Sơn-dân, hơn thầy cháu mười tuổi; Bàng Thống, tự Sĩ-nguyên, kém thầy cháu năm tuổi. Một hôm thầy cháu đương hái dâu ở trên cây, gặp Bàng Thống lại thăm, hai người ngồi chơi nói chuyện dưới gốc cây, cả ngày không biết mệt. Thầy cháu yêu Bàng Thống lắm, gọi là em.

Huyền-đức lại hỏi:

- Thầy cháu bây giờ ở đâu?

Chú bé chỉ tay, đáp:

- Nhà ở trong rừng trước mặt kia kia.

Huyền-đức nói:

- Ta chính là Lưu Huyền-đức đây. Cháu đưa ta vào yết kiến thầy cháu.

Chú bé dẫn Huyền-đức đi. Ước được hơn hai dặm, đến đầu nhà, Huyền-đức xuống ngựa, bước vào đến cửa trong, nghe có tiếng đàn du dương. Huyền-đức bảo chú bé đừng báo vội, đứng lắng tai nghe. Bỗng tiếng đàn im bật; một người bước ra tươi cười nói:

- Tiếng đàn đương êm dịu, bỗng nẩy lên tiếng cao, tất có người anh hùng nghe trộm.

Chú bé trở tay và nói với Huyền-đức:

- Đây là Thủy-kính tiên sinh, thầy cháu đấy!

Huyền-đức ngấm kỹ thấy người hình thông, vóc hạc,



*Tiếng đàn dương cầm dịu, bỗng nảy lên tiếng cao,
tất cả anh hùng nghe trộm.*

dáng điệu thật là tiên cách, vội vàng bước lên thì lễ. Lúc ấy quần áo Huyền-đức vẫn còn ướt. Thủy-kính nói:

- Ông hôm nay thoát được nạn to!

Huyền-đức rất lấy làm lạ.

Chú bé lại nói:

- Thưa thầy, đây là Lưu Huyền-đức.

Thủy-kính mời vào nhà, chủ khách cùng ngồi. Huyền-đức thấy trên giá chất đầy sách vở, ngoài cửa sổ um tùm thông trúc, một cái đàn để trên sập đá: một bầu thanh khí lâng lâng.

Thủy-kính hỏi:

- Minh công ở đâu đến?

Huyền-đức đáp:

- Tôi ngẫu nhiên đi qua chỗ này, may gặp tiểu đồng chỉ dẫn, được vào hầu ngài, lấy làm hân hạnh lắm.

Thủy-kính cười, nói:

- Ông không nên giấu, chính ông chạy nạn đến đây.

Huyền-đức liền thuật lại đầu đuôi vụ Tương-dương.

Thủy-kính nói:

- Trông sắc mặt ông, tôi biết cả rồi.

Lại hỏi Huyền-đức rằng:

- Tôi nghe đại danh đã lâu, sao đến nay vẫn còn long đong thế này?

Huyền-đức đáp:

- Số tôi vất vả, mới đến nỗi này!

Thủy-kính nói:

- Không phải thế. Vì bên cạnh mình công còn thiếu nhân tài đó thôi.

Huyền-đức nói:

- Bị tuy không có tài, nhưng văn thì có Tôn Càn, My Chúc, Dân Ung; võ thì có bọn Quan Vũ, Trương Phi, Triệu Vân, hết lòng phò tá, tôi cũng nhờ được sự giúp đỡ của họ nhiều.

Thủy-kính nói:

- Quan, Trương, Triệu đều là những người có võ nghệ địch nổi muôn người cả, nhưng chỉ tiếc không có người biết sử dụng những nhân tài ấy. Còn như bọn Tôn Càn, My Chúc là hạng bạch diện thư sinh, không có tài kinh luân tế thế gì.

Huyền-đức nói:

- Tôi thường vẫn khiêm tốn để cầu người hiền trong các nơi rừng núi, nhưng chưa gặp được ai thì làm thế nào?

Thủy-kính đáp:

- Ông Khổng tử có nói rằng: "Trong một cái ấp chừng mười nóc nhà thế nào cũng có người trung tín". Sao ông lại bảo là chẳng có ai?

Huyền-đức nói:

- Bị này ngu dốt không hiểu, xin ngài chỉ bảo cho.

Thủy-kính nói:

- Ông có được nghe những câu ca dao của trẻ con ở các quận Kinh, Tương không? Ca dao nói rằng:

*"Khoảng năm tám chín vận lung lay
Năm thứ mười ba sạch mảy may
Hết thầy mệnh trời đã định trước
Rồng ẩn trong bùn cất cánh bay".*

Ca dao ấy xuất hiện từ năm Kiến-an thứ nhất. Đến năm thứ tám (203 sau Thiên chúa), vợ trước Lưu Biểu mất, gia đình sinh ra lục đục, thế là ứng vào câu đầu: "vận lung lay". Câu thứ hai: "sạch mảy may", nghĩa là Lưu Cảnh-thăng sắp mất, văn vũ tan vỡ, mỗi người một nơi, không còn gì cả. Hai câu sau: "mệnh trời đã định trước" và "rồng cất cánh bay" là ứng vào tướng quân đó.

Huyền-dúc nghe nói giật mình, tạ rằng:

- Tôi đâu dám nhận câu đó!

Thủy-kính nói:

- Nay những bậc kỳ tài trong thiên hạ đều ở miền này. Ông nên đến tìm.

Huyền-dúc vội hỏi:

- Kỳ tài ở đâu?

Thủy-kính đáp:

- Phục Long, Phụng Sồ, chỉ cần một trong hai người ấy cũng đủ bình định thiên hạ.

Huyền-dúc hỏi:

- Phục Long, Phụng Sồ là người thế nào?

Thủy-kính vỗ tay, cười rộ, nói:

- Được! Được!

Huyền-dúc hỏi thêm. Thủy-kính nói:

- Bây giờ tối rồi, xin tướng quân hãy tạm nghỉ chân ở đây, ngày mai tôi sẽ nói chuyện.

Liền sai tiểu đồng làm cơm khoản đãi, dắt ngựa vào tàu.

Huyền-đức ăn uống xong, vào nghỉ ở gian phòng bên cạnh; đêm nằm nghĩ lời Thủy-kính, trần trọc mãi không ngủ được. Tới khuya, bỗng có tiếng người gõ cửa phòng giữa, đi vào, rồi nghe tiếng Thủy-kính hỏi:

- Nguyên-trực từ đâu đến?

Huyền-đức trở dậy nghe trộm, thấy tiếng người khách đáp:

- Lâu nay, tôi nghe nói Lưu Biểu là người yêu người thiện, ghét kẻ ác. Tôi đến yết kiến, té ra chỉ có hư danh thôi; vì hắn tuy biết yêu người thiện mà không biết dùng, biết ghét kẻ ác mà không biết bỏ. Cho nên tôi để lại thư từ biệt rồi đến đây.

Thủy-kính nói:

- Ông là người có tài vương tá, nên chọn người mà theo, sao lại khinh thân đến gặp Lưu Biểu làm gì? Vả anh hùng hào kiệt ở ngay trước mắt, chính ông không biết đấy thôi.

Người đó nói:

- Tiên sinh dạy phải lắm!

Huyền-đức nghe thấy thế, mừng lắm, nghĩ thầm người này chắc là Phục Long. Phụng Sồ đây, chỉ muốn ra gặp ngay, nhưng lại e hấp tấp quá.

Đợi đến sáng, Huyền-đức vào hỏi Thủy-kính:

- Đêm qua ai đến chơi đây?

Thủy-kính đáp:

- Bạn tôi đó.

Huyền-đức xin gặp. Thủy-kính nói:

- Người ấy đã đi nơi khác tìm mình chủ rồi.

Huyền-đức hỏi tên họ người ấy, Thủy-kính chỉ cười ồ lên, nói: "Được! Được". Huyền-đức lại hỏi đến Phục Long, Phụng Sồ. Thủy-kính cũng chỉ cười, nói: "Được! Được!" Huyền-đức lại mời Thủy-kính ra giúp cùng phò nhà Hán, Thủy-kính nói:

- Tôi là người ở rừng núi, xưa nay chỉ chơi đông dài không đáng cho đời dùng. Đã có người khác tài gấp mười tôi đến giúp ông, ông nên đi tìm.

Dương nói chuyện, thấy bên ngoài có tiếng người ngựa xôn xao. Tiểu đồng vào báo có một tướng dẫn vài trăm quân đến nhà. Huyền-đức nghe nói rụng rời, vội ra xem ai, thì là Triệu Vân. Huyền-đức mừng lắm. Vân xuống ngựa đi vào, nói:

- Đêm qua tôi về huyện không thấy chúa công, suốt đêm đi tìm, hôm nay hỏi thăm mãi mới đến được đây. Chúa công nên về ngay, sợ có người đến đánh huyện.

Huyền-đức từ biệt Thủy-kính, cùng Triệu Vân lên ngựa về Tân-dã.

Đi chưa được vài dặm, thấy một toán quân đã kéo đến, trông ra thì là Vân-trường và Dục-dức; gặp nhau ai cũng mừng rỡ.

Huyền-đức kể lại chuyện nhảy qua suối Đàn-khê, mọi người đều kinh ngạc.

Về đến huyện, Huyền-đức cùng bọn Tôn Càn thương nghị. Càn nói:

- Nên đưa thư nói việc ấy cho Cảnh-thăng biết.

Huyền-đức nghe lời sai ngay Tôn Càn mang thư sang Kinh-châu. Lưu Biếu gọi vào hỏi:

- Ta mời Huyền-đức đến hội ở Tương-dương, có sao đương giữa tiệc lại bỏ trốn đi?

Càn trình thư lên và thuật lại đầu đuôi việc Sái Mạo lập mưu ám hại, Huyền-đức nhờ được ngựa nhảy qua Đàn-khê mới chạy thoát.

Biếu giận lắm, cho đòi Sái Mạo đến mắng:

- Sao mi dám hại em ta?

Rồi thét lời ra chém. Sái phu nhân ra van khóc xin tha, Biếu vẫn chưa nguôi giận. Tôn Càn thưa:

- Nếu mình công giết Sái Mạo, tôi e Lưu Huyền-đức khó lòng ở được chốn này.

Biếu trách mắng Sái Mạo thậm tệ, rồi mới tha tội; lại

sai con trưởng là Lưu Kỳ cùng với Tôn Càn sang Tân-dã xin lỗi Huyền-đức.

Kỳ vâng lệnh đến Tân-dã, Huyền-đức tiếp đón, mở tiệc thết đãi. Rượu ngà say, Kỳ tự nhiên khóc; Huyền-đức hỏi vì cớ gì, Kỳ nói:

- Kế mẫu cháu là Sái thị thường vẫn có ý muốn hại cháu, cháu không tìm được kế nào để tránh vạ, xin thúc phụ dạy bảo cho.

Huyền-đức khuyên “nên ở cho trọn đạo hiếu, tất không lo gì”.

Hôm sau, Lưu Kỳ khóc lóc từ biệt. Huyền-đức cười ngựa ra tận ngoài thành, nhân tiện trở vào con ngựa đang cười nói:

- Nếu không có con ngựa này, ta đã là người dưới xuôi rồi!

Kỳ nói:

- Đó không phải là súc ngựa, chính là phúc lớn của thúc phụ.

Nói rồi, hai người chia tay, Kỳ rỏ nước mắt mà đi. Huyền-đức quay ngựa về thành, ngang qua chợ thấy một người đội khăn cát bá, mặc áo vải, thắt lưng thêu, đi giày đen, vừa đi vừa hát:

*Thuở trời đất gặp cơn phản phúc
Lửa Viêm Lưu đương lúc suy tàn
Lâu đài sắp sửa lật nghiêng,
Một cây há dễ chống lên được nào?
Non sông có bậc anh hào,
Muốn tìm minh chúa, chúa nào biết ta?*

Huyền-đức nghe xong, nghĩ thầm rằng:

- Có lẽ Phục Long, Phụng Sở đây chăng?

Liền xuống ngựa gặp mặt, mời về huyện hỏi họ tên. Người ấy đáp:

- Tôi là người Đinh-thượng, họ Đan, tên Phúc, lâu nay vẫn nghe nói sứ quân có ý thu nạp những kẻ hiền sĩ muốn

đến theo hầu; nhưng chưa dám vội vàng, nên đi rong chợ hát nghêu ngao để động đến tai ngài.

Huyền-đức mừng lắm, tiếp đãi vào bậc thượng khách.

Dan Phúc nói:

- Xin phép cho xem con ngựa ngài cưới vừa rồi.

Huyền-đức sai dắt đến, Dan Phúc nói:

- Đây có phải ngựa Địch-lư không? Tuy là thiên lý mã nhưng hay hại chủ, không nên cưới.

Huyền-đức nói:

- Việc ấy đã xảy ra rồi!

Lại đem chuyện Đàn-kê ra thuật cho Dan Phúc nghe.

Dan Phúc nói:

- Thế là cứu chủ chứ không phải hại chủ. Sau này thế nào nó cũng hại một chủ. Tôi có phép giải được cái tặc ấy.

Huyền-đức hỏi phép gì, Dan Phúc nói:

- Ngài hãy đem ngựa này tặng cho người nào mà ngài vẫn thù ghét, đợi khi nó hại người ấy rồi, ngài sẽ cưới, tất không việc gì nữa.

Huyền-đức biến ngay sắc mặt nói:

- Ông mới đến đây, chưa dạy ta điều gì chính đạo, đã vội khuyên ta ngay một việc ích kỷ hại nhân. Bị đây không thể nào theo được.

Dan Phúc cười, xin lỗi:

- Lâu nay tôi vẫn nghe tiếng sứ quân là người nhân đức, nhưng chưa dám tin, nên mới đem lời ấy ra thử.

Huyền-đức cũng bình tĩnh lại, đứng dậy xin lỗi:

- Bị đầu đã có nhân đức đối với mọi người, nay nhờ tiên sinh đến dạy bảo cho.

Dan Phúc nói:

- Tôi từ Đình-thượng đến đây, nghe thấy người Tân-dã có câu hát rằng:

*Tân-dã mục,
Lưu hoàng-thúc.
Từ khi đến đây,
Dân được sung túc.*

Thế mới biết nhân đức sứ quân đã khắp mọi người.

Huyền-đức cử Đan Phúc làm quân sư, để rèn luyện quân mã.

Lại nói, từ khi ở Ký-châu về Hứa-dô, Tào Tháo vẫn có ý muốn lấy Kinh-châu; Tháo sai Tào Nhân, Lý Điển cùng hàng tướng Lã Khoáng, Lã Tường lĩnh ba vạn quân đóng ở Phàn-thành, để uy hiếp Kinh Tương và dò xét tình thế.

Một bữa, Lã Khoáng và Lã Tường về bẩm với Tào Nhân:

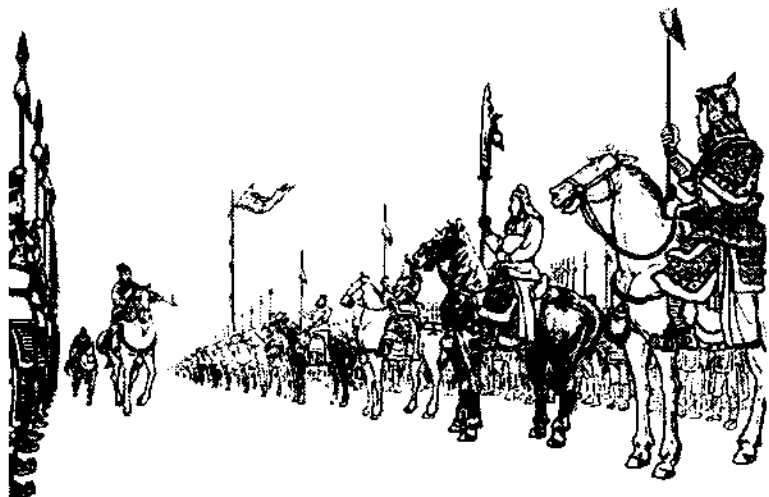
- Nay Lưu Bị đóng quân ở Tân-dã, chiêu binh mãi mã, tích lũy lương thảo, chí hấn không nhỏ đâu. Cần phải trừ ngay mới được. Hai chúng tôi từ khi hàng thừa tướng, chưa lập được chút công nào. Nay xin lĩnh năm nghìn tinh binh sang lấy đầu Lưu Bị về dâng.

Tào Nhân giao ngay cho hai anh em năm nghìn tinh binh kéo sang đánh Tân-dã. Thám mã phi báo Huyền-đức, Huyền-đức mời Đan Phúc đến bàn. Phúc nói:

- Không nên dễ giặc vào đến cỗi; phải sai Quan-công dẫn một đạo quân từ mé tả đi ra đánh đường giữa quân giặc; Trương Phi đem quân từ mé giữa đi ra đánh đường sau, còn chúa công đem Triệu Vân ra mặt trước đón đánh; nhất định phá được quân Tào.

Huyền-đức nghe theo, liền cho Quan, Trương đi trước, còn mình cùng Đan Phúc, Triệu Vân dẫn hai nghìn quân mã ra cửa ải đón đánh. Đi chưa được vài dặm đã thấy phía sau núi bụi bay mù mịt, Lã Khoáng, Lã Tường kéo quân đến. Hai bên dàn thành thế trận. Lưu Bị ra ngựa dưới cửa cờ, gọi to rằng:

- Kẻ nào dám xâm phạm vào đất ta?



*Lưu Bị cử Đan Phúc làm quân sư ngày ngày
thao luyện quân mã.*

Lã Khoáng ra ngựa đáp:

- Ta là đại tướng Lã Khoáng, vâng mệnh thừa tướng lại đây bắt sống mi.

Huyền-đức nổi giận, sai Triệu Vân ra. Hai bên vừa giao chiến vài hợp, Triệu Vân đâm Lã Khoáng một nhát chết ngay dưới ngựa. Huyền-đức thúc quân ập vào đánh chém. Lã Tường dịch không nổi, dẫn quân chạy; đến nửa đường, một cánh quân xông ra đi đầu là đại tướng Vân-trường; đánh giết một hồi, quân Tường chết mất nửa, cướp đường chạy thoát. Chạy chưa được mười dặm, lại một cánh quân nữa chặn lối, đi đầu là đại tướng Trương Phi, chống xà mâu hét lớn:

- Có Trương Dục Đức ở đây!

Phi nhảy đến đâm Lã Tường. Tường trở tay không kịp, bị Trương Phi đâm trúng chết ngay. Quân Tào võ chạy tán loạn. Huyền Đức đem quân đuổi theo, bắt được quá nửa, rồi thu quân về huyện, trọng đãi Đan Phúc, khao thưởng ba quân.

Bọn bại quân về gặp Tào Nhân báo tin hai họ Lã đã bị giết, quân sĩ bị bắt rất nhiều. Tào Nhân giật nảy mình, bàn với Lý Điển. Điển nói:

- Hai tướng chết vì khinh địch. Nay nên đóng quân lại, đừng động vội, rồi về báo thừa tướng đem đại quân đi đánh mới được.

Nhân nói:

- Không được. Nay hai tướng bị chết, quân mã lại thiệt hại nặng, ta nhất định phải báo thù. Liệu cái đất Tân-dã nhỏ như lỗ mũi này có cần phải phiền đến đại quân của thừa tướng?

Điển nói:

- Lưu Bị là bậc nhân kiệt, chớ nên coi thường.

Nhân nói:

- Sao ông nhất thế?

Điển nói:

- Trong binh pháp có câu “biết người biết mình đánh trăm trận được cả trăm”. Tôi không nhất đâu, chỉ sợ đánh không nổi thôi.

Nhân nổi giận, nói:

- Người hai lòng sao? Ta quyết bắt sống Lưu Bị!

Lý Điển nói:

- Nếu tướng quân đi, tôi xin ở lại giữ Phần-thành.

Nhân nói:

- Nếu người không đi thì thật là hai lòng rồi.

Điển bất đắc dĩ phải cùng Tào Nhân điểm hai vạn rưởi quân mã qua sông đến Tân Dã.

Thật là:

*Thầy tướng khinh thường đành bỏ xác,
Tướng quân rửa hận lại đề binh.*

Chưa biết phen này Tào Nhân, Lý Điển, được thua thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HẾT TẬP V

MỤC LỤC

Trang

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN:

Tiểu bá vương giận chém Vu Cát
Ngô Tôn Quyền ngồi lĩnh Giang Đông3

HỒI THỨ BA MƯƠI:

Đánh Quan-độ, Bản-sơ bại trận
Cướp Ô-sào, Mạnh-đức đốt lương18

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT:

Tào Tháo ở Suông-đỉnh, phá vỡ Bản-sơ
Huyền-đức sang Kinh-châu, nương nhờ Lưu Biểu36

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI:

Cướp Ký-châu, Viên Thượng tranh hùng
Khởi sông Chương, Hứa Du dùng kế52

HỒI THỨ BA MƯƠI BA:

Tào Phi nhân loạn lấy Nhân thị
Quách Gia dận kế định Liêu-đông69

HỒI THỨ BA MƯƠI TƯ:

Sái phu nhân nắp nghe chuyện kín
Lưu Hoàng-thức nhảy ngựa Đàn-khê86

HỒI THỨ BA MƯƠI NHĂM:

Huyền-đức qua Nam-chương, gặp người ẩn dật
Đan Phúc đến Tân-đã, tiếp chúa anh minh102

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 5

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Cừ

Biên tập:

Nguyễn Anh Vũ

Đối chiếu:

Yên Ba

Sửa bản in:

Vũ Hà

In 1000 cuốn, khổ 13 cm x 19 cm.

tại Công ty Cổ phần In và Thương mại VINA.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 59-2009/CXB/102-146/VH, cấp ngày 31/8/2009.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2009.

Tam Quốc Diễn Nghĩa

- Là pho tiểu thuyết lịch sử ưu tú của nền văn học cổ Trung-quốc.
- Bản dịch này của cụ Cử Phan kế Bính đã được cụ Phó bảng Bùi Kỷ hiệu đính lại (bằng cách đem đối chiếu với nguyên bản Trung-quốc mới nhất do Nhân dân văn học xã Bắc-kinh xuất bản năm 1958).
- Sẽ in kèm một bản địa đồ thời Tam quốc để độc giả biết được phạm vi hoạt động của các nhân vật trong truyện.
- Nhà xuất bản Phổ thông sẽ lần lượt in bộ Tam quốc thành nhiều tập. Trong mỗi tập đều có tranh minh họa của các họa sĩ Trung-quốc.
- Để hiểu rõ giá trị của bộ Tam quốc, bạn đọc nên xem kỹ bài "Lời nói đầu" của Bộ biên tập Nhà xuất bản Nhân dân văn học Trung-quốc in trong tập I.



8 936037 692890

Giá: 248.000đ
(Trọn bộ 13 tập)